

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN
1930-2020

**ĐẢNG BỘ HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN
(1930-2020)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI NÓI ĐẦU

Vĩnh Tiến là một đơn vị hành chính của huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Trải qua các thời kỳ lịch sử, các thế hệ người dân xã Vĩnh Tiến bằng tinh thần cần cù trong lao động, kiên cường trong chiến đấu đã xây dựng thôn làng, tạo dựng nên truyền thống lịch sử, văn hóa mang bản sắc chung của vùng miền núi Bắc Bộ.

Năm 1957, xã Vĩnh Tiến được tách ra từ xã Khánh Long, đến năm 1961, Chi bộ Đảng xã Vĩnh Tiến được thành lập (tiền thân của Đảng bộ xã Vĩnh Tiến ngày nay), do đồng chí Triệu Nam Tấn làm Bí thư. Chi bộ ra đời đánh dấu bước phát triển mới trong phong trào cách mạng địa phương, trực tiếp lãnh đạo nhân dân tích cực lao động sản xuất, đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược; xây dựng quê hương sau khi đất nước hòa bình.

Năm 1998, Chi bộ xã Vĩnh Tiến được Huyện ủy chuyển lên thành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến, đây là tiền đề quan trọng của xã, đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc cả về số lượng và chất lượng của tổ chức Đảng ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, nhân dân trong xã đã nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tích cực thi đua lao động sản xuất, học tập, xây dựng quê hương, đất nước theo đường lối đổi mới của Đảng; thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới, đưa quê hương Vĩnh Tiến ngày càng phát triển, nhân dân được nâng cao về đời sống vật chất và tinh thần.

Xuất phát từ đạo lý cao đẹp “Uống nước nhớ nguồn” của nhân dân xã Vĩnh Tiến đối với thế hệ cha anh đi trước; thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến khóa VI (nhiệm kỳ 2020-2025) đã ra Nghị quyết về việc nghiên cứu, biên soạn cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Vĩnh Tiến (1930-2020)”.

Nội dung cuốn sách phản ánh một cách khái quát quá trình Chi bộ, Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân đoàn kết một lòng đấu tranh giành chính quyền, kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, tham gia vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cùng cả nước chung tay xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, cuốn sách ghi nhận những công lao của các chiến sĩ cách mạng, cán bộ đảng viên, những liệt sĩ đã anh dũng hy sinh và các tầng lớp nhân dân đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Trong quá trình sưu tầm tư liệu và biên soạn cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ xã luôn nhận được sự giúp đỡ của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Trảng Định và những ý kiến đóng góp quý báu của các đồng chí cán bộ đã sống và hoạt động cách mạng ở xã qua các thời kỳ, sự tham gia tích cực của các đồng chí cán bộ, đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân trong xã. Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến trân trọng ghi nhận những đóng góp của

các đồng chí, cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của cấp trên và các ban, đoàn thể, cán bộ, đảng viên cùng nhân dân trong xã đã giúp đỡ chúng tôi hoàn thành cuốn sách này.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng cuốn sách không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Do vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để khi tái bản cuốn sách đạt chất lượng tốt nhất.

T/M ĐẢNG ỦY XÃ

Bí thư - Trưởng ban chỉ đạo

Lý Văn Thành

MỞ ĐẦU

VĨNH TIẾN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA - LỊCH SỬ

I. KHÁT QUÁT CHUNG VỀ VÙNG ĐẤT VĨNH TIẾN

1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên

Vĩnh Tiến là xã miền núi nằm ở phía Tây của huyện Trảng Định, cách trung tâm huyện khoảng 32 km. Phía Bắc giáp xã Đức Thông, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; Phía Nam giáp xã Tân Tiến, huyện Trảng Định; Phía Đông giáp xã Chí Minh huyện Trảng Định và xã Trọng Con, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; Phía Tây giáp xã Đoàn Kết, xã Khánh Long huyện Trảng Định.

Đối với nguồn nước, xã không có các con sông lớn, nguồn nước chủ yếu tập trung ở các khe suối, lưu lượng nước ít, hoạt động sản xuất của các hộ dân trên địa bàn xã vẫn còn phụ thuộc nhiều vào lượng nước mưa do đó gặp nhiều khó khăn. Xã có hai con suối chính là suối Khuổi Sli chảy từ thôn Đông Sào qua thôn Khuổi Chang, Hợp Thành, Phiêng Sâu sau đó chảy về xã Tân Tiến; suối Khuổi Suồn bắt nguồn từ Khuổi Nháo chảy ra Khuổi Sluồn sau đó chảy về Tân Tiến. Nhìn chung nguồn nước phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn xã cơ bản chỉ đáp ứng đủ vào mùa mưa.

Tổng diện tích tự nhiên của xã Vĩnh Tiến là 2.963,79ha. Đặc điểm địa hình chủ yếu là đồi núi đất, bị chia cắt tạo thành nhiều khe suối lớn nhỏ, gồm phần đồi núi thấp và đồi núi cao. Địa hình đồi núi cao, có độ cao trung bình

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

trên 600m so với mặt nước biển, được phân bố tập trung ở phía Tây, Tây Bắc và phía Tây Nam của xã, diện tích chiếm khoảng 65% tổng diện tích tự nhiên. Dạng địa hình này thích hợp cho sản xuất lâm nghiệp. Địa hình đồi, núi thấp: độ cao trung bình từ 150-600m phân bố chủ yếu ở phía Đông, Đông Nam và Đông Bắc của xã, đất dễ bị rửa trôi tuy nhiên vẫn có những lợi thế trong việc trồng cây công nghiệp ngắn ngày.

Xã Vĩnh Tiến nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng trực tiếp của khí hậu miền núi phía Bắc, có đặc điểm là mùa hè nóng ẩm mưa nhiều, mùa đông có sương muối, giá rét và ít mưa. Mùa mưa, nóng từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm; Mùa khô, lạnh, kéo dài từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Khí hậu phân mùa rõ rệt, ở các mùa khác nhau về nhiệt độ. Nhiệt độ trung bình năm là 21°C, nhiệt độ cao nhất có thể lên đến 37,3°C, mùa đông có hiện tượng thời tiết mưa phùn, sương muối, nhiệt độ có thể xuống dưới -1°C.

Thực vật rừng của xã mang những đặc tính cơ bản của hệ thực vật vùng Đông Bắc, thực vật rừng ở đây đã trải qua một quá trình tác động mạnh, liên tục qua nhiều năm do khai thác gỗ, đốt nương làm rẫy do vậy hệ thống các thảm thực vật ở đây giảm đi về chất lượng cũng như thành phần loài. Một số loài gỗ quý hiếm cần được bảo vệ như: lát hoa, lát chun... Do diện tích rừng của xã bị thu hẹp và săn bắt động vật trái quy định nên hệ động vật rừng xã Vĩnh Tiến còn lại rất hiếm. Chỉ còn xuất hiện các loại như: gà rừng, sóc... Các nguồn gen quý ngày càng bị mai

một, nhiều loài có nguy cơ tuyệt chủng. Chính vì vậy, cần sớm có biện pháp bảo vệ tài nguyên quý giá này.

Những điều kiện tự nhiên của xã Vĩnh Tiến đã mang lại những lợi thế thích hợp phát triển cây dài ngày, đặc biệt là cây quế, keo, mỡ. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên mùa đông thường lạnh, khô ảnh hưởng nhiều đến sự sinh trưởng của các loại cây trồng.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Theo thống kê dân số, đến năm 2020, toàn xã có 06 thôn, 137 hộ với 618 nhân khẩu, xã có hai dân tộc Dao và Tày cùng sinh sống, trong đó dân tộc Dao chiếm trên 95% được phân bố không đồng đều tại các thôn, đại bộ phận các hộ sống ở ven rừng, dọc theo các khe suối. Kinh tế sản xuất nông nghiệp là chủ yếu. Trên địa bàn xã có 01 trường phổ thông cơ sở và 1 điểm trường mầm non, 01 Trạm y tế, tình hình an ninh chính trị ổn định, quốc phòng an ninh được giữ vững.

Theo số liệu thống kê năm 2020, cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ của xã Vĩnh Tiến được phân bố theo tỷ trọng: nông - lâm nghiệp chiếm 89,99%, tiểu thủ công nghiệp chiếm 1,03%, dịch vụ chiếm 1,89% và nguồn khác chiếm 7,09%.

Sản xuất nông - lâm nghiệp, trồng trọt có tổng diện tích gieo cấy lúa trong toàn xã là 149,0ha, sản lượng đạt 46 tạ/ha; diện tích trồng cây lương thực là 110,7ha, sản lượng đạt 48 tạ/ha, diện tích trồng cây công nghiệp ngắn ngày hằng năm 158ha, các loại hoa màu khác

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

28,06ha. Chăn nuôi có tổng đàn gia cầm đạt 11.400 con, đàn lợn 1.676 con, tổng đàn gia súc là 57 con, mặt nước nuôi trồng thủy sản có diện tích 2ha. Sản xuất lâm nghiệp ở địa bàn xã Vĩnh Tiến khá phát triển do đồi núi chủ yếu là đồi núi đất, các loại cây trồng chính là quế, keo, mỡ... đem lại thu nhập cao cho nhân dân.

Cơ sở hạ tầng của xã được đầu tư xây dựng, hiện nay trạm y tế của xã có 01 phòng điều trị, 03 giường bệnh. Về đội ngũ có 01 bác sĩ, 04 y sĩ và 01 cán bộ dân số. Y tế xã Vĩnh Tiến đã thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành Y tế, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, cấp phát thuốc cho các đối tượng đứng bệnh, kiểm soát tối đa bệnh dịch, số lần khám chữa bệnh đạt 2.221 lượt người, hoàn thành 98% kế hoạch năm đề ra. Thường xuyên kiểm tra, quản lý các cơ sở dịch vụ bán hàng đều đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, duy trì chuẩn Quốc gia y tế xã năm 2015.

Năm 2020, 6/6 thôn có nhà văn hoá, chưa có sân chơi bãi tập. Đã hình thành hệ thống điện lưới quốc gia đạt tiêu chuẩn, có 03 trạm biến áp, tỷ lệ hộ được dùng điện là 98%, tỷ lệ hộ được dùng nước hợp vệ sinh là 100%, tỷ lệ sử dụng máy điện thoại hầu hết các hộ gia đình trong xã đều sử dụng điện thoại di động. Tốc độ nông thôn mới diễn ra theo xu hướng hiện đại, văn minh, tính đến năm 2020 Vĩnh Tiến đã đạt 6/19 tiêu chuẩn xây dựng thôn mới.

Với vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế - xã hội như trên đã tạo ra những thuận lợi cơ bản cũng

như gây ra một số khó khăn cho Đảng bộ và nhân dân xã Vĩnh Tiến trong quá trình phát triển hội nhập cùng tiến trình đất nước.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH THÔN BẢN VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA - LỊCH SỬ Ở VĨNH TIẾN

1. Quá trình hình thành thôn bản

Trước Cách mạng tháng Tám vùng đất xã Vĩnh Tiến thuộc tổng Bình Quân, phủ Tràng Định. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, phủ Tràng Định được đổi thành huyện Tràng Định gồm 18 xã: Đại Đồng (thị trấn Thất Khê nằm trong xã Đại Đồng), Hùng Sơn, Đề Thám, Kháng Chiến, Quốc Việt, Đào Viên, Trung Thành, Đội Cấn, Quốc Khánh, Tri Phương, Chí Minh, Chi Lăng, Tân Tiến, Đoàn Kết, Khánh Long, Tân Yên, Bắc Ái và Kim Đồng. Địa bàn xã Vĩnh Tiến lúc này thuộc xã Khánh Long.

Năm 1957, xã Vĩnh Tiến được tách ra từ xã Khánh Long, gồm 6 thôn: Khuổi Khuông, Phiêng Sâu, Khuổi Chang, Khuổi Suồn, Pác Quang, Khuổi Đăng. Đến năm 2020, xã ổn định địa giới và địa danh hành chính với 06 thôn gồm: Đông Sào, Khuổi Chang, Khuổi Hai, Hợp Thành, Phiêng Sâu, Khuổi Suồn.

2. Truyền thống văn hóa - lịch sử

Ngay từ buổi đầu lập bản, lập xóm trên những thung lũng, triền suối, người dân Vĩnh Tiến đã tạo cho mình một tập quán làm ăn, tập quán văn hóa, tín ngưỡng trên

các phương diện trang phục, lễ nghi trong đám cưới, đám tang, nhà ở và ẩm thực mang đậm bản sắc dân tộc.

Về trang phục, là sự kết tinh vẻ đẹp truyền thống văn hóa và tinh thần của đồng bào người Dao đỏ tại xã Vĩnh Tiến. Trang phục của nữ giới được các mẹ nhuộm vải chàm, cắt may vừa vặn với dáng người. Sau đó khéo léo thêu các họa tiết trên bộ trang phục. Khăn quần đầu không chỉ cố định tóc cho người phụ nữ được gọn gàng trong sinh hoạt, lao động mà những họa tiết, hoa văn thêu trên khăn đội đầu còn tượng trưng cho đất trời, nơi loài người sinh sống và phát triển.

Sau đó lần lượt thêu các họa tiết ống tay áo và hai bên vạt áo. Cầu kỳ nhất là thêu hai ống quần. Những họa tiết thêu trên khăn, áo, quần tượng trưng cho những bông hoa hồi, một loại cây trồng nổi tiếng của xứ Lạng, đồng thời thể hiện sự gắn bó của người Dao với những cây công nghiệp nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần. Ngoài ra có những họa tiết thêu hình mặt trời thể hiện sự trường tồn vĩnh cửu của thiên nhiên vũ trụ. Dưới ống quần thêu các họa tiết hình các loài vật như hổ, báo thể hiện sự gắn bó hòa hợp giữa con người với thiên nhiên. Những bông lúa được các bà, các mẹ thêu trên trang phục thể hiện khát vọng mùa màng bội thu, tươi tốt. Trong bộ quần áo của Phụ nữ người Dao Đỏ không thể thiếu những chùm len đỏ rực rỡ trước ngực áo. Với gam màu chủ đạo là màu đỏ tạo nên điểm nhấn trên cả bộ trang phục. Tuy nhiên, các núm len đều là chẵn, không đánh núm lẻ. Bởi vì, từng cặp len tượng trưng cho mong ước của người dân

về tình yêu đôi lứa, lâu bền và hạnh phúc. Ngày nay cùng với sự phát triển của xã hội, trang phục dân tộc chỉ được nhân dân xã Vĩnh Tiến diện vào những ngày lễ Tết, đám cưới, những dịp trọng đại của đời người.

Trang phục của nam giới Dao đỏ có phần đơn giản hơn nữ giới, gồm khăn đội đầu, áo ngắn và quần được làm bằng vải chàm, có khăn quàng cổ vải màu trắng có thêu hình hoa văn màu xanh, đỏ, vàng ở 2 đầu khăn. Áo ngắn, cổ tròn, mở ngực, áo có 3 túi ở mặt trước, 5 hoặc 7 cặp khuy làm bằng vải chàm được buộc thành nút, ở 2 bên tà áo và ở cạnh mỗi túi áo có hoa văn thêu bằng chỉ xanh chỉ đỏ tạo nên điểm nhấn trên cả bộ trang phục. Quần được may ống rộng, đai quần được giữ bằng chun để tiện hơn trong đời sống sinh hoạt thường ngày.

Về tín ngưỡng, người dân trong xã có phong tục tập quán lâu đời với truyền thống thờ cúng ông bà tổ tiên. Tục thờ cúng tổ tiên ở Vĩnh Tiến có những nét đặc trưng riêng, trở thành một tập tục truyền thống, có vị trí đặc biệt trong đời sống tinh thần của người dân Việt Nam nói chung và người dân Vĩnh Tiến nói riêng. Gia đình nào cũng có bàn thờ tổ tiên đặt ở nơi trang trọng nhất trong nhà. Đây là nét văn hóa thể hiện lòng thành kính, biết ơn của con cháu đối với công lao sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ, ông bà tổ tiên.

Nhắc đến văn hóa của đồng bào Dao Đỏ xã Vĩnh Tiến không thể không nhắc đến các nghi lễ trong đám cưới. Trong thực tế không phải tất cả các cuộc hôn nhân đều do

thanh niên nam nữ tìm hiểu nhau rồi đi đến kết hôn, đa số do bố mẹ hỏi vợ cho con trai, gả chồng cho con gái. Bởi vì, trong gia đình, bố mẹ coi việc lấy được một con dâu tốt, tìm được một người vợ tốt cho con trai là việc rất quan trọng cho cả dòng họ. Chính vì vậy, họ phải xem xét cân nhắc rất kỹ lưỡng.

Khi trong gia đình có con cái trưởng thành, chuẩn bị lấy vợ, cha mẹ người con trai bước đầu tiên là đi hỏi cha mẹ người con gái (có thể người con trai và người con gái đó đã tìm hiểu nhau từ trước hoặc cũng có thể chưa biết nhau) về ngày, tháng, năm sinh gọi là lấy tuổi. Lần thứ hai, sau khi xem tuổi thấy 2 người hợp nhau thì cha mẹ người con trai sẽ đến nhà gái hỏi về “giá cả” (thách cưới) và các lễ vật, sau khi đã thỏa thuận xong, lần thứ ba cha mẹ người con trai sẽ sang gặp cha mẹ người con gái đặt tiền thì coi như đã thành công.

Trong ngày đi đón dâu, nhà trai sửa soạn những đồ lễ đã được chuẩn bị kỹ từ trước gồm 140 đến 150kg thịt lợn mót hàm, 15kg gà thiến, khoảng từ 10 đồng bạc trở lên và khoảng vài trăm nghìn đồng tiền mặt với mục đích là để nhà trai báo đáp công lao sinh thành, dưỡng dục đối với bố mẹ cô dâu. Đến giờ đẹp, người cao niên và có uy tín nhất trong làng được nhà trai mời làm đại biểu sẽ phát lệnh cho đoàn nhà trai ra cửa đi đón dâu. Thành phần đoàn đi đón dâu gồm: chú rể, phụ rể, 2 cô gái chưa chồng, 4 nam thanh niên đã có vợ hoặc chưa có vợ, bà mối và anh em, họ hàng, những người thân trong làng, bản. Khi đi làm chú rể mới thì phải mang theo 5 lít rượu và 15 bơ

gạo, 01 con gà trống thiện. Khi đến nhà gái, bên nhà gái sẽ cử một người đại diện để đón đoàn đi rước dâu và chú rể. Dưới sự hướng dẫn của bà mối, sau bữa cơm tối tại nhà cô dâu, chú rể được bà mối giao cho nhà gái đi chào, ra mắt và nhận họ hàng những người thân thích trong gia tộc. Đồng thời, trong khoảng thời gian đó, chú rể phải rót rượu để cô dâu mời bố mẹ đã sinh thành, nuôi nấng và dạy dỗ mình đến ngày hôm nay, cũng như hứa sẽ làm một người con dâu tốt tại nhà chồng để không phụ công ơn của bố mẹ. Bố mẹ cô dâu sẽ cùng uống rượu, dặn dò con gái phải biết cách cư xử, làm dâu tốt tại nhà chồng và trao cho con gái một ít tiền hoặc bạc để làm vốn riêng. Sau khi làm lễ trước bàn thờ tổ tiên, trưởng đoàn sẽ để 4 chén rượu và 2 bao thuốc lá lên cái đĩa đến gặp chủ nhà thông báo đã đến giờ đẹp và xin được rước dâu về nhà chồng. Khi đưa dâu, theo phong tục của người Dao ở đây, đoàn có thêm 2 phụ dâu và khoảng 24 người (đủ 3 mâm cỗ) trung tuổi cùng anh em họ hàng thân thiết đưa đi.

Khi về đến nhà trai, đoàn người bên họ nhà gái được đón tiếp rất trọng thể. Khi cô dâu đi đến gần nhà chú rể thì được nhà trai mời một thầy cúng về hộ dọn đường “quét nhà” và chọn giờ đẹp cho dâu vào nhà. Trang phục được cô dâu mặc khi đi làm dâu là trang phục dân tộc truyền thống của người Dao, đầu có chàm thêm 1 chiếc khăn tối màu che kín mặt. Trước khi cô dâu bước vào nhà chồng thì bên nhà trai mời một bà có uy tín trong dòng họ ra đón và rửa chân cho cô dâu sau đó sẽ dắt cô dâu vào nhà. Khi cô dâu vào cửa nhà chú rể thì bên nhà trai có mời

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

một người thầy cúng chuẩn bị một bát nước có ngâm 3 lá bưởi để làm phép, sau đó bà mới tiếp tục dắt dâu vào buồng cưới và ở đó cùng với các phù dâu và một số chị em thân thiết. Còn chú rể lúc này lại đi gặp anh em, bạn bè thân thiết và cùng nói câu chuyện vui của ngày cưới; Cuối cùng không thể thiếu được là việc mở tiệc ăn mừng, bữa cỗ được bày ra với các món ăn truyền thống như: Khau nhục, Lợn quay, gà luộc, xá xíu, Rượu men lá, xôi nếp nướng gói lá dong và một số món ăn khác...Bữa cơm đón dâu của nhà trai đơn giản như chính con người thật thà, chất phác nơi đây.

Thời gian đám cưới diễn ra trong 02 ngày, 1 ngày là nhà gái cưới, ngày hôm sau nhà trai cưới. Trong thời gian diễn ra đám cưới, giữa các khách mời có sự giao lưu với nhau bằng những làn điệu hát đối đáp, páo dung; còn các bạn trẻ giao lưu văn nghệ với nhau.

Sau khi đám cưới kết thúc, nhà gái sẽ tạm biệt nhà trai và hát những bài dân ca bằng tiếng dân tộc Dao của mình để cảm ơn nhà trai, cảm ơn bà mối, cảm ơn nhà bếp đã nhiệt tình đón tiếp, và họ nhà trai cũng không quên tiễn họ nhà gái bằng những lời chào tạm biệt, lời chúc sức khỏe, chúc lên đường thượng lộ bình an bằng những chén rượu có chút cay nồng của vị men lá được nhà trai chuẩn bị từ vài tháng trước. Trường hợp gia đình nào chỉ có con gái, thì họ lấy con rể về nhà mình. Khi đó, người con rể phải bỏ tên của mình và đặt lại tên mới phù hợp với bên vợ, thờ cúng tổ tiên bên vợ và nuôi dưỡng, chăm sóc bố mẹ vợ đến già. Khi sinh ra con cũng lấy họ của bên vợ

(tức là họ của bố vợ). Nhiều gia đình không có con trai, nhưng lại lấy được những chàng rể rất tốt.

Trong phong tục đám cưới và cuộc sống thường nhật của người Dao xã Vĩnh Tiến ngày nay vẫn còn giữ được rất nhiều những nét đặc sắc của dân tộc mình như họ vẫn mặc trang phục của dân tộc mình, ăn những thức ăn do chính họ làm ra, trao đổi với nhau bằng chính ngôn ngữ của họ, thực hiện những nghi lễ đơn giản, gần gũi với núi rừng và rất mến khách.

Bên cạnh phong tục trong các đám cưới, phong tục trong đám tang của người Dao Đỏ ở xã Vĩnh Tiến cũng rất độc đáo. Khi gia đình có người chết, theo phong tục tập quán việc đầu tiên gia đình sẽ cử người đi gặp thầy tào xem ngày và giờ khâm liệm vào quan tài (hay người ta thường gọi là áo quan) tiếp theo nhờ thầy xem ngày làm lễ tang, ngày và giờ mang đi an táng. Trong đám tang phải chuẩn bị đầy đủ đồ lễ như các loại giấy màu xanh, đỏ, tím, vàng, các bước các công đoạn của lễ tang. Tiếp theo gia đình báo tin cho trưởng, phó Hội hiểu thông tin đến các thành viên trong hội đến làm việc giúp cho gia đình, công việc cụ thể được Trưởng Hội hiểu phân công theo tổ rõ ràng việc ai người ấy làm theo nhiệm vụ đã được phân công cho đến kết thúc như: giúp làm cơm, phát quang đường đi đến nơi chôn cất, đưa người chết đi chôn cất.

Sau khi thầy đến tiến hành làm lễ tang nhất là các cụ cao tuổi qua đời thường gia đình mời 2 người thầy đến làm. Lễ thường làm 2 ngày 3 đêm. Trong thời gian làm lễ

tang con cái đeo khăn tang và ăn chay, như rau xanh, đậu phụ, rau củ quả... không được ăn thịt, không được ăn mỡ và cũng không được làm việc gì kể cả việc nấu ăn. Chỉ ngồi bên cạnh quan tài với mục đích tỏ lòng thành kính và biết ơn đối với người đã khuất, không được nói chuyện to, cũng không được tiếp khách. Hoàn toàn nhờ người trong hội hiếu làm giúp trong thời gian đang làm lễ cho đến khi mang đi an táng xong đâu đấy quay về mới được ăn bình thường. Kết thúc đám tang đại diện gia đình cảm ơn thầy cúng và Trưởng Hội hiếu, Phó Hội hiếu.

Nhà ở của nhân dân xã Vĩnh Tiến trước đây chủ yếu là nhà sàn, làm bằng các loại gỗ quý, lợp mái bằng cây vầu, xung quanh bùng phen bằng nứa, mặt sàn làm bằng ván gỗ, cầu thang lên nhà thường có 5 hoặc 7 bậc. Nhà sàn thường có 3 hoặc 5 gian, mỗi gian đều có chức năng, nhiệm vụ cụ thể và được tất cả các thành viên trong gia đình chấp hành nghiêm túc, bàn thờ tổ tiên đặt ở gian giữa. Trước đây, dưới gầm sàn bao giờ cũng là nơi nuôi nhốt gia súc, gia cầm nhằm bảo vệ chúng khỏi thú rừng, nhưng hiện nay, việc di dời chuồng trại gia súc, gia cầm ra xa nhà, để đảm bảo vệ sinh và không ảnh hưởng đến sức khỏe con người đã được người dân thực hiện. Ngày nay cùng với sự phát triển của xã hội, những ngôi nhà sàn dần được thay thế bằng những ngôi nhà kiên cố được làm từ gạch, xi măng để thuận tiện hơn cho sinh hoạt và sản xuất.

Trong quá trình sản xuất và đấu tranh chống ngoại xâm, thiên tai, nhân dân xã Vĩnh Tiến đã hình thành truyền thống cần cù, chăm chỉ, đoàn kết cùng nhau xây dựng quê hương, đất nước.

Với truyền thống yêu nước bất khuất, trong thời kì bị áp bức bóc lột của thực dân phong kiến tay sai, nhân dân xã Vĩnh Tiến sẵn sàng nghe theo tiếng gọi của Đảng đứng lên đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. Đó là những con người không quản ngại hy sinh gian khổ, đoàn kết nuôi giấu, che chở cho bao thế hệ cán bộ cách mạng góp phần làm nên thành đồng vững chắc của Tổ quốc. Đến nay toàn xã có hai người được công nhận là liệt sĩ.

Những nét đẹp văn hóa cộng đồng vẫn được gìn giữ “bán anh em xa mua láng giềng gần”. Đồng bào thường có tục đổi công để cùng nhau làm những việc lớn như dựng nhà, gả chồng, lấy vợ cho con cái, việc đồng áng... Mỗi khi gia đình nào trong bản có sản phụ ở cữ đều được bà con đến thăm hỏi, giúp đỡ, có thể là con gà, hay chục bơ gạo nếp... Đó là những truyền thống tương thân, tương ái rất tốt đẹp vẫn được đồng bào phát huy.

Hiện nay, các thôn đều giữ gìn và phát huy phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương, đề cao các chuẩn mực đạo đức, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; thúc đẩy các hình thức hoạt động văn hóa lành mạnh, xây dựng nông thôn mới văn minh và tiến bộ, cùng cố lẩn nhau trong thôn xóm; thực hiện tốt cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, nối tiếp truyền thống quý báu của cha ông, phấn đấu đưa quê hương Vĩnh Tiến ngày càng phát triển.

Chương I

NHÂN DÂN XÃ KHÁNH LONG¹ THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1930-1957)

I. NHÂN DÂN DƯỚI ÁCH THỐNG TRỊ CỦA THỰC DÂN, PHONG KIẾN

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng) mở đầu cho quá trình xâm lược Việt Nam. Để thực hiện chính sách “chia để trị”, thực dân Pháp đã phân chia địa bàn từ Thanh Hóa trở ra Bắc thành 14 quân khu. Ở Bắc Kỳ, lúc đó có các quân khu với tên gọi cụ thể như: quân khu Lạng Sơn, quân khu Phủ Lạng Thương, quân khu Cao Bằng.

Sau khi Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884) được ký giữa triều đình nhà Nguyễn và thực dân Pháp, nước ta hoàn toàn rơi vào tay giặc. Xã hội Việt Nam trở thành xã hội thuộc địa nửa phong kiến. Nhân dân Việt Nam phải sống dưới ách đô hộ, bóc lột của chế độ thực dân phong kiến.

Về chính trị, tới ngày 20/6/1905, thực dân Pháp bãi bỏ Đạo quân binh Lạng Sơn, đặt toàn tỉnh dưới chế độ cai trị dân sự. Đứng đầu tỉnh Lạng Sơn là một viên công sứ Pháp. Bên cạnh là bộ máy cai trị với những tổng đốc, tuần phủ, bố chánh, án sát, lãnh binh cho đến tri phủ, tri huyện,

1. Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, xã Vĩnh Tiến thuộc xã Khánh Long, đến năm 1957 các thôn Khuổi Khuông, Phiêng Sâu, Khuổi Chang, Khuổi Sluôn, Pác Quang, Khuổi Đăng được tách ra khỏi xã Khánh Long để thành lập xã Vĩnh Tiến.

tri châu. Quan lại địa phương chủ yếu là tay sai cho Pháp làm theo mệnh lệnh của tên Công sứ rồi về thi hành trong địa phương mình.

Đứng đầu tỉnh là một viên công sứ và một phó sứ người Pháp làm phụ tá. Công việc hành chính liên quan đến người bản xứ đặt dưới quyền một Bố chánh hay Tuần phủ. Viên quan này được sự trợ giúp của một thượng tá, một Thông phán và ba thừa phái. Mỗi phủ có một Tri phủ và hai hoặc ba thừa phái: Mỗi châu có một Tri châu và hai hoặc ba thừa phái.

Ở Trảng Định, đứng đầu là Tri châu, giúp việc cho Tri châu là Bang tá, cai trị các nơi xã châu ly. Dưới viên Tri châu thì mỗi tổng có một chánh tổng, một phó tổng. Thực dân Pháp giữ trọn vẹn không đụng chạm đến đơn vị làng xã để phục vụ việc cai trị. Chúng đề cao những phong tục lạc hậu trong các xã, kìm hãm nhân dân ta trong cảnh tối tăm để dễ bề thống trị. Các dân tộc Trảng Định nói chung và nhân dân xã Khánh Long nói riêng cũng nằm trong tình cảnh này.

Thực dân Pháp dùng mọi âm mưu, thủ đoạn để kích động sự mất đoàn kết trong nhân dân xã Khánh Long. Chúng tỏ thái độ hết sức kỳ thị bà con dân tộc thiểu số là “những người không văn minh”, “người man rợ”. Chúng dùng binh lính dân tộc này đi trấn áp dân tộc khác, đem bọn quan lại dân tộc này đi thống trị dân tộc khác để càng khoét sâu thù hằn giữa các dân tộc. Thâm độc hơn nữa, thực dân Pháp còn kích động những thành kiến dân tộc, tung ra luận điệu xuyên tạc rằng nếu không có chúng “bảo

hộ” thì các dân tộc ít người như Tày, Nùng, Dao... sẽ bị dân tộc Kinh đông người hơn thôn tính.

Về kinh tế, với âm mưu bóc lột, thực dân Pháp và tay sai thực hiện chính sách sưu cao, thuế nặng bắt Nhân dân ta đóng nhiều loại thuế: thuế thân (thuế đinh), thuế điền, thuế trâu bò, thuế điền trạch, thuế rừng, thuế chợ... trong đó thuế đinh và thuế điền là hai thứ thuế thực thu chính, đẩy nhân dân xã Khánh Long vào cảnh vô cùng khó khăn, khổ cực. Khi mới đặt ách đô hộ, thực dân Pháp bắt mỗi người dân từ 18-60 tuổi phải đóng thuế thân trị giá 0,50 đồng. Nhưng từ năm 1897, toàn quyền Dume tăng thuế mỗi suất đinh lên tới 2,50 đồng. Thuế này có tính chất đồng loạt, nghĩa là cho mọi người giàu nghèo đều phải đóng một số tiền ngang nhau. Như vậy, thuế thân vốn đã bất công nay còn bất công hơn nữa vì người giàu có thể dễ dàng đóng thuế nhưng người nghèo thì thật sự khiến họ điêu đứng, tiều tụy.

Về văn hóa, song song với chính sách bóc lột kinh tế, chính quyền thực dân đã thực hiện chính sách “ngu dân” để dễ bề cai trị, chúng đầu độc nhân dân ta bằng rượu cồn, thuốc phiện, mở nhà tù nhiều hơn trường học. Việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân cũng không được quan tâm, do đó tình trạng “hữu sinh vô dưỡng” diễn ra thường xuyên. Trong tình cảnh đó, nhân dân xã Khánh Long cũng không tránh khỏi những hệ lụy dưới sự cai trị của thực dân Pháp khiến đời sống nhân dân ngày càng tăm tối.

Giáo dục không phát triển, y tế cũng không được chính quyền thực dân quan tâm. Cả xã không có trạm xá

hay nhà hộ sinh nào. Nhân dân khi sinh đẻ hoặc ốm đau đều chữa trị theo các bài thuốc dân gian hoặc một số bài thuốc gia truyền. Bệnh lâu không khỏi thì mời thầy cúng về cúng trừ tà ma. Tình trạng hữu sinh vô dưỡng diễn ra phổ biến trên địa bàn xã.

Năm 1940, phát xít Nhật tràn vào Việt Nam. Chúng câu kết với thực dân Pháp bóc lột nhân dân ta, đặt nhân dân ta vào cảnh “một cổ hai tròng”. Mặc dù quân Nhật không kéo đến Khánh Long nhưng người dân nơi đây vẫn phải thực hiện những chính sách mà Pháp - Nhật đưa ra. Bị áp bức về chính trị, đàn áp về kinh tế, kìm kẹp về văn hóa - xã hội nhưng những chính sách cai trị của Pháp - Nhật không những không thể trói buộc được người dân lao động mà còn làm bùng lên tinh thần yêu nước, khí phách và truyền thống đấu tranh của mỗi người dân trong các thôn bản. Chỉ cần có cơ hội, nhân dân sẵn sàng đứng lên để đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VÀ CUỘC NỔI DẬY GIÀNH CHÍNH QUYỀN CỦA NHÂN DÂN KHÁNH LONG TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Sự ra đời của Đảng là một sự kiện hết sức quan trọng trong lịch sử Việt Nam. Đảng ra đời đã chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam. Ngay sau khi được thành lập, để đẩy mạnh hơn nữa phong trào cách mạng, các đảng viên đã

đi mọi miền Tổ quốc để củng cố, xây dựng và phát triển phong trào cách mạng. Ở Lạng Sơn, dưới sự lãnh đạo của các đồng chí đảng viên cốt cán của Đảng, nhiều chi bộ lần lượt được thành lập ở các huyện Văn Uyên (1933), Bắc Sơn (1936), Tràng Định (1938).

Sự thành lập các chi bộ Đảng và sự hoạt động của nhiều đảng viên ở một số địa phương cùng với đó là phong trào cách mạng trong tỉnh, đặc biệt là cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn năm 1940 đã làm lay động và đánh thức tinh thần yêu nước của đông đảo nhân dân trong toàn tỉnh Lạng Sơn, trong đó có nhân dân xã Khánh Long.

Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn dưới sự lãnh đạo của Đảng đã hun đúc khát vọng, mong muốn được tiếp xúc với cách mạng, với những người cộng sản của nhân dân Tràng Định nói chung và nhân dân Khánh Long nói riêng. Điều này góp phần thúc đẩy quá trình đưa ánh sáng của cách mạng tới nhân dân Tràng Định được nhanh hơn.

Năm 1941, Mặt trận Việt Minh được thành lập, tạo điều kiện cho phong trào cách mạng phát triển rộng khắp. Tại các thôn bản Khuổi Khuông, Phiêng Sâu, Khuổi Chang, Khuổi Sluồn, Pác Quang, Khuổi Đẳng, mặc dù chưa có bộ đội về địa phương nhưng đã có cán bộ Việt Minh về hoạt động ở thôn Phiêng Sâu. Cán bộ Việt Minh luôn được nhân dân đùm bọc và bảo vệ.

Những tháng đầu năm 1944, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến, chiến tranh thế giới thứ II bước vào

giai đoạn quyết liệt. Hồng quân Liên Xô phản công Đức mạnh mẽ và liên tiếp giành thắng lợi trên chiến trường. Trong khi đó, ở Mặt trận Châu Á - Thái Bình Dương, quân Pháp ráo riết chờ quân đồng minh đổ bộ vào Đông Dương để nổi lên đánh Nhật, khôi phục lại quyền thống trị của chúng. Trước tình thế đó, ngày 7/5/1944, đề thúc đẩy phong trào cách mạng phát triển thêm một bước, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị “Sửa soạn khởi nghĩa”. Tháng 8/1944, Đảng Cộng sản Đông Dương kêu gọi “Mua sắm vũ khí, đuổi kẻ thù chung”. Thực hiện chỉ thị của Tổng bộ Việt Minh và lời kêu gọi của Đảng, được sự hướng dẫn của cán bộ Việt Minh, quần chúng nhân dân khắp nơi khẩn trương chuẩn bị, sắm sửa vũ khí, chuẩn bị lương thực, thực phẩm để sẵn sàng vùng lên giành chính quyền khi thời cơ đến.

Bước sang năm 1945, tình hình thế giới có nhiều thay đổi. Chiến tranh thế giới thứ II bước vào giai đoạn kết thúc, quân đồng minh liên tiếp giành những thắng lợi lớn trên chiến trường. Điều này hết sức có lợi cho cách mạng Việt Nam.

Ở Việt Nam, phát xít Nhật ra sức đàn áp các phong trào cách mạng cũng như bóc lột, vơ vét lương thực, thực phẩm, chuẩn bị cơ hội để hất cẳng Pháp. Mâu thuẫn giữa Nhật và Pháp ngày càng căng thẳng. Để giành thế chủ động, đêm 9/3/1945, Nhật tiến hành đảo chính Pháp, đánh chiếm Phủ toàn quyền Đông Dương. Lúc 22 giờ cùng ngày, Nhật đánh chiếm tất cả những vị trí trọng yếu của

Pháp ở trên toàn Đông Dương. Quân Pháp chống cự yếu ớt, kẻ đầu hàng, kẻ tìm đường chạy trốn.

Trước tình hình đó, ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, đồng thời phát động phong trào “Phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói”. Thực hiện Chỉ thị của Trung ương Đảng, Liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng đề ra chủ trương phát động quần chúng chớp thời cơ nổi dậy giành chính quyền. Trên cơ sở hoạt động của các tổ chức cơ sở quần chúng, khí thế cách mạng dấy lên ở khắp mọi nơi, từ xã này đến xã khác, từ xóm trên đến làng dưới, tất cả mọi người, không phân biệt già, trẻ, gái, trai, tất cả đều hướng tới chuẩn bị cho cuộc nổi dậy giành chính quyền.

Đầu tháng 5/1945, một số địa phương ở phía Tây của phủ Tràng Định giành được chính quyền. Để mở rộng và củng cố vùng giải phóng sang khu vực phía Đông Tràng Định, Ban Việt Minh Tràng Định quyết định tổ chức đánh địch ở đồn Pò Mã (Quốc Khánh). Đây là đồn kiên cố của địch án ngữ biên giới Việt - Trung, nơi xuất phát nhiều trận càn gây tổn thất lớn cho lực lượng cách mạng. Trong trận đánh này, ta làm chủ hoàn toàn khu đồn. Từ tháng 5-7/1945, lần lượt các xã còn lại của Phủ Tràng Định thành lập được chính quyền cách mạng, chính quyền tay sai và lực lượng còn lại của địch co cụm về Thất Khê.

Ngày 13/8/1945, phát xít Nhật đầu hàng đồng minh không điều kiện, chiến tranh thế giới thứ II kết thúc. Ngay sau đó, lệnh Tổng khởi nghĩa được ban bố trên toàn quốc.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, các đơn vị hành chính được phân chia lại. Phủ Tràng Định đổi tên thành huyện Tràng Định gồm 18 xã, thị trấn. Các thôn bản của xã Vĩnh Tiến lúc này vẫn thuộc xã Khánh Long, Ủy ban hành chính xã Khánh Long do đồng chí Lâm Khi Thàng làm Chủ tịch.

Sự kiện giành chính quyền cách mạng ở Tràng Định có ý nghĩa to lớn đối với nhân dân trong huyện, thể hiện sự đồng lòng và tinh thần cách mạng của bà con các dân tộc sẵn sàng đứng lên giành chính quyền. Cách mạng tháng Tám vừa ghi nhận thành quả đấu tranh cách mạng của nhân dân Khánh Long, vừa là sự khởi đầu mở ra giai đoạn cách mạng mới ở huyện Tràng Định nói chung, Chính quyền cũ bị xóa bỏ, chính quyền mới được thành lập, công cuộc xây dựng cuộc sống trong tình hình mới bắt đầu được thực hiện.

III. XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình - Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là một sự kiện có ý nghĩa hết sức quan trọng với cách mạng Việt Nam. Từ đây, người dân Việt Nam được đứng lên làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

Những ngày đầu thành lập, tưởng chừng mọi thuận lợi sẽ đến với nước Việt Nam non trẻ nhưng nước ta lại phải đối mặt với rất nhiều khó khăn mới. Thù trong, giặc ngoài đã đẩy nước ta rơi vào tình trạng “ngàn cân treo sợi tóc”. Nạn đói, thiên tai hoành hành, sản xuất ngưng trệ, tàn dư do chế độ thực dân, phong kiến để lại hết sức nặng nề đối với đất nước ta.

Trong khi đó, theo thỏa thuận tại Hội nghị Potsdam (tháng 7/1945), sau khi chiến tranh thế giới thứ II kết thúc, đối với vấn đề Việt Nam, quân đội Trung Hoa Dân quốc có nhiệm vụ giải giáp và hồi hương quân Nhật từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, quân đội Anh được ủy nhiệm giải giáp quân đội Nhật từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam. Dưới danh nghĩa quân đồng minh, cuối tháng 8/1945, quân Trung Hoa Dân quốc cùng bọn Việt quốc, Việt cách kéo vào Việt Nam với âm mưu phá hoại, lật đổ nước Việt Nam non trẻ.

Tại Lạng Sơn, ngày 26/8/1945, quân Tưởng và bọn phản cách mạng kéo vào thị xã Lạng Sơn cướp bóc, hà hiếp nhân dân gây nên tình trạng lộn xộn, mất trật tự trị an. Hệ quả mà những chính sách của bọn phản cách mạng gây ra là mâu thuẫn giữa người Nùng với người Kinh và người Tày ngày càng trở nên sâu sắc. Bất mãn trước những hành động của quân Tưởng cũng như của bọn phản động trong việc xúi giục, chia rẽ bà con các dân tộc.

Trong những tháng cuối năm 1945, cùng với quyết tâm chống lại những âm mưu thâm độc của quân Trung Hoa Dân quốc cùng bè lũ tay sai phản động, nhân dân

Khánh Long nói riêng và nhân dân Trảng Định nói chung tích cực tham gia vào các hoạt động chung của cả nước.

Trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ cách mạng ngày 3/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra 6 vấn đề cấp bách, trong đó cứu đói là một trong những nhiệm vụ hàng đầu và nêu ra biện pháp khắc phục. Người khởi xướng, đề xuất thực hiện phong trào “Hũ gạo cứu đói” cùng phong trào “Tuần lễ vàng”. Hưởng ứng lời kêu gọi của Người, ở khắp các địa phương trên cả nước, phong trào “Ngày đồng tâm”, “Hũ gạo cứu đói” được phát động mạnh mẽ. Tại Trảng Định, nhân dân nhiệt tình hưởng ứng phong trào này của Chính phủ. Nhân dân trong xã với tấm lòng “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách” đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau nhiệt tình tham gia phong trào nên không có ai bị chết đói do hậu quả của lũ lụt và chính sách trưng thu lương thực của Pháp - Nhật.

Bên cạnh nhiệm vụ xóa đói, ngày 8/9/1945, Chính phủ ban hành sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ nhằm dạy chữ cho những người không biết chữ, việc học chữ quốc ngữ là bắt buộc và miễn phí. Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nhiệm vụ chống giặc đói nhanh chóng thấm sâu vào tâm trí của mỗi người dân, làm thức dậy lòng tự tôn dân tộc và giúp cho người dân thấy rõ trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ chung của cả nước.

Nhân dân xã Khánh Long chủ yếu là đồng bào dân tộc Dao sống du canh du cư vì vậy thời kỳ này phong trào

bình dân học vụ không có điều kiện phát triển, dân trí vẫn còn thấp, đa số người dân mù chữ.

Ngày 6/1/1946, trong không khí của cuộc Tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, được sự hướng dẫn, tổ chức của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời châu và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời các xã, mọi công dân đủ 18 tuổi trở lên ở Trảng Định nói chung và nhân dân xã Khánh Long nói riêng nô nức, phấn khởi đến hòm phiếu quy định để bỏ phiếu bầu lựa chọn những đại biểu xứng đáng vào cơ quan quyền lực của Nhà nước. Sự kiện này có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc giúp người dân thấy rõ được quyền lợi và nghĩa vụ của bản thân trong việc thực hiện những nhiệm vụ chung của đất nước, thể hiện rõ quyền công dân cũng như thực hiện quyền lợi của mình.

Ngay từ sáng sớm, trên các nẻo đường rừng núi, từ các bản làng xa xôi hẻo lánh, đồng bào các dân tộc trong xã đã hội tụ để tiến hành bầu cử trong không khí tung bừng của một ngày hội lớn. Người dân tập trung để tiến hành cuộc bầu cử tại một địa điểm nhất định và địa điểm đó phải đảm bảo đủ rộng để tiến hành bầu cử. Kết quả, đồng chí Lâm Khi Thành được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Khánh Long.

Với tinh thần phấn khởi, nhân dân các dân tộc ở Khánh Long nghiêm túc thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của mình, góp phần giúp cho công cuộc bầu cử đạt được kết quả cao. Sau cuộc bầu cử, nhân dân trong các thôn bản ngày càng tin tưởng vào Đảng, Chính phủ.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Trong khi cả nước đang thực hiện nhiệm vụ kiến quốc, từ tháng 2/1946, tình hình trong nước có nhiều chuyển biến quan trọng. Ngày 28/2/1946, thực dân Pháp ký với Tưởng Giới Thạch bản Hiệp ước Hoa - Pháp, theo đó quân Trung Hoa Dân quốc sẽ rút về nước, quân Pháp sẽ ra miền Bắc tiến hành nhiệm vụ giải giáp vũ khí quân đội Nhật thay cho quân Trung Hoa Dân quốc. Theo hiệp ước này, thực dân Pháp sẽ đưa quân trở lại và chiếm đóng một số nơi ở miền Bắc nước ta, trong đó có Lạng Sơn.

Để tránh cùng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù cũng như nhận thấy rõ âm mưu của địch, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ ký với Chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ vào ngày 6/3/1946. Theo bản Hiệp định, thực dân Pháp sẽ đưa quân vào các tỉnh miền Bắc, trong đó có Lạng Sơn. Ngày 7/7/1946, theo thỏa thuận, quân Pháp kéo đến Lạng Sơn. Trong thời gian ngắn, chúng nhiều lần tổ chức đưa quân từ thị xã Lạng Sơn đi chiếm đóng một số nơi khác trong tỉnh khiến cho tình hình trở nên căng thẳng và hết sức phức tạp.

Tháng 8/1946, Hội nghị bất thường Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn được tổ chức đã đề ra một số chủ trương cụ thể trước mắt. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, nhân dân Khánh Long cùng nhân dân các xã trong huyện Tràng Định khẩn trương bắt tay vào thực hiện các nhiệm vụ, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Để giữ gìn trật tự trị an của xã trước những hành động gây rối của thực dân Pháp, một cán bộ Việt Minh tên là

Hà Khai Lạc về địa phương hoạt động và tổ chức “Hội bảo an” nhằm giữ gìn an ninh trật tự của địa phương. Hoạt động của Hội là nếu làng nào có hiện tượng mất an ninh trật tự thì gõ mõ báo động. Ngay lập tức, lực lượng tự vệ của làng đó sẽ ra gác đồng thời cử người đến tận nơi xem có việc gì xảy ra. Những hoạt động tích cực của Hội góp phần đảm bảo trật tự ở địa phương.

Trong khi đồng bào các dân tộc ở Lạng Sơn đang hăng hái thực hiện tăng gia sản xuất thì ngày 25/11/1946, thực dân Pháp cho quân nổ súng tấn công các đơn vị vũ trang của ta ở khu vực Hang Dê (nay thuộc thành phố Lạng Sơn), khởi đầu cho sự gây hấn của chúng ở Lạng Sơn. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân các dân tộc ở Lạng Sơn nói chung và nhân dân Khánh Long nói riêng bắt đầu.

Ngày 19/12/1946, trước những hành động gây hấn của thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”. Đến ngày 22/12/1946, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, đề ra đường lối chung của toàn bộ cuộc chiến là “Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế”. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chỉ thị của Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của cấp trên, nhân dân Khánh Long nói riêng và nhân dân Tràng Định nói chung bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Tháng 8/1947, hưởng ứng chủ trương tuyển quân nhằm củng cố, bổ sung cho Trung đoàn vũ trang chủ lực

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

của tỉnh Lạng Sơn, hàng trăm thanh niên các dân tộc trong huyện Tràng Định hăng hái tình nguyện nhập ngũ, lên đường tòng quân bảo vệ đất nước.

Cuối năm 1947, sau thất bại trong chiến dịch Việt Bắc, đại bộ phận quân Pháp phải rút khỏi Việt Bắc. Tuy nhiên chúng vẫn còn kiểm soát tuyến biên giới Lạng Sơn - Cao Bằng. Cay cú vì thất bại, chúng điên cuồng cướp bóc, đốt phá bản làng. Quân Pháp cho máy bay oanh tạc nhiều trọng điểm thuộc vùng tự do như kho tàng, địa điểm đóng quân của bộ đội chủ lực.

Trong những ngày tháng khắt khe của cuộc kháng chiến, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, nhân dân Khánh Long cũng như nhân dân các xã khác ở Tràng Định tích cực hăng hái tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để ủng hộ kháng chiến.

Bước sang năm 1950, cục diện chiến trường trên mặt trận Lạng Sơn có nhiều thay đổi. Trước sự co cụm, phân tán, rệu rã của thực dân Pháp, các lực lượng vũ trang của ta trên khắp mặt trận liên tục mở các đợt phản công, mở rộng địa bàn, bao vây truy quét địch ở khắp mọi nơi. Yêu cầu chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến được đặt ra cấp bách. Chính vì vậy, công tác chi viện của nhân dân xã Vĩnh Tiến cùng bà con các dân tộc ở Tràng Định càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Khi chiến sự xảy ra ác liệt, người dân xã Khánh Long và nhân dân các xã khác trong huyện bằng tình nghĩa của người hậu phương tận tình chăm sóc hàng trăm thương

binh, tham gia vận chuyển lương thực, thực phẩm để cung cấp kịp thời cho chiến trường.

Trước sự tấn công, bao vây, truy quét quyết liệt của bộ đội ta, tại Lạng Sơn quân Pháp liên tiếp thua trận buộc chúng phải tháo chạy khỏi mặt trận Thất Khê, Na Sầm. Đến ngày 10/10/1950, Tràng Định hoàn toàn được giải phóng.

Sau những ngày chiến đấu gian lao, cùng với quân dân các dân tộc ở Lạng Sơn, nhân dân xã Khánh Long đón nhận tin chiến thắng trong niềm vui hân hoan vô hạn. Cuộc sống bản làng trở lại yên bình và hoạt động sản xuất thường ngày.

Ngay sau khi quê hương được hoàn toàn giải phóng, nhân dân các dân tộc ở Tràng Định trong đó có nhân dân xã Khánh Long sớm bắt tay vào công cuộc xây dựng, củng cố, phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ kháng chiến trong tình hình mới.

Nhận thức rõ tình hình và nhiệm vụ mới, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Khánh Long lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện các công việc cần thiết để ổn định đời sống, phát triển sản xuất.

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy Lạng Sơn về triển khai bồi dưỡng sức dân, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, chính quyền xã lãnh đạo nhân dân tích cực tham gia phục hồi sản xuất để từng bước ổn định đời sống cũng như góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ phục vụ kháng chiến.

Cuối năm 1951, đầu năm 1952, với tham vọng giành thế chủ động trên chiến trường, thực dân Pháp quay trở lại đánh phá Lạng Sơn. Chúng cho quân ra sức đánh phá các vùng hậu phương trong tỉnh. Thực dân Pháp thường xuyên tung nhiều nhóm thám báo, biệt kích, lợi dụng địa hình rừng núi để quấy nhiễu, phá hoại vùng hậu phương. Không lo sợ trước những hành động bắn phá của quân Pháp, chính quyền xã vận động nhân dân thể hiện tinh thần tương thân tương ái, đùm bọc, san sẻ từng cân thuốc, ống gạo, giúp nhau xây dựng lại nhà cửa, phục hồi và duy trì sản xuất, tiếp tục xây dựng các nguồn lực để chi viện cho tiền tuyến.

Từ giữa năm 1952, do liên tiếp thất bại trên chiến trường nên thực dân Pháp điên cuồng đánh phá các vùng hậu phương ở Lạng Sơn. Hưởng ứng chủ trương của Huyện ủy Tràng Định trong việc chủ động tiến hành các biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa quân Pháp nhảy dù đánh úp vào vùng giải phóng, đông đảo nhân dân trong xã nêu cao tinh thần cảnh giác và sẵn sàng đánh trả lại địch nếu chúng nhảy dù xuống.

Bước sang năm 1954, cục diện trên chiến trường có nhiều thay đổi có lợi cho ta. Sau thất bại trong cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954, để kết thúc chiến tranh trong danh dự, nhận thấy vị trí chiến lược quan trọng của Điện Biên Phủ, Pháp quyết định dồn toàn lực xây dựng Điện Biên Phủ thành pháo đài bất khả xâm phạm để nghiền nát quân chủ lực của ta. Trước tình hình đó, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ,

quyết tâm dùng thắng lợi quân sự để buộc Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán.

Với quyết tâm cao độ, nhân dân xã Khánh Long hăng hái tham gia lao động sản xuất để chi viện cho tiền tuyến. Mặt khác, lực lượng thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến xã tích cực tham gia công tác vận chuyển lương thực cũng như khai thông đường vận chuyển, tiếp lương, tải đạn, lực lượng thanh niên của xã tình nguyện lên đường nhập ngũ, tòng quân giết giặc, giải phóng quê hương. Với tinh thần cùng sự đoàn kết của nhân dân trong xã đã chi viện hàng chục tấn lương thực, thực phẩm, đóng góp một phần công sức của mình vào sự nghiệp cách mạng chung của cả nước.

Ngày 13/3/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ chính thức được mở màn. Trải qua 56 ngày đêm “khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt”, 56 ngày đêm đọ trí, đọ sức, ngày 7/5/1954, quân dân ta giành thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ (ngày 21/7/1954) về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương, đánh dấu sự thắng lợi của toàn quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

9 năm kháng chiến đầy gian khổ (1946-1954), dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định cùng sự lãnh đạo của chính quyền xã Khánh Long, nhân dân trong xã tự hào vì đã góp một phần công sức nhỏ của mình cùng nhân dân cả nước làm nên thắng lợi trong chiến dịch Điện Biên Phủ,

kết thúc 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, nhanh chóng trở thành hậu phương vững chắc cho miền Nam. Lịch sử Đảng bộ, quân và dân các dân tộc ở Lạng Sơn nói chung và nhân dân xã Khánh Long nói riêng từ đây bước sang một trang mới.

IV. ĐẨY MẠNH KHÔI PHỤC KINH TẾ, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG (1954-1957)

Sau thất bại trong chiến dịch Điện Biên Phủ, ngày 21/7/1954, Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương. Đất nước ta tạm thời chia thành hai miền, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự tạm thời và tiến hành thống nhất đất nước bằng cuộc tổng tuyển cử vào năm 1956. Với âm mưu biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và ngăn chặn chủ nghĩa cộng sản phát triển, Mỹ dựng lên chính quyền Việt Nam Cộng hòa ở miền Nam Việt Nam để chống lại nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ở miền Bắc. Chính vì vậy, cuộc Tổng tuyển cử thống nhất hai miền không được tổ chức. Trước bối cảnh lịch sử mới, miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục đấu tranh để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Hòa chung với niềm vui miền Bắc được giải phóng, nhân dân Khánh Long cũng như nhân dân các dân tộc ở Tràng Định khẩn trương bắt tay vào phát triển sản xuất, ổn định đời sống, củng cố xây dựng lực lượng vũ trang, đảm bảo giữ vững trật tự an ninh trên địa bàn xã.

Thực hiện Nghị quyết lần thứ 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (17/7/1954) về “Tình hình và nhiệm vụ mới” và Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn (21/7/1954) về “Phát động đợt học tập chính trị, nâng cao nhận thức cán bộ, đảng viên và nhân dân trước yêu cầu và nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Tràng Định, nhiều đợt học tập chính trị được tổ chức sâu rộng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã.

Đầu năm 1955, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đề ra chủ trương và nhiệm vụ trong tỉnh là tích cực tăng gia sản xuất, tăng cường củng cố lực lượng vũ trang, ổn định tư tưởng cán bộ, đảng viên, củng cố cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể.

Thực hiện chủ trương tăng cường lực lượng vũ trang, bảo vệ thành quả cách mạng, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, công tác tuyển chọn chiến sỹ mới được chính quyền xã tiến hành. Lực lượng vũ trang thường trực được xây dựng, lực lượng an ninh xã được tăng cường. Các hoạt động tuần tra được đẩy mạnh thực hiện để đảm bảo trật tự trên địa bàn xã.

Trong cuộc vận động cải cách dân chủ, mặc dù tình hình trong xã gặp nhiều khó khăn như hạn hán kéo dài, tình trạng thiếu ăn diễn ra nhưng nhân dân các thôn bản quyết tâm khắc phục khó khăn để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Giữa năm 1955, tỉnh Lạng Sơn tiếp tục phát động giảm tô. Cuộc vận động giảm tô được diễn ra dưới sự chỉ

đạo của Đoàn ủy. Trong đợt giảm tô, phần lớn là triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương.

Để tiếp tục phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, đầu năm 1957, thực hiện theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, chính quyền cùng nhân dân trong xã tiếp tục ra sức phục hồi, củng cố phát triển nông - lâm nghiệp, phát triển văn hóa giáo dục, tăng cường công tác phòng, chữa bệnh, thực hiện chính sách đoàn kết dân tộc, tăng cường quốc phòng - an ninh, góp phần đập tan mọi âm mưu, hành động gây rối của bọn phản động.

Để giải quyết khó khăn lương thực, chính quyền xã phát động nhân dân tham gia phong trào khai hoang, phục hóa, thực hiện khẩu hiệu “tắc đất, tắc vàng”, mở rộng diện tích canh tác. Nhân dân Vĩnh Tiến trồng rau màu gần ngay cũng như nhận trợ cấp lương thực, vay vốn từ Nhà nước. Giống lúa được gieo trồng thời kỳ này là khẩu pay tuy nhiên do là giống cũ nên năng suất thấp.

Nhờ sự chỉ đạo của Huyện ủy cũng như chính quyền xã nên vấn đề thiếu lương thực lúc giáp hạt được đẩy lùi, đời sống nhân dân bước đầu ổn định. Lương thực được đảm bảo, nhân dân trong xã ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa.

Về y tế, các phong trào “ăn chín uống sôi”, “sạch làng tốt ruộng” được Nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Nhờ vậy sức khỏe của người dân được đảm bảo, cả xã hầu như không xảy ra dịch bệnh lớn nào. Các tổ chức đoàn thể

thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân đề bài trừ các tệ nạn, xây dựng nếp sống văn hóa mới. Phong trào văn hóa văn nghệ phát triển, đời sống văn hóa tinh thần của người dân dần được cải thiện. Tuy nhiên trong Nhân dân vẫn còn tồn tại những hủ tục lạc hậu.

Trong công tác giáo dục, phong trào bình dân học vụ tiếp tục diễn ra sôi nổi. Thời kỳ này có ba điểm trường là Khau Đén (Khuổi Suồn ngày nay), Đông Sào - Khuổi Chang, Phiêng Han - Phiêng Sâu gồm từ lớp vỡ lòng đến lớp 1-2. Trong điều kiện mới, người dân không phải đi học ban đêm, không phải lo phòng tránh khi địch bắn phá, được tự do học ban ngày, tranh thủ học buổi trưa nên phong trào có điều kiện phát triển hơn. Nhờ đó số lượng người biết chữ ngày càng tăng.

Như vậy đến đầu năm 1957, diện mạo đời sống kinh tế, xã hội của xã Khánh Long trong đó có nhân dân các thôn Khuổi Khuông, Phiêng Sâu, Khuổi Chang, Khuổi Sluồn, Pác Quang, Khuổi Đảng dần thay đổi tiến bộ, đời sống nhân dân được cải thiện hơn trước.

Chương II

XÃ VĨNH TIẾN VÀ CHI BỘ ĐẢNG ĐƯỢC THÀNH LẬP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHỐNG HAI CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA MỸ, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1957-1975)

I. XÃ VĨNH TIẾN VÀ CHI BỘ ĐẢNG ĐƯỢC THÀNH LẬP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC KINH TẾ, CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1957-1965)

Căn cứ vào điều kiện địa lý và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, cùng với chính sách phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước. Năm 1957, thực hiện quyết định của cấp trên, xã Vĩnh Tiến được thành lập trên cơ sở tách một số thôn xóm của xã Khánh Long. Xã Vĩnh Tiến lúc này gồm các thôn xóm: Khuổi Khuông, Phiêng Sâu, Khuổi Chang, Khuổi Sluôn, Pác Quang, Khuổi Đẳng. Ông Lý Văn Vân được huyện chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Trụ sở Ủy ban hành chính xã được đặt tại Khuổi Chàm, được làm tranh tre, vách nứa, cơ sở vật chất nghèo nàn.

Thời điểm này, toàn xã có 3 đảng viên gồm các đồng chí: Lý Văn Vân, Triệu Nam Tấn, Triệu Văn Chiu sinh hoạt tại tổ Đảng Vĩnh Tiến, trực thuộc Chi bộ xã Tân Tiến.

Là một xã mới được thành lập, bên cạnh những khó khăn, Vĩnh Tiến còn có những thuận lợi cơ bản như được

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

sự quan tâm sâu sát của Huyện ủy, và sự tin tưởng, đoàn kết của nhân dân các dân tộc trong xã, đây là tiền đề quan trọng để chính quyền xã triển khai lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế.

Trong giai đoạn 1957-1960, nhân dân Vĩnh Tiến đa số không có ruộng để sản xuất, chủ yếu sinh sống bằng phát nương làm rẫy, sống du canh du cư, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, những năm hạn hán mất mùa ăn nhân dân phải vào rừng tìm củ nâu củ mài để ăn. Các loại cây trồng chủ yếu là lúa nương, ngô, sắn... chăn nuôi chủ yếu là lợn gà theo hình thức tự cung tự cấp.

Năm 1961, căn cứ theo Điều lệ Đảng quy định, tổ Đảng Vĩnh Tiến đã đủ điều kiện để tách ra thành lập Chi bộ riêng. Ngày 21/02/1961, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn ra Quyết nghị số 19-QN/TĐB¹ về việc tách chi bộ xã ghép trước đây làm chi bộ riêng, theo đó, Chi bộ xã Vĩnh Tiến được thành lập. Ngay sau đó Chi bộ tổ chức Đại hội lần thứ nhất, nhiệm kỳ 1961-1963, Đại hội đã bầu đồng chí Triệu Nam Tấn giữ chức Bí thư.

Thực hiện nghị quyết Đại hội đề ra, Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân thi đua lao động sản xuất, cấy trồng thu hoạch kịp mùa vụ, làm thủy lợi dẫn nước tưới tiêu cho đồng ruộng, áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất, làm phân xanh, diệt sâu bọ phá hoại mùa màng, mở mang chăn nuôi gia súc, gia cầm...

1. Lưu tại kho lưu trữ Tỉnh ủy Lạng Sơn.

Nhờ sự vận động, tuyên truyền cũng như phổ biến về những thuận lợi khi tham gia các tổ sản xuất nên năm 1963, xã thành lập được các đội sản xuất gồm: Khuổi Sluồn, Phiêng Han, Phiêng Sâu. Tuy nhiên đến năm 1965, các đội sản xuất này do không duy trì được nên giải tán. Qua phong trào này, người dân vốn quen với cách làm ăn cá thể bước đầu được rèn luyện, tiếp xúc với phương thức làm ăn tập thể, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa dần được hình thành, đánh dấu sự chuyển biến quan trọng trong đời sống người nông dân.

Cùng với sản xuất, các mặt văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều tiến bộ. Ý thức phòng bệnh của người dân được nâng lên góp phần hạn chế bùng phát dịch bệnh xảy ra. Trong hoạt động giáo dục, có lớp bình dân học vụ đặt ở Pác Quang, năm 1964 trường cấp 1 được thành lập tại Pò Đảo, các lớp học được làm bằng gỗ. Đối với công tác y tế, mặc dù chưa có trạm xá nhưng xã đã cử ông Triệu Văn Sam đi học lớp y tá từ 3-6 tháng để phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong xã.

Công tác xây dựng Đảng và chính quyền được thực hiện một cách nghiêm túc. Nhiều đợt sinh hoạt trong Đảng và trong các tổ chức đoàn thể quần chúng được thực hiện góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân về chủ nghĩa xã hội và quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của đảng viên và nhân dân. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, Chi bộ đã bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị cho nhiều đoàn viên ưu tú, giới thiệu và kết nạp vào Đảng thêm một số đồng chí mới, góp phần bổ sung thêm lực lượng vào hàng ngũ của Đảng.

Về công tác quốc phòng - an ninh, Chi bộ tiếp tục đưa ra biện pháp thiết thực để giữ vững ổn định trật tự trên địa bàn xã. Lực lượng dân quân tự vệ thường xuyên tham gia vào công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, các đợt giao, nhận quân được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng chỉ tiêu do cấp trên giao. Lực lượng an ninh xã luôn nêu cao tinh thần cảnh giác trước những diễn biến mới có thể xảy ra cũng như thực hiện tốt vai trò của mình trong việc giữ gìn trật tự tại địa phương. Chính vì vậy, tình hình an ninh trên địa bàn xã luôn được ổn định, không xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự.

Đối với các tổ chức chính trị - xã hội, Chi bộ xã chú trọng xây dựng và củng cố vai trò của các tổ chức. Hàng loạt các phong trào được Đoàn, Hội phát động và thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân trong xã. Sự phát triển của các tổ chức đoàn thể góp phần giáo dục, bồi dưỡng phát triển đoàn viên, hội viên, tạo cơ sở cho việc lựa chọn những quần chúng ưu tú để kết nạp vào Đảng.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến vượt qua mọi khó khăn và thử thách để đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao về phẩm chất và năng lực lãnh đạo, sản xuất từng bước phát triển, công tác văn hóa, giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực, công tác y tế luôn được quan tâm và đạt được nhiều hiệu quả. An ninh chính trị luôn được giữ vững, diện mạo xã được thay đổi theo hướng tích cực.

Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo, Chi bộ xã không thể tránh khỏi những thiếu sót, khuyết điểm do trình độ, năng lực lãnh đạo của cán bộ còn hạn chế, việc lãnh đạo phát triển kinh tế còn chưa bao quát, do đó chưa phát động được phong trào quần chúng phát triển một cách mạnh mẽ. Những hạn chế này chính là một bài học quý giá để Chi bộ Vĩnh Tiến rút kinh nghiệm và thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ mới.

II. CHI BỘ XÃ VĨNH TIẾN, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU, CHUNG SỨC CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC (1965-1975)

Đứng trước nguy cơ phá sản hoàn toàn của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh và quân chư hầu cùng vũ khí, phương tiện chiến tranh vào miền Nam Việt Nam nhằm đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, tiến tới thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc.

Ngày 5/8/1964, Mỹ dựng lên “Sự kiện vịnh Bắc Bộ” và cho máy bay ném bom bắn phá một số nơi như cửa sông Gianh (Quảng Bình), Vinh - Bến Thủy (Nghệ An), Lạch Trường (Thanh Hóa), Hòn Gai (Quảng Ninh), bắt đầu sử dụng không quân và hải quân để bắn phá miền Bắc nước ta.

Trong bối cảnh đó, năm 1964, Thực hiện chủ trương của cấp trên, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1964-1966. Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả thực

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1961-1963, qua đó đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đồng chí Triệu Nam Tấn tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Ngày 7/2/1965, lấy cớ trả đũa việc quân giải phóng miền Nam tấn công doanh trại Mỹ ở Pleiku, Mỹ cho ném bom bắn phá thị xã Đồng Hới, đảo Cồn Cỏ, chính thức gây ra cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân lần thứ nhất ra miền Bắc.

Đứng trước tình hình đó, tháng 3/1965, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III ra Nghị quyết về tình hình cấp bách của cả nước. Nghị quyết nêu rõ “Tiếp tục xây dựng miền Bắc, kết hợp với xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc, đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong tỏa bằng không quân và hải quân của địch, chuyển hướng nền kinh tế - xã hội miền Bắc từ thời bình sang thời chiến, đáp ứng tình hình nhiệm vụ mới”.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng, Chi bộ xã Vĩnh Tiến ra sức lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội một cách toàn diện, góp phần chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, nêu cao khẩu hiệu “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Quán triệt lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 20/7/1965: “Chúng ta phải nêu cao tinh thần cảnh giác và ý chí chiến đấu, chủ quan khinh địch, khó khăn không nản chí, thắng lợi không kiêu căng”, toàn xã nâng cao quyết tâm, nỗ lực

lãnh đạo cuộc chiến đấu chống Mỹ cứu nước của nhân dân Vĩnh Tiến một cách kịp thời, sáng tạo.

Bước sang năm 1966, xuất phát từ nhiệm vụ cách mạng chung, Huyện ủy Trảng Định đề ra chủ trương mới cho phát triển kinh tế cũng như chi viện cho chiến trường. Quán triệt những nhiệm vụ cụ thể do Huyện ủy xác định, Chi bộ Vĩnh Tiến thực hiện theo chủ trương của Huyện ủy một cách nghiêm túc để vừa sản xuất, vừa chi viện cho chiến trường.

Ngày 17/7/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Hưởng ứng lời kêu gọi của Người, nhân dân Vĩnh Tiến tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, chiến đấu, kịp thời chi viện, hoàn thành nghĩa vụ của hậu phương đối với tiền tuyến.

Để yên tâm sản xuất và chủ động chiến đấu, các tổ chức quần chúng xã hội đi sâu vào tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn công tác phòng không nhân dân, quân sự hóa trong sinh hoạt hàng ngày, chống tư tưởng lơ là mất cảnh giác. Các phong trào thi đua của Đoàn Thanh niên như “Ba sẵn sàng”, Hội Phụ nữ với phong trào “Ba đảm đang” hoạt động sôi nổi và rầm rộ.

Năm 1967, trạm xá xã Vĩnh Tiến được thành lập đặt tại Pò Đảo do ông Triệu Văn Slam phụ trách. Khi mới thành lập trạm còn thiếu thốn về cơ sở vật chất, chưa có nhiều loại thuốc, nhưng cơ bản đã phục vụ được nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, vận động nhân dân ăn uống hợp vệ sinh.

Từ năm 1966-1968, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tiến hành hai kỳ Đại hội vào năm 1966 (nhiệm kỳ 1966-1968) và năm 1968 (nhiệm kỳ 1968-1970) nhằm tổng kết công tác lãnh đạo nhiệm kỳ trước và đề ra nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội nhiệm kỳ 1966-1968 đồng chí Triệu Nam Tấn tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ. Đại hội nhiệm kỳ 1968-1970 đồng chí Triệu Đức Minh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Ngày 3/11/1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước nâng cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc. Hưởng ứng lời kêu gọi của Người, thực hiện chủ trương của Đảng và chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy Trảng Định tổ chức sinh hoạt sâu rộng trong toàn huyện với nội dung “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Trong các đợt sinh hoạt, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Vĩnh Tiến cũng như nhân dân các xã khác trong huyện được học tập lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quán triệt đường lối chống Mỹ, cứu nước của Đảng, nêu cao tinh thần quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta bước vào thời kỳ quyết liệt thì ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời. Đây là một mất mát vô cùng to lớn đối với dân tộc ta. Trong niềm tiếc thương đó, Đảng bộ huyện Trảng Định tổ chức trọng thể lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sau lễ truy điệu Người, biển đau thương thành động lực, Chi bộ Vĩnh Tiến phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, tiếp tục xây dựng cơ sở Đảng và chính quyền, cùng nhân dân miền Bắc chi viện cho tiền tuyến, quyết tâm đưa sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đi đến thắng lợi, hoàn thành nhiệm vụ “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”.

Do dân cư thưa thớt, phân bố không tập trung nên xã Vĩnh Tiến không tổ chức được hợp tác xã sớm. Năm 1969, được sự chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ và chính quyền xã vận động người Dao Đỏ trên địa bàn xã “hạ sơn”, sống định canh định cư, tập trung trong các thôn bản. Hợp tác xã toàn xã được thành lập với hai đội sản xuất: Phiêng Sâu, Khuổi Sluôn. Trong thời gian này, Chi bộ và chính quyền xã đã huy động nhân dân xây dựng một căn nhà gỗ 5 gian tại Pò Dáo để làm trạm xá, huyện cử 1 y sĩ lên xã để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được tốt hơn.

Năm 1970, Đại hội Chi bộ xã Vĩnh Tiến nhiệm kỳ 1970-1972 được tổ chức. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo Chi ủy khóa trước, đồng thời đề ra nghị quyết tiếp tục lãnh đạo công cuộc lao động sản xuất gắn liền với chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ quê hương.

Đại hội bầu ra Chi ủy nhiệm kỳ 1970-1972, trong đó đồng chí Triệu Đức Minh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ xã.

Trong điều kiện vừa chiến đấu vừa sản xuất, nhân dân Vĩnh Tiến ra sức thi đua lao động sản xuất để chi viện

cho tiền tuyến. Chính vì vậy việc gieo trồng lúa và hoa màu tiếp tục tăng về cả năng suất, sản lượng, diện tích canh tác. Các giống lúa Bao thai, mộc tuyền, Trung Quốc 2 được đưa vào sản xuất đại trà. Bên cạnh trồng cây lúa, người dân còn trồng ngô với giống ngô KT5 phát triển mạnh, hợp tác xã còn được cung cấp giống chè và trồng thêm cây chè.

Hợp tác xã thực hiện được vai trò của mình trong công tác thủy lợi cũng như đưa các biện pháp kỹ thuật vào trong sản xuất, sử dụng phân chuồng, phân xanh để bón ruộng. Chăn nuôi theo hộ gia đình phát triển. Nhờ thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc cũng như các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm nên số lượng đàn trâu, bò trong xã luôn giữ được ổn định. Nhờ hoạt động chăn nuôi hiệu quả nên xã đã hoàn thành tốt nghĩa vụ cho Nhà nước.

Song song với đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hóa, giáo dục tiếp tục được Chi bộ xã quan tâm. Trường cấp I xã tiếp tục được tu sửa, bổ sung trang thiết bị dạy học để phục vụ nhu cầu học tập của học sinh trong xã. Đội ngũ giáo viên không ngừng học tập để nâng cao năng lực dạy học cũng như khắc phục những khó khăn để đưa chữ viết đến với con em các dân tộc.

Công tác y tế tiếp tục được quan tâm, điển hình là cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch nhằm giảm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên. Việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân tiếp tục được thực hiện. Các phong trào khai

quang, làm sạch môi trường sống được đẩy mạnh, từ đó giúp đẩy lùi nhiều dịch bệnh nguy hiểm.

Với khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, thanh niên Vĩnh Tiến hăng hái xung phong nhập ngũ, đảm bảo 100% chỉ tiêu được giao hàng năm. Điều này thể hiện rõ truyền thống yêu nước của người dân Vĩnh Tiến.

Các tổ chức đoàn thể xã hội của xã luôn phát huy tốt vai trò của mình trong việc phát động các phong trào thi đua yêu nước cũng như vận động người dân tham gia vào các tổ chức đoàn thể của xã. Với phong trào “Ba sẵn sàng” do Đoàn xã phát động, nhiều thanh niên trong xã tình nguyện lên đường nhập ngũ. Phong trào “Ba đảm đang” của Hội Phụ nữ diễn ra sôi nổi và sâu rộng. Nhiều chị em phụ nữ đã phát huy vai trò làm chủ gia đình để chồng con yên tâm lên đường chiến đấu. Nhiều tấm gương chị em không những đảm việc nhà mà còn làm tốt việc nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Trong công tác xây dựng Đảng và củng cố chính quyền, với tinh thần phấn đấu không ngừng, Chi bộ, đảng viên luôn đảm nhận vai trò nòng cốt trong việc lãnh đạo phong trào thi đua sản xuất, sẵn sàng chiến đấu theo đúng phương châm “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau”, thực hiện tốt các công tác giáo dục chính trị để nâng cao nhận thức, khả năng quản lý cũng như bản lĩnh chiến đấu của đảng viên. Công tác tự phê bình và phê bình luôn được Chi bộ xã đặc biệt quan tâm và thực hiện.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Từ năm 1972, trước những thất bại liên tiếp ở chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ tiếp tục huy động không quân và hải quân bắn phá miền Bắc nước ta. Từ tháng 5/1972, máy bay địch tập trung đánh phá dọc tuyến đường 1A. Chúng cho máy bay ném bom vào các kho tàng, nhà ga, trường học. Tuy nhiên, do nằm cách xa các trục đường chính nên xã Vĩnh Tiến không bị ảnh hưởng bởi bom đạn của giặc.

Năm 1972, Đại hội Chi bộ xã Vĩnh Tiến nhiệm kỳ 1972-1974 được tổ chức. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá kết quả công tác, lãnh đạo của Chi bộ xã trong nhiệm kỳ 1970-1972, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới là lãnh đạo nhân dân vừa sản xuất, giữ vững an ninh chính trị. Đại hội bầu chi ủy nhiệm kỳ mới, trong đó, đồng chí Triệu Đức Minh tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ xã.

Từ ngày 18/12/1972, đế quốc Mỹ huy động máy bay B52 cùng nhiều loại máy bay khác tập trung đánh phá Hà Nội, Hải Phòng và một số tỉnh thành khác. Tại Lạng Sơn, địch tiếp tục bắn phá các mục tiêu quân sự thuộc các huyện Hữu Lũng, Chi Lăng và thị xã Lạng Sơn.

Ngày 30/12/1972, sau 12 ngày đêm oanh tạc trên bầu trời Hà Nội, Tổng thống Mỹ Nich-xon phải tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc nước ta đồng thời chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán để ký Hiệp định Pari vào ngày 27/1/1973.

Thắng lợi của quân và dân miền Bắc có ý nghĩa quan trọng, mở ra một thời kỳ mới cho cách mạng nước ta.

Mặc dù Hiệp định Pari được ký kết nhưng sự nghiệp cách mạng của dân tộc vẫn chưa hoàn thành. Song hòa bình lập lại ở miền Bắc là điều kiện thuận lợi để Chi bộ, quân và dân các dân tộc ở Vĩnh Tiến nhanh chóng bước vào công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố hậu phương vững chắc để tiếp tục chi viện cho tiền tuyến.

Sau khi Hiệp định Pari được ký kết, Trung ương Đảng, Chính phủ ra lời kêu gọi quân và dân cả nước tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố thắng lợi ở miền Bắc, tăng cường chi viện cho miền Nam, thống nhất đất nước.

Trước tình hình nhiệm vụ mới, đầu năm 1973, Chi bộ đề ra chủ trương tiếp tục củng cố, giữ vững phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, phát huy hiệu quả lao động sản xuất, thâm canh tăng vụ, đẩy mạnh nghề rừng, thúc đẩy sản xuất phát triển, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, củng cố lực lượng vũ trang, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố hậu phương vững chắc.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Chi bộ xã Vĩnh Tiến phát động phong trào thi đua lập thành tích trong lao động, sản xuất, thực hành tiết kiệm, làm tốt công tác hậu phương quân đội, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến.

Cũng trong thời gian này, Đại hội Chi bộ xã Vĩnh Tiến nhiệm kỳ 1974-1976 được tổ chức. Đại hội tổng kết những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 1972-1974 đồng thời xác định mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới là tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất và chi viện sức người sức của cho tiền tuyến.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Đại hội bầu Chi ủy nhiệm kỳ mới. Đồng chí Triệu Chương Vinh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ xã.

Sau Đại hội, Chi bộ lãnh đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh sản xuất. Giống lúa Nông nghiệp 8 là chủ đạo trong gieo trồng. Diện tích gieo cấy luôn được đảm bảo, sản lượng và năng suất cây trồng không ngừng tăng góp phần đảm bảo sự ổn định về nhu cầu lương thực của người dân cũng như đáp ứng được nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến.

Về phong trào khôi phục và củng cố hợp tác xã nông nghiệp, thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị và dưới sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Trảng Định, Chi bộ Vĩnh Tiến quyết tâm phục hồi và củng cố lại hợp tác xã nông nghiệp.

Công tác giáo dục được quan tâm. Trường cấp 1 tiếp tục được đầu tư tu sửa và mở rộng thêm lớp. Các hoạt động vận động trẻ em trong độ tuổi đến trường tiếp tục được thực hiện, đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với việc dạy, phong trào thi đua “2 tốt” được đẩy mạnh. Nhờ đó chất lượng giáo dục của xã luôn được đảm bảo. Công tác y tế tiếp tục được Chi bộ xã quan tâm. Các hoạt động khám chữa bệnh cho nhân dân được đẩy mạnh.

Trong thời gian từ năm 1972-1974, hệ thống đường giao thông của xã Vĩnh Tiến còn hết sức khó khăn, chủ yếu là các con đường mòn, theo khe suối. Tuy nhiên giai đoạn 1972-1973 tuyến đường Áng Mò (Tân Tiến) - Vĩnh Tiến được xây dựng, dù chưa được cứng hóa nhưng đã góp phần giảm bớt khó khăn cho nhân dân trong việc đi lại, giao lưu kinh tế, trao đổi mua bán.

Lực lượng công an xã luôn nêu cao tinh thần cảnh giác trước những biến động xảy ra, kiên quyết đấu tranh với các phần tử lợi dụng yếu tố dân tộc để gây chia rẽ tình đoàn kết giữa nhân dân các dân tộc trong xã, đồng thời đảm bảo an ninh trật tự trong những ngày lễ lớn của dân tộc. Bên cạnh đó, các hoạt động quốc phòng được thực hiện một cách nghiêm túc, lực lượng dân quân luôn trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu, hoạt động giao, nhận quân được Chi bộ xã thực hiện chu đáo, cẩn thận. Nhờ vào công tác tuyên truyền nên số lượng thanh niên lên đường nhập ngũ luôn đảm bảo chỉ tiêu được giao.

Phong trào thực hiện nếp sống văn hóa mới thường xuyên được Chi bộ xã cũng như các tổ chức đoàn thể phát động. Các hoạt động tăng cường giáo dục, kiên quyết đấu tranh chống lại những đối tượng lợi dụng mê tín dị đoan, chia rẽ sự đoàn kết các dân tộc trong xã được đẩy mạnh thực hiện. Mặt khác, các phong trào văn hóa, văn nghệ tiếp tục được người dân hưởng ứng tham gia.

Cùng với công tác lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, Chi bộ xã rất quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong xã nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới. Mặt khác, các hoạt động giáo dục, tuyên truyền cũng như phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thường xuyên được Đảng bộ xã thực hiện nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của đảng viên và nhân dân trong xã. Công tác tự phê bình và phê bình tiếp tục được Chi bộ xã thực hiện một cách nghiêm túc.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Các tổ chức đoàn thể trong xã không ngừng được mở rộng, số lượng hội viên tham gia ngày càng tăng. Các đoàn thể thực hiện tốt vai trò của mình trong việc vận động, tuyên truyền nhân dân thực hiện đúng chủ trương, pháp luật của Nhà nước, giúp đỡ những hội viên gặp khó khăn.

Ngày 30/4/1975, cuộc tổng tiến công của quân và dân ta ở miền Nam toàn thắng, hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Ngụy nhào”. Miền Nam hoàn toàn được giải phóng, non sông thu về một mối.

Sau 18 năm vừa chiến đấu, vừa sản xuất (1957-1975), mặc dù trải qua không ít khó khăn, gian khổ nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, nhân dân Vĩnh Tiến quyết tâm đi theo con đường mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến, không ngại khó khăn gian khổ để phấn đấu sản xuất, chi viện cho tiền tuyến. Hòa bình được lập lại, Bắc - Nam sum họp một nhà, Chi bộ cùng nhân dân Vĩnh Tiến quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới.

Chương III

CHI BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CÙNG VỚI CẢ NƯỚC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

I. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ HAI (1976-1980)

Ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng đánh dấu sự kết thúc của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược của quân và dân Việt Nam. Miền Nam hoàn toàn được giải phóng, non sông thu về một mối, lịch sử dân tộc bước sang một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội.

Cuối tháng 9/1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp Hội nghị lần thứ 24 xác định nhiệm vụ của cách mạng nước ta trong giai đoạn mới là: Thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Hội nghị nhấn mạnh: Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Đây là những định hướng cơ bản cho tổ chức cơ sở Đảng các địa phương xác định nhiệm vụ trọng tâm của mình trong thời kỳ mới.

Ngày 10/02/1976, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1976-1978. Căn cứ vào đường lối chung trên cả nước, dựa trên tình hình đặc điểm và thực tiễn của địa phương,

Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Trong đó công tác quản lý hợp tác xã nông nghiệp được xem là vấn đề đặc biệt quan trọng.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí. Đồng chí Triệu Đức Minh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Triệu Văn Luồng - Phó Bí thư, Chi ủy viên gồm các đồng chí: Triệu Văn Chìu, Triệu Văn Đôn, Triệu Văn Sần¹.

Thực hiện Chỉ thị số 228/CT-TW ngày 03/01/1976 của Bộ Chính trị “về việc lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước”, cùng với nhân dân cả nước, ngày 25/4/1976 hòa cùng không khí náo nức của hàng triệu cử tri, nhân dân các dân tộc huyện Trảng Định trong đó có nhân dân xã Vĩnh Tiến nô nức đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VI (1976-1981). Sau cuộc tổng tuyển cử Quốc hội quyết định sáp nhập hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn thành tỉnh Cao Lạng. Xã Vĩnh Tiến lúc này thuộc huyện Trảng Định, tỉnh Cao Lạng. Trong kỳ họp đầu tiên diễn ra từ ngày 24/6-3/7/1976 tại Hà Nội, Quốc hội khóa VI đã thông qua chính sách đối nội và đối ngoại của đất nước về nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới và quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Thực hiện theo quyết định trên, Ủy

1. Theo Quyết nghị số 6-QN/HĐB ngày 25/02/1976 của Huyện Đảng bộ Trảng Định về Công nhận Ban Chi ủy xã Vĩnh Tiến.

ban hành chính tỉnh Cao Lạng đổi thành Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Lạng và chỉ đạo cấp huyện, cấp xã đổi tên Ủy ban hành chính thành Ủy ban nhân dân, theo đó Ủy ban hành chính xã Vĩnh Tiến đổi thành Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tiến do đồng chí Triệu Văn Luông làm Chủ tịch.

Bước vào thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến có nhiều thuận lợi cơ bản như đất nước hoàn toàn giải phóng, hai miền thống nhất tạo điều kiện thuận lợi để xã tập trung phát triển kinh tế, nhân dân vui mừng, phấn khởi, tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, xã cũng gặp nhiều khó khăn như sức sản xuất trì trệ, kinh tế suy thoái, quan hệ sản xuất mới chưa mang lại hiệu quả cao. Với tinh thần vượt qua mọi khó khăn, thử thách, Chi bộ và nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế 5 năm lần thứ hai (1976-1980).

Thực hiện Nghị quyết Trung ương Đảng khóa IV, Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã Vĩnh Tiến nhiệm kỳ 1976-1978, Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến quyết tâm tập trung tinh thần và lực lượng để tạo ra sự phát triển vượt bậc trong nông nghiệp, trọng tâm là lương thực, thực phẩm; đồng thời ra sức phát triển tiểu thủ công nghiệp và các hoạt động kinh tế khác. Trên cơ sở đó, phấn đấu đạt các mục tiêu xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, cải thiện một bước rõ rệt đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đề ra, trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Chi bộ chỉ đạo thực hiện chủ trương phát

triển vụ đông, nhân dân Vĩnh Tiến đã ra sức thi đua sản xuất và đã trở thành một trong những xã có phong trào mạnh.

Trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, không chủ động được nguồn nước, sâu bệnh tàn phá mùa màng, thuốc trừ sâu khan hiếm gây khó khăn đối với sản xuất nông nghiệp nhưng với quyết tâm cao, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân Vĩnh Tiến khắc phục khó khăn, ra sức thi đua sản xuất và đem lại kết quả tốt. Bên cạnh đó, các hoạt động làm thủy lợi trên địa bàn xã được thực hiện thường xuyên như tu sửa mương, phai.

Hợp tác xã giải quyết tốt các vấn đề về lương thực, trích quỹ, điều hòa, phục vụ cho nông nghiệp, bán thóc nghĩa vụ cho Nhà nước. Tuy kết quả đạt được chưa cao nhưng sự thay đổi trong cách tổ chức và phương thức hoạt động đã mở ra hướng đi mới cho hợp tác xã. Sản xuất đạt khá nên đời sống nhân dân được đảm bảo, xã viên tin tưởng vào con đường làm ăn tập thể, tin vào đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, do đó thời kỳ này không có xã viên nào xin ra khỏi hợp tác xã, hệ thống hợp tác xã ngày càng được củng cố.

Bên cạnh việc đầu tư cho trồng cây lương thực, chăn nuôi ở Vĩnh Tiến tiếp tục được chú trọng và có chiều hướng phát triển. Chi bộ chỉ đạo hợp tác xã tổ chức mô hình chăn nuôi tập thể các loại gia súc, tổ chức xây dựng các mái che của các chuồng trâu và đào hố ủ phân. Hàng năm, mỗi hộ gia đình đều nuôi thêm gia cầm, nhờ đó đáp ứng được phần lớn nhu cầu thịt, trứng của nhân dân.

Cùng với sự nghiệp khôi phục và phát triển kinh tế, Chi bộ xã chú trọng phát triển văn hóa, y tế, giáo dục nhằm đảm bảo sức khỏe, nâng cao dân trí và đời sống tinh thần cho người dân.

Phong trào văn hóa, văn nghệ thường được tổ chức 1-2 lần trong năm. Ngoài ra, Chi bộ còn tập trung lãnh đạo bài trừ mê tín, dị đoan, các hủ tục trong việc cưới, việc tang của đồng bào các dân tộc. Sau các đợt phát động xây dựng nếp sống mới, tình hình có chuyển biến tích cực.

Về giáo dục, cơ sở vật chất của nhà trường được cải thiện đáng kể, năm 1976, Ủy ban hành chính tỉnh Cao Lạng ra quyết định số 202-UB/QĐ ngày 18/9/1976 về phê chuẩn nhiệm vụ thiết kế trường cấp I thuộc xã Vĩnh Tiến, huyện Trảng Định, trường được xây dựng trên diện tích 618m², gồm 4 phòng học, bán kiên cố, công trình được hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 1977. Nhờ đó, công tác giáo dục đã có những nét nổi bật như phương pháp giảng dạy được cải tiến, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học, từng bước thực hiện 3 nguyên lý giáo dục: “Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội”.

Hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú ý thường xuyên, nhất là việc phòng bệnh, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, thực hiện các công tác giữ gìn vệ sinh, nhờ đó ý thức phòng bệnh đã trở thành nếp sống của đông đảo nhân dân trong xã. Năm 1984, Trạm xá xã Vĩnh Tiến được xây dựng kiên cố tại Pò Đảo, với phòng làm

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

việc, phòng khám và điều trị, phòng dược, phòng khám sản, nhà bếp, nhà vệ sinh, nhà tắm, bể nước, với số tiền đầu tư là 57.900.000 đồng¹.

Chi bộ chủ trương xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thường xuyên giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng cho cán bộ và nhân dân, phát triển lực lượng dân quân tự vệ, động viên lực lượng thanh niên lên đường tham gia xây dựng quân đội chính quy hiện đại.

Đề kiện toàn lại bộ máy lãnh đạo, được sự chỉ đạo của cấp trên, năm 1978, Đại hội Chi bộ xã Vĩnh Tiến nhiệm kỳ 1978-1980) được tổ chức. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, trong đó: đồng chí Triệu Đức Minh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Cùng với công tác quốc phòng, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển rộng khắp. Xã tổ chức cho đảng viên, nhân dân học tập chỉ thị của cấp trên, phát động sâu rộng các phong trào bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thường xuyên giáo dục tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu cho nhân dân, tổ chức theo dõi, phát hiện kịp thời kẻ lạ mặt, phần tử xấu, tiêu cực có mặt trên địa bàn xã.

1. Theo Quyết định số 445-UB/QĐ.CN ngày 30/11/1984 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt đầu tư xây dựng Trạm xá xã Vĩnh Tiến, huyện Tràng Định.

Trong những năm 1976-1980, công tác xây dựng Đảng được coi trọng toàn diện. Chi bộ xã thường xuyên tiến hành các đợt sinh hoạt chính trị để phổ biến các nghị quyết của Trung ương, các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh, huyện để cán bộ, đảng viên có sự nhất trí với quan điểm, đường lối của Đảng về chủ trương xây dựng xã hội chủ nghĩa trong cả nước, tạo sự tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng tinh thần cách mạng tiến công, ý thức tự lực, tự cường, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, tương trợ trong nội bộ Đảng và quần chúng nhân dân. Qua đó, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấy được nhiệm vụ cụ thể của Chi bộ xã và ý thức trách nhiệm cá nhân trong giai đoạn cách mạng mới.

Công tác tổ chức, phát triển Đảng từng bước được củng cố về mọi mặt. Chi bộ xã tập trung kiện toàn tổ chức và bộ máy chính quyền, duy trì chế độ sinh hoạt chi bộ, hội họp nghiêm túc, đúng giờ. Tiến hành giao việc cụ thể cho từng đảng viên, nghiêm túc phê phán và có hình thức xử lý phù hợp đối với các đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng. Việc sử dụng, điều động, đề bạt cán bộ đã chú ý đến yêu cầu nhiệm vụ và tiêu chuẩn cán bộ nên bộ máy được kiện toàn, chất lượng hơn.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tiếp tục được củng cố, tập trung vào công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương như đẩy mạnh sản xuất, làm các nghĩa vụ đối với Nhà nước, thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang. Mặt trận kết hợp với chính

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

quyền, đoàn thể thanh niên, phụ nữ tổ chức tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 214-CT/TW, ngày 15/01/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội, tỉnh đã triển khai rộng rãi tới nhân dân về quy ước nếp sống mới, bài trừ các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, cải tạo những người làm nghề phi pháp.

Đoàn Thanh niên thể hiện tinh thần làm chủ tập thể trong lao động sản xuất, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đóng góp cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội Phụ nữ tổ chức quán triệt nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và của Trung ương Hội, tuyên truyền vận động chị em chấp hành đường lối của Đảng như: tham gia thực hiện chương trình lương thực, thực phẩm, tuyển quân, bảo vệ rừng, quản lý đất đai, tổ chức xây dựng gia đình văn hóa mới...

Giữa lúc nhân dân cả nước nói chung, nhân dân Vĩnh Tiến nói riêng đang tích cực khôi phục phát triển kinh tế thì các thế lực nước ngoài liên tiếp vi phạm chủ quyền đất nước ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc. Ngày 17/2/1979, phía Trung Quốc bắt đầu nổ súng tiến hành cuộc chiến tranh quy mô lớn trên toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta, trong đó có tỉnh Lạng Sơn. Xã Vĩnh Tiến là vùng hậu cứ an toàn, quân Trung Quốc không đi qua vì vậy nhân dân vẫn có điều kiện sản xuất sinh hoạt bình thường. Ngay từ những ngày đầu cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc bùng nổ, phát huy và nêu cao truyền thống cách mạng của quê hương, nhiều cán bộ, đảng viên

và quân nhân dự bị đã lên đường nhập ngũ, thanh niên trong xã hăng hái tham gia khám tuyển, làm tròn nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

Vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, sau 5 năm thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội lần thứ hai, Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến đã đạt được nhiều kết quả tích cực: Kinh tế dần được khôi phục, bước đầu phát huy thế mạnh về lao động, đất đai, phát triển nông nghiệp; từng bước xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa; công tác văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều tiến bộ; quốc phòng - an ninh được giữ vững. Những kết quả đạt được là cơ sở vững chắc để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Vĩnh Tiến bước vào thực hiện nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

II. VĨNH TIẾN THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 100-CT/TW, BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ NÔNG NGHIỆP (1981-1985)

Kết thúc quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976-1980), đời sống kinh tế - xã hội của Vĩnh Tiến đã có những bước chuyển quan trọng, đảm bảo được những nhu cầu thiết yếu nhất trong đời sống nhân dân. Tuy nhiên, do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp ngày càng nặng nề, mô hình hợp tác xã bộc lộ nhiều hạn chế, tình hình sản xuất suy giảm, sản lượng lương thực không đáp ứng đủ nhu cầu của xã viên, khiến đời sống nhân dân không được đảm bảo.

Ngày 10/12/1980, Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Hội nghị đã thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị của

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IV, chủ yếu là thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba (1981-1985).

Nhân dân Vĩnh Tiến bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ ba trong tình hình đất nước có nhiều khó khăn, phức tạp. Sau chiến tranh biên giới, các thế lực thù địch tiếp tục phá hoại về nhiều mặt, đặc biệt chúng dùng chiến tranh tâm lý gây hoang mang dao động trong cán bộ và nhân dân ta. Trong khi đó, nền kinh tế đất nước đang lâm vào khủng hoảng, mất cân đối.

Để tháo gỡ những khó khăn, ngày 21/10/1980, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 22 cho phép các địa phương thực hiện thí điểm khoán sản phẩm cây lúa cho hộ xã viên. Đến Hội nghị lần thứ 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) vào tháng 12/1980, Đảng quyết định “mở rộng việc thực hiện và hoàn thiện các hình thức khoán sản phẩm trong nông nghiệp”. Tiếp đó, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp.

Chỉ thị số 100-CT/TW được coi là bước đột phá vào mô hình hợp tác hóa, tập thể hóa nông nghiệp ở Việt Nam. Cơ chế quản lý mới chuyển từ khoán việc sang khoán sản phẩm, từ khoán đội sang khoán nhóm và người lao động, cơ chế cũng mở ra khả năng cho phép hộ gia đình được làm chủ một số khâu sản xuất. Theo đó, xã viên

đảm nhiệm 3 khâu: cấy, chăm bón, thu hoạch; hợp tác xã thực hiện 5 khâu: giống vốn, thủy lợi, làm đất, phân bón, phòng trừ sâu bệnh.

Đối với khoán 100, Chi bộ xã có hướng dẫn nhân dân học tập nhưng do nhiều nguyên nhân đặc biệt nên không thực hiện được.

Để tăng cường vai trò lãnh đạo của Chi bộ xã, trong giai đoạn 1981-1985, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tổ chức 2 kỳ Đại hội vào năm 1981 (nhiệm kỳ 1981-1983) và năm 1983 (nhiệm kỳ 1983-1985). Cả 2 kỳ Đại hội đều tập trung xác định nhiệm vụ của xã là: Tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 100 của Trung ương Đảng trong sản xuất nông nghiệp; ổn định và từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tăng cường quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh phát triển công tác văn hóa - xã hội.

Nhiệm kỳ 1981-1983 và nhiệm kỳ 1983-1985, đồng chí Triệu Đức Minh tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ. Sau Đại hội Chi bộ, nhân dân Vĩnh Tiến hăng hái tăng gia sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, tình hình sản xuất nông nghiệp của xã có nhiều tiến bộ. Việc củng cố quan hệ sản xuất được Chi bộ quan tâm chú trọng. Đến năm 1985, số hộ vào hợp tác xã đạt tỷ lệ 64,8%, còn lại nhân dân sống phân tán, lẻ tẻ không có điều kiện tổ chức hợp tác xã.

Thông qua việc củng cố lại phong trào hợp tác xã, diện tích, năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi đều tăng hơn so với năm 1980, bước đầu phá thế độc canh cây lúa. Cây hoa màu cũng có vị trí quan trọng, chiếm tỷ lệ lớn trong tổng sản lượng lương thực. Năm 1985 cây

hết diện tích lúa ruộng là 45 mẫu 5 sào, với năng suất 80kg/sào, sản lượng đạt 37.400kg so với năm 1984 tăng 3.373kg, bình quân lương thực đầu người năm 1984 là 25kg/người đến năm 1985 là 26kg/người.

Bên cạnh trồng trọt, Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến luôn coi trọng đẩy mạnh chăn nuôi, đặc biệt là phát triển đàn gia súc nhằm vừa đảm bảo sức kéo, phân bón tại chỗ, vừa trở thành nguồn hàng trao đổi, tăng thêm thu nhập cho người dân, đàn trâu năm 1984 có 275 con đến năm 1985 tăng thêm 20 con đạt 295 con. Để hoạt động chăn nuôi phát triển hơn nữa, xã còn phát động mỗi hộ nuôi từ hai con lợn trở lên và được nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ, đàn lợn năm 1984 có 432 con đến năm 1985 tăng thêm 50 con đạt 482 con. Các sản phẩm từ nông nghiệp được tận dụng để làm nguồn thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm.

Lâm nghiệp bắt đầu có bước phát triển. Năm 1985, tổng diện tích chè của xã là 52 mẫu 7 sào, trồng được 30ha cây trà, nhìn chung cây trà phát triển khá tốt¹.

Cơ sở vật chất hạ tầng của xã được đầu tư cơ bản, đến năm 1985, xã có 1 trường học, được xây dựng khá kiên cố, có đủ bàn ghế cho học sinh, trạm xá được xây dựng bán kiên cố, các tuyến đường vẫn chủ yếu là đường mòn, vận động nhân dân phát quang, tu sửa đường.

1. Số liệu trong phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp giai đoạn này được trích trong Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 1984-1985 của Chi bộ xã Vĩnh Tiến, tháng 12/1985, lưu tại kho lưu trữ Huyện ủy.

Đi đôi với lãnh đạo sản xuất, Chi bộ Vĩnh Tiến luôn quan tâm tới sự nghiệp phát triển giáo dục, văn hóa thông tin, y tế và quốc phòng - an ninh.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”, Chi bộ xã chăm lo phát triển giáo dục, chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở trường học, xã có 2 giáo viên người địa phương với 125 em học sinh đang theo học tại trường; gắn việc nâng cao chất lượng giáo dục với rèn luyện đạo đức, nhân cách học sinh, đồng thời tạo mối liên hệ chặt chẽ hơn giữa gia đình và nhà trường.

Trong công tác y tế, vấn đề bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú trọng. Mặc dù điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng mạng lưới y tế tiếp tục được củng cố. Việc khám, chữa bệnh, cấp phát thuốc được thực hiện đúng quy định. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được duy trì thường xuyên. Bên cạnh đó, trạm tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân đảm bảo vệ sinh môi trường, xây dựng các công trình vệ sinh hợp tiêu chuẩn để phòng chống dịch bệnh. Chương trình kế hoạch hóa gia đình được triển khai đến các thôn bản, đem lại kết quả tích cực.

Công tác văn hóa - thông tin được duy trì và phát triển tốt góp phần đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân kịp thời. Thực hiện Chỉ thị số 214-CT/TW, ngày 15/01/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thực hiện nếp sống mới trong việc

cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội, chính quyền xã cơ bản xóa bỏ được mê tín dị đoan và cưới xin, tang ma linh đình. Các hộ dân tiếp thu được nếp sống mới, tổ chức việc cưới, việc tang theo quy ước, có bệnh không mời thầy về cúng mà ra trạm xá chữa bệnh. Phong trào văn hóa văn nghệ, công tác tuyên truyền bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hầu hết các hộ dân trong xã đều có đài để nghe chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.

Đối với công tác an ninh - quốc phòng, lực lượng dân quân xã được thành lập với 65 người, hằng năm tổ chức huấn luyện theo nội dung hướng dẫn của Huyện đội. Thành lập được 5 tổ an ninh nhân dân, các tổ an ninh nhân dân đã có sự kết hợp với tổ an ninh của huyện trong việc thường xuyên giáo dục nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, chống chiến tranh phá hoại về nhiều mặt của địch. Do đó tình hình an ninh chính trị của xã được giữ vững.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Chi bộ Vĩnh Tiến luôn quan tâm đến công tác chính trị tư tưởng, nhằm nâng cao bản lĩnh cho cán bộ, đảng viên, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ cách mạng, góp phần bảo vệ Tổ quốc và những vấn đề phức tạp trong tình hình mới.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ triển khai việc học tập các nghị quyết của Trung ương và các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên để cán bộ, đảng viên nắm rõ được đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, cán bộ, đảng viên chuyển biến tích cực, nhận thức

được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện những nhiệm vụ chung của địa phương. Ngoài ra, Chi bộ còn cử những đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đi học các lớp chính trị trên huyện, tỉnh để nâng cao năng lực. Do vậy, hầu hết cán bộ, đảng viên xã Vĩnh Tiến luôn thể hiện tư tưởng vững vàng, đoàn kết, thống nhất giữa ý chí và hành động, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ dám làm, quyết đoán giải quyết kịp thời các công việc.

Công tác phát triển Đảng được quan tâm, trong nhiệm kỳ kết nạp được 3 đảng viên mới. Qua phân tích chất lượng đảng viên năm 1985 có 24 đảng viên đủ tư cách và 5 đảng viên không đủ tư cách.

Ủy ban nhân dân phân công nhiệm vụ rõ ràng, thường trực giải quyết các công việc của nhân dân. Các đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, động viên mọi tầng lớp nhân dân hăng hái thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. Mặt trận tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đoàn Thanh niên đi sâu vào việc giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên thanh niên nhằm phát động cuộc vận động “Ba xung kích làm chủ tập thể”, tham gia phong trào sản xuất, ứng dụng khoa học - kỹ thuật. Hội Phụ nữ vận động chị em thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, đi đầu trong các hoạt động thực hiện sinh đẻ có kế hoạch, gửi tiền tiết kiệm.

Trải qua 5 năm (1981-1985), dưới sự chỉ đạo của Chi ủy và chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong

xã đã tập trung phát triển nông - lâm nghiệp theo Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/1/1981 về “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” của Ban Bí thư Trung ương Đảng đạt được nhiều kết quả tích cực, đặc biệt là trong việc xây dựng các hợp tác xã. Kinh tế có bước phát triển mới, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện; quốc phòng - an ninh được giữ vững; giáo dục - y tế có nhiều tiến bộ.

Trong 10 năm (1975-1985), Chi bộ, quân và nhân dân xã Vĩnh Tiến vượt qua những khó khăn, thử thách do hậu quả chiến tranh để lại; phấn đấu vươn lên giành thành tích đáng tự hào, làm diện mạo nông thôn ngày càng thay đổi rõ nét hơn. Đó là những thắng lợi toàn diện trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, xây dựng cơ bản, thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước, công tác xây dựng Đảng và củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể.

Có được những thắng lợi đó là do Chi bộ lãnh đạo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường sự thống nhất về tư tưởng hành động trong toàn Chi bộ. Mọi tư tưởng, chỉ đạo của Chi bộ xã Vĩnh Tiến được quán triệt tới đảng viên trong toàn xã. Thông qua giáo dục nâng cao nhận thức tự phê bình và phê bình, đảng viên không ngừng trưởng thành về năng lực và phẩm chất đạo đức, luôn phát huy tốt vai trò lãnh đạo đối với quần chúng. Với những thành tích đạt được, Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến vững bước cùng nhân dân cả nước tiến lên thực hiện sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

Chương IV

CHI BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG VÀ ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1986-2000)

I. CHI BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1995)

1. Chi bộ xã Vĩnh Tiến lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986-1990)

Sau 10 năm (1975-1985) đất nước được thống nhất, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, đoàn kết phấn đấu, từng bước đạt được nhiều thắng lợi trên các mặt: kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa - xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế đó là: nền kinh tế còn lạc hậu, lao động thủ công là chủ yếu; bộ máy quản lý còn cồng kềnh, chồng chéo, mang nặng tính tập trung, bao cấp, đời sống nhân dân về nhiều mặt còn gặp khó khăn.

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở địa phương, xã Vĩnh Tiến tổ chức triển khai học tập nghiêm túc Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về việc tổ chức đợt tự phê bình và phê bình chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và Đại hội Đảng các cấp”. Trong đợt sinh hoạt chính trị này, từ đảng viên cho tới cán bộ lãnh đạo tự kiểm điểm theo ba nội dung là: phẩm chất, phong cách lãnh đạo và tổ chức cán bộ. Với

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật, các cán bộ, đảng viên đã xác định rõ hơn vai trò, trách nhiệm của mình, cố gắng vượt qua khó khăn, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Năm 1986, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1986-1988 nhằm đánh giá kết quả đã đạt được, chỉ ra những thiếu sót, khuyết điểm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 1983-1985. Trên tinh thần các Văn kiện dự thảo của Trung ương, xuất phát từ tình hình thực tế địa phương, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của nhiệm kỳ 1986-1988: Tập trung mọi lực lượng cho mặt trận hàng đầu là sản xuất nông nghiệp nhằm ổn định vấn đề lương thực - thực phẩm, đủ ăn và có tích lũy. Tiếp tục thực hiện cải cách giáo dục, bảo đảm đủ cơ sở vật chất, giáo viên, nâng cao chất lượng dạy và học. Đẩy mạnh xây dựng nếp sống văn hóa mới, thực hiện vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Giữ vững quốc phòng - an ninh. Đổi mới công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Đại hội bầu Chi ủy mới, trong đó đồng chí Triệu Văn Sần được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Triệu Văn Đôn được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Từ ngày 5 đến 14/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Tại Đại hội, Đảng đã phân tích một cách sâu sắc nguyên nhân của tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, tập trung làm rõ

những kết quả và những yếu kém trong 10 năm (1975-1985). Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra đường lối đổi mới toàn diện là: Điều cốt lõi trước hết là đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế. Muốn vậy phải đổi mới cơ chế quản lý, cơ cấu kinh tế và đổi mới về tổ chức cán bộ. Đây là những nhân tố quyết định để thực hiện thắng lợi 3 chương trình kinh tế lớn là: lương thực, thực phẩm; hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Dưới sự chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tổ chức quán triệt Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Qua học tập, nghiên cứu, quán triệt nghị quyết, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã hiểu rõ hơn đường lối đổi mới của Đảng. Niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng được củng cố.

Năm 1988, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tiến hành Đại hội nhằm thảo luận về các nghị quyết của Trung ương Đảng và tổng kết về tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Chi bộ đề ra mục tiêu phát triển cho xã trong những năm 1988-1990 là: Phấn đấu ổn định nhịp độ sản xuất, tạo ra của cải vật chất cho xã hội. Đảm bảo lương thực cho nhân dân; chú ý nâng cấp cơ sở hạ tầng; khắc phục hiện tượng tiêu cực trong xã hội, thực hiện nếp sống văn minh, kiên quyết đẩy lùi các tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan; tiếp tục củng cố quan hệ sản xuất, cải tiến một bước cơ chế quản lý kinh tế cho phù hợp với tình hình thực tế; thường xuyên cảnh giác, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tăng cường công tác xây dựng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng vững mạnh.

Tại nhiệm kỳ 1988-1990, đồng chí Triệu Văn Slam được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Triệu Văn Dâm được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tổ chức quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 59-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao sức chiến đấu các tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đảng viên, đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình. Thông qua đó, Chi bộ nắm bắt được tình hình, nhanh chóng có biện pháp xử lý đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, đồng thời hằng năm đều tiến hành đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên.

Việc xử lý nghiêm minh những đảng viên vi phạm kỷ luật góp phần làm trong sạch và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, nâng cao năng lực chiến đấu của tổ chức Đảng, củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân với sự lãnh đạo của Chi bộ. Đây cũng là dịp để đảng viên rèn luyện, nâng cao trình độ, nhất là việc chấp hành Điều lệ Đảng.

Nhằm khắc phục những mặt hạn chế trong sản xuất nông nghiệp, ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 10), xác định hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ, tiến hành sắp xếp và tổ chức lại sản xuất nông nghiệp nhằm thực sự giải phóng sức sản xuất, giải quyết đúng đắn các mối quan hệ về lợi ích giữa Nhà nước, tập thể, người lao động, đảm bảo lợi ích chính đáng

của người lao động. Đây là nghị quyết quan trọng, đánh dấu sự mở đầu của thời kỳ đổi mới toàn diện về quản lý kinh tế nông nghiệp, gắn kế hoạch sản xuất với kế hoạch phân phối sản phẩm.

Mặc dù từ năm 1986, huyện cử đoàn cán bộ tăng cường đến xã Vĩnh Tiến để củng cố phong trào hợp tác nông nghiệp, tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân đến năm 1988 hợp tác xã ở xã Vĩnh Tiến giải thể, ruộng đất được chia lại cho từng hộ gia đình. Vì vậy, khoán 10 không thể thực hiện.

Để hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp, công tác thủy lợi được coi là biện pháp hàng đầu phục vụ cho thâm canh tăng năng suất cây trồng. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, các đập, mương phai được tu sửa, làm mới để đảm bảo việc tưới tiêu và chủ động nguồn nước cho đồng ruộng.

Trồng trọt phát triển là cơ sở thuận lợi để xã đẩy mạnh phát triển chăn nuôi. Chi ủy và Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tiến chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc như trâu, bò, lợn nhằm đảm bảo nguồn thực phẩm, đồng thời khuyến khích chăn nuôi gia cầm. Nhìn chung, chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng đạt khá nhờ làm tốt công tác tiêm phòng, chữa bệnh và dập tắt các ổ dịch.

Chi ủy cũng chú trọng đến việc lãnh đạo, xây dựng cơ sở hạ tầng. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, trong 5 năm (1985-1990), Chi bộ quan tâm chỉ đạo xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi phục vụ nhân dân.

Hàng năm, lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục của xã có những chuyển biến tích cực. Mỗi năm trạm xá tổ chức khám chữa bệnh cho hàng trăm lượt người. Đội ngũ cán bộ được bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên, luôn đảm bảo tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân.

Công tác văn hóa thông tin, tuyên truyền được củng cố. Xã tích cực tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, xây dựng phong trào thực hiện nếp sống mới dưới những hình thức truyền thanh và biểu diễn nghệ thuật. Đời sống tinh thần của nhân dân trong xã được nâng cao, góp phần xây dựng nếp sống mới.

Sự nghiệp giáo dục tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng đội ngũ giáo viên luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, bám trường, bám lớp, khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện các mục tiêu đề ra. Chất lượng dạy và học trong nhà trường nhìn chung được giữ vững, tỷ lệ học sinh lên lớp và thi đỗ tốt nghiệp các cấp đều đạt trên 80%.

Công tác quân sự địa phương có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác tuyển quân đảm bảo. Các hoạt động huấn luyện dân quân, xây dựng lực lượng dự bị động viên đều đạt kết quả khá.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tiến hành các đợt sinh hoạt chính trị, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI, các Nghị quyết Trung ương 2, Nghị quyết Trung ương 3 của Bộ Chính trị. Bên cạnh đó, Chi bộ xã còn thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác tự phê bình và

phê bình, triển khai cho toàn dân học tập về luật đất đai và Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 5/4/1988 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý về kinh tế trong nông nghiệp. Từ đó sức chiến đấu của Đảng và lòng tin của nhân dân đối với Đảng được nâng cao.

Công tác kiểm tra, phân loại tổ chức Đảng và đảng viên được tiến hành hàng năm. Năm 1988, Chi bộ tiến hành phân loại 25 đảng viên, kết quả có 3 đảng viên loại I (hoàn thành tốt nhiệm vụ); 22 đảng viên loại II và loại III (khá và trung bình). Từ năm 1989-1990, Chi bộ trung bình có từ 10-15%, 85-95% đảng viên loại II và III.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng có nhiều chuyển biến, gắn với yêu cầu chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương. Mặt trận làm tốt chức năng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đoàn Thanh niên đóng vai trò tiên phong trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, nhất là phong trào sản xuất nông nghiệp. Đoàn xã vận động đoàn viên, thanh niên tham gia ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Hội Phụ nữ tổ chức phong trào nuôi lợn gia đình. Hội Nông dân tập thể tổ chức phong trào không thả rông trâu, bò, lợn, tận thu phân bón cho cây trồng và bảo vệ sản xuất vụ đông xuân.

Sau 5 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra, đặc biệt sau 2 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính

trị, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, Chi bộ và nhân dân xã Vĩnh Tiến ra sức phấn đấu và đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng - an ninh; cán bộ, đảng viên và nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Đây là tiền đề để Chi bộ và nhân dân phát huy, tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới của Đảng.

2. Tiếp tục triển khai đường lối đổi mới, ổn định tình hình kinh tế - xã hội (1991-1995)

Trong 2 năm (1990-1991), tình hình thế giới có sự thay đổi, các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu lần lượt bị sụp đổ đã tác động đến tình hình chính trị, kinh tế của nước ta. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, Chi bộ xã Vĩnh Tiến đã quán triệt Nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy để tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân; kiên định đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trên nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Từ ngày 24 đến 27/6/1991, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tổng kết, rút ra những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn 5 năm đổi mới, khẳng định quyết tâm tiếp tục đổi mới toàn diện và triệt để với những hướng đi thích hợp. Đại hội đề ra chủ trương, đường lối phát triển kinh tế với phương hướng, nhiệm vụ là thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1991-1995), đưa đất nước ta cơ bản thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, tháng 8/1991, Đại hội Chi bộ xã Vĩnh Tiến nhiệm kỳ 1991-1994 được tiến hành. Đại hội đánh giá tình hình phát triển kinh tế của xã kể từ khi thực hiện đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp theo Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra một số chỉ tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp, làm tốt kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ hộ nghèo và đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí. Trong đó đồng chí Triệu Văn Slam¹ được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Văn Chài được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chi ủy viên gồm các đồng chí: Triệu Văn Dâm, Triệu Văn So, Triệu Tiến Sơn.

Tiếp đó, năm 1994, Chi bộ xã Vĩnh Tiến tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1994-1996. Đại hội đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã nhiệm kỳ 1991-1994, tổng kết những kết quả đạt được, phân tích những thuận lợi, khó khăn để xác định phương hướng, nhiệm vụ. Đại hội đặt ra mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ 1994-1996 là: Ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, vượt qua nền sản xuất tự cấp tự túc, phát triển kinh tế nhiều thành phần, cải thiện một bước đời sống nhân dân các dân tộc, giữ vững ổn định về chính trị, đẩy lùi các tiêu cực và tập tục lạc hậu; xây dựng Chi bộ, hệ thống chính quyền và các đoàn thể xã hội vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới.

1. Năm 1992, đồng chí Triệu Thị Dung được chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ xã thay đồng chí Triệu Văn Slam.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Triệu Thị Dung được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Triệu Văn Chải được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chi ủy viên gồm các đồng chí: Triệu Văn Dâm, Triệu Văn So, Triệu Tiến Sơn.

Thực hiện đường lối của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Nghị quyết của Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1991-1994 và nhiệm kỳ 1994-1996, nhân dân các dân tộc xã Vĩnh Tiến đã phát huy tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, sáng tạo và đạt được nhiều thành tích trên tất cả các lĩnh vực.

Mặc dù tình hình mới có nhiều khó khăn, phức tạp gây ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước nói chung và xã Vĩnh Tiến nói riêng nhưng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự chỉ đạo sát sao của Chi bộ xã cùng với sự nỗ lực của nhân dân, Vĩnh Tiến đã đạt được những kết quả đáng kể trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, hoạt động trồng trọt và chăn nuôi luôn được Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể quan tâm. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, các công trình thủy lợi nhỏ được tu sửa và xây dựng để mở rộng diện tích tưới nước, hướng dẫn chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào thâm canh, tăng vụ đến hộ nông dân. Mặt khác, Chi bộ còn vận động người dân chủ động đưa các giống lúa, ngô, khoai có năng suất cao thay thế các giống đã thoái hóa và tận dụng mọi nguồn phân hữu cơ,

phân xanh và các loại phân vô cơ bón cho cây trồng. Nhờ thực hiện tốt các biện pháp để phát triển nông nghiệp nên sản lượng lúa trong giai đoạn này đạt từ 70kg/sào trở lên.

Đi đôi với phát triển sản xuất lương thực, Chi bộ xã còn quan tâm đến phát triển chăn nuôi. Chăn nuôi được đẩy mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa. Các biện pháp kỹ thuật được đưa vào ứng dụng trong việc xây dựng chuồng, trại, đảm bảo vệ sinh, thoáng mát. Do đó, đàn trâu, bò, lợn tăng nhanh.

Sản xuất lâm nghiệp luôn đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế của xã. Chính vì vậy, Vĩnh Tiến tiếp tục giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình. Xã bảo đảm cung cấp giống cây trồng, hướng dẫn kỹ thuật, bảo vệ thực vật cho các hộ làm lâm nghiệp. Do đó diện tích rừng tự nhiên được bảo vệ tốt, các dự án trồng rừng được thực hiện đạt hiệu quả cao.

Để thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển, Chi bộ xác định việc xây dựng cơ sở hạ tầng đóng vai trò quan trọng. Do đó từ năm 1991-1995, xã tiến hành xây dựng một số công trình thủy lợi nhỏ phục vụ cho sản xuất. Bên cạnh đó, xã đã đầu tư kinh phí, ngày công lao động để tu sửa, mở rộng đường giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho các loại xe cơ giới chuyên chở nông sản khi thu hoạch, đồng thời giúp nhân dân trong xã giao lưu buôn bán, trao đổi hàng hóa với các vùng trong huyện.

Công tác giáo dục tiếp tục phát triển. Năm 1992, trường cấp I Vĩnh Tiến được đổi tên thành trường Tiểu

học Vĩnh Tiến. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học được đầu tư trang bị. Với nguồn ngân sách địa phương, xã tập trung tu sửa trường lớp đảm bảo cho việc học tập. Đội ngũ giáo viên không ngừng được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, có tinh thần trách nhiệm cao trong giảng dạy để đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp đổi mới. Do đó, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, số học sinh tiểu học tăng đều theo từng năm, tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến lớp đạt 90%. Tuy nhiên, tình trạng mù chữ và bỏ học vẫn còn diễn ra đòi hỏi cấp ủy, chính quyền cần có nhiều biện pháp hơn nữa để thúc đẩy giáo dục phát triển cũng như hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

Các chương trình y tế Quốc gia được triển khai tốt và có hiệu quả. Số cháu trong độ tuổi được tiêm phòng và uống Vitamin A đạt trên 90%. Đội ngũ y tế được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Trạm xá xã Vĩnh Tiến được củng cố và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc khám và chữa bệnh cho nhân dân. Hoạt động tuyên truyền thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt.

Hoạt động văn hóa, thể thao được tăng cường. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới được triển khai sâu rộng. Các hủ tục, mê tín dị đoan được đẩy lùi. Bên cạnh đó, hoạt động thông tin, tuyên truyền có nhiều cố gắng, đảm bảo chất lượng phục vụ mục đích chính trị, phục vụ nhân dân. Các đội văn nghệ, thể thao thường xuyên được xã cử tham gia nhiều hoạt động giao lưu văn hóa với các địa phương khác trong huyện.

Trong công tác xã hội, Chi bộ luôn quan tâm, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các gia đình thương binh, liệt sĩ, các hộ nghèo, người già neo đơn. Với truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, Chi bộ có những việc làm thiết thực nhằm giúp đỡ những gia đình có công với cách mạng ổn định cuộc sống, đồng thời tạo niềm tin tưởng của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

Công tác quốc phòng - an ninh luôn được Chi bộ quan tâm. Lực lượng vũ trang nhân dân được xây dựng và củng cố trên các phương diện chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đối với công tác tuyển quân, hằng năm xã đều được thực hiện tốt. Ban chỉ huy quân sự xã tổ chức quản lý, huấn luyện dân quân, lực lượng dự bị động viên, xây dựng kế hoạch huấn luyện, phương án tác chiến. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công an, xã đội và lực lượng dân quân - dự bị động viên được nâng lên rõ rệt. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được khơi dậy và phát triển.

Nhận thấy rõ được tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, Chi bộ xã thường xuyên tổ chức quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Cùng với chỉnh đốn Đảng, công tác phát triển Đảng có nhiều chuyển biến về cả số lượng và chất lượng. Đảng viên mới hầu hết là đoàn viên ưu tú, có trình độ văn hóa, có năng lực, từ đó góp phần trẻ hóa đội ngũ, tăng sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Công tác kiểm

tra Đảng được tăng cường, tiến hành thường xuyên đối với các đảng viên.

Từ năm 1994, Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quy định Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn cũng có Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Vì vậy năm 1994, xã Vĩnh Tiến tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1994-1999 với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 100%, bầu được 13 đại biểu. Hội đồng nhân dân đã họp và bầu Thường trực Hội đồng nhân dân xã, trong đó đồng chí Triệu Văn Chài được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân và đồng chí Triệu Tiến Hoàn được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng có nhiều hiệu quả, xây dựng được các chương trình hành động cụ thể với tinh thần đổi mới nội dung và hình thức vận động. Mặt trận coi trọng công tác củng cố khối đại đoàn kết, tổ chức chăm lo giải quyết nhiều vấn đề xã hội, đem lại lợi ích thiết thực cho nhân dân nên đã thu hút được đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia các phong trào như: “Xóa đói giảm nghèo”, “Dân số kế hoạch hóa gia đình”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Giúp nhau làm kinh tế gia đình” góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội đề ra. Các cuộc vận động quyên góp, ủng hộ đồng bào lũ lụt được đông đảo quần chúng nhân dân ủng hộ.

Công tác Đoàn trong thời gian này hoạt động hiệu quả. Đoàn Thanh niên xã Vĩnh Tiến thường xuyên tổ chức

giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể thao nhân các ngày kỷ niệm lớn của dân tộc như 26/3, ngày sinh Bác Hồ..., phối kết hợp với các ngành tổ chức động viên, đưa thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Dưới ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng và sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy, Huyện ủy, từ năm 1991-1995, Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Vĩnh Tiến liên tục triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp trên đạt những kết quả bước đầu. Sự nghiệp phát triển kinh tế trên các lĩnh vực nông - lâm nghiệp, xây dựng kết cấu hạ tầng, thu, chi ngân sách có tiến bộ, văn hóa - xã hội và an ninh tiếp tục được duy trì và có bước phát triển. Nhiệm vụ xây dựng Đảng, chính quyền và công tác vận động quần chúng đạt được những kết quả tích cực, tạo tiền đề để Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến tiếp tục hoàn thành những nhiệm vụ mới.

II. CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2000)

Sau 10 năm cùng cả nước thực hiện công cuộc đổi mới (1986-1995), Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến đã vượt qua khó khăn, thử thách để đạt được những kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, tình hình quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, từ ngày 23-24/9/1995, Vĩnh Tiến tổ chức Đại hội Chi bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000. Đại hội thông qua báo cáo tổng

kết thực hiện nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ 1994-1996 và xác định phương hướng, nhiệm vụ cụ thể của địa phương trong nhiệm kỳ mới. Đại hội xác định nhiệm vụ trọng tâm là: Tiếp tục lãnh đạo công cuộc đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa kinh tế - xã hội của địa phương, giữ vững quốc phòng - an ninh, nâng cao một bước đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Triệu Thị Dung được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Triệu Văn Chài - Phó Bí thư Chi bộ và các đồng chí Chi ủy viên là: Triệu Văn Slam, Triệu Văn Đôn, Triệu Văn Phín¹.

Tháng 7/1996, Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII. Trên cơ sở phân tích những đặc điểm nổi bật về tình hình thế giới và trong nước, nêu rõ những thời cơ và thách thức lớn, Đại hội chỉ ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2000, Việt Nam cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đại hội thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1996-2000.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã Vĩnh Tiến nhiệm kỳ 1996-2000, Chi bộ và nhân dân Vĩnh Tiến cùng nỗ

1. Theo Biên bản kiểm phiếu bầu Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ xã Vĩnh Tiến nhiệm kỳ 1996-2000, ngày 23/9/1995, lưu tại kho lưu trữ Huyện ủy.

lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phát huy những thuận lợi để hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch hằng năm và kế hoạch 5 năm (1996-2000), tạo được bước chuyển biến rõ rệt về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã.

Trong giai đoạn 1996-2000, sản xuất nông nghiệp ở Vĩnh Tiến đã có những chuyển biến quan trọng và đạt kết quả khá trên cả 3 mặt: diện tích, năng suất và sản lượng. Tính đến năm 2000, trên 80% số hộ và diện tích canh tác được sử dụng các loại giống mới có năng suất cao, năm 1996 sản lượng lương thực đạt 185 tấn; năm 1999 sản lượng đạt 187,5 tấn, bình quân lương thực đạt 300kg/người/năm. Từ năm 1996-2000, xã đã giao quyền sử dụng đất nông nghiệp cho 77 hộ. Đặc biệt, thông qua công tác khuyến nông, Vĩnh Tiến đã mở được nhiều lớp chuyển giao kỹ thuật cây trồng, vật nuôi, bảo vệ thực vật cho người dân. Hệ thống mương, phai, thủy lợi được sửa chữa, kiên cố hóa để bảo đảm nguồn nước thâm canh, tăng vụ.

Bên cạnh trồng trọt, hoạt động chăn nuôi được quan tâm, chú trọng đúng mức. Nhiều hộ gia đình đã đầu tư cải tạo chuồng trại, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào chăn nuôi góp phần mang lại hiệu quả kinh tế cao cho các hộ nông dân. Nhìn chung, số lượng đàn gia súc, gia cầm của xã qua các năm đều tăng. Năm 1996, tổng đàn trâu là 364 con, đến năm 1999 là 366 con, đàn lợn 320 con, đàn gia cầm 3.822 con.

Kinh tế lâm nghiệp của xã có nhiều tiên bộ, Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo việc chăm sóc các loại cây trồng, tiếp tục trồng mới và tiến hành giao rừng. Tính đến đầu năm 2000, xã đã giao 1.021ha rừng cho các hộ gia đình khoanh nuôi bảo vệ, trồng được 10ha cây hồi, nạn phá rừng đốt nương làm rẫy giảm hẳn so với nhiệm kỳ trước. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về quản lý, bảo vệ rừng và khai thác trái phép tài nguyên rừng. Bởi vậy, diện tích rừng luôn được ổn định, độ che phủ được nâng lên, trên địa bàn xã không xảy ra những vụ phá rừng nghiêm trọng.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng tiếp tục được chú trọng, xã chủ trương huy động vốn của Nhà nước và nhân dân để tiến hành xây dựng, sửa chữa nhiều công trình. Xã huy động toàn dân tham gia sửa chữa tuyến đường từ xã đến Áng Mò (Tân Tiến), năm 2000 hạ dốc Đông Sạm, kiến nghị Nhà nước đầu tư mở rộng đoạn đường từ trung tâm xã đến thôn Phiêng Han, Khuổi Suồn, tu sửa các tuyến đường liên thôn, phát quang mở rộng đường để đảm bảo lưu thông.

Không chỉ tập trung phát triển kinh tế, Vĩnh Tiến còn chú trọng đến công tác văn hóa - xã hội. Các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thanh bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, có tác dụng cổ động, đưa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với nhân dân. Ban Văn hóa xã phát động nhiều phong trào văn nghệ, thể thao. Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa tiếp tục được triển khai gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

Lĩnh vực giáo dục có nhiều khởi sắc, dưới sự lãnh đạo của các cấp, các ngành và sự nỗ lực của đội ngũ giáo viên, học sinh, chất lượng giáo dục trên địa bàn được nâng cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư, xây dựng để thầy, cô giáo, học sinh yên tâm giảng dạy và học tập. Tỷ lệ trẻ đến lớp đạt 98%. Đội ngũ giáo viên ngày càng được chuẩn hóa. Được sự quan tâm của Nhà nước, bằng chế độ cử tuyển đã có nhiều con em trên địa bàn xã theo học tại các trường phổ thông nội trú và chuyên nghiệp. Việc đào tạo tại các trường theo chế độ trên đã góp phần phát triển đội ngũ cán bộ nguồn cho địa phương. Năm 1996, xã được công nhận phổ cập giáo dục tiểu học.

Công tác y tế là nhiệm vụ quan trọng luôn được cấp ủy Đảng quan tâm nhằm đáp ứng nhu cầu về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường và ổn định. Trạm y tế xã được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác khám và chữa bệnh cho nhân dân. Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được triển khai sâu rộng, tỷ lệ sinh giữ ở mức 0,8%. Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em có hiệu quả tích cực.

Việc thực hiện chính sách xã hội được các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân quan tâm, tích cực hưởng ứng. Hàng năm, xã tiến hành thăm hỏi, tặng quà, giải quyết các chính sách đối với các hộ gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công, người già không nơi nương tựa. Các hộ khó khăn được hỗ trợ sản xuất, miễn giảm thuế nên có nhiều hộ đã thoát được diện đói, nghèo.

Đồng thời với phát triển kinh tế - văn hóa, công tác củng cố quốc phòng - an ninh được Chi bộ xã chú trọng. Chi bộ và chính quyền làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân hiểu và nắm rõ pháp luật cũng như những âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Xã phát động phong trào toàn dân cùng tham gia bảo vệ Tổ quốc và phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Do vậy, tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, công tác khám, tuyển nghĩa vụ quân sự, huấn luyện dân quân hằng năm đều hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Xác định phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt nên Chi bộ xã Vĩnh Tiến luôn quan tâm đến công tác tổ chức, xây dựng, phát triển đảng viên mới. Chi bộ thường xuyên tổ chức quán triệt việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy, tăng cường tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chi bộ xã rà soát lại việc sinh hoạt của các đảng viên, nghiêm túc thực hiện việc tự phê bình và phê bình, kiên quyết xử lý những cán bộ, đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng nhằm nâng cao chất lượng đảng viên. Bên cạnh đó, tiếp tục bồi dưỡng những quần chúng ưu tú, đối tượng cảm tình Đảng để làm tốt công tác phát triển đảng viên mới, trong nhiệm kỳ kết nạp được 18 đảng viên mới.

Đặc biệt năm 1998, căn cứ vào số lượng đảng viên và sự trưởng thành của Chi bộ, Huyện ủy Trảng Định đã

chuẩn y Chi bộ xã Vĩnh Tiến lên thành Đảng bộ xã. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Sự thành lập Đảng bộ đánh dấu bước trưởng thành, lớn mạnh về mọi mặt của Chi bộ xã Vĩnh Tiến, vai trò của các đảng viên trong xã ngày càng được khẳng định. Các đoàn thể quần chúng được củng cố thành một khối thống nhất dưới sự chỉ đạo tập trung của Ban Chấp hành Đảng bộ và Ủy ban nhân dân xã.

Ngay sau khi được thành lập, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất được tổ chức. Đại hội đề ra những nhiệm vụ và mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Tiến hành bầu Ban Chấp hành khóa đầu tiên, trong đó đồng chí Triệu Thị Dung được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Tiến Hoàn được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thể hiện được vai trò của mình trong công tác điều hành, quản lý kinh tế - xã hội, tổ chức tốt việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Trong nhiệm kỳ 1996-2000, Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Tiến phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri, thường xuyên thực hiện tốt chức năng là cơ quan giám sát, chỉ đạo hoàn thành tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, 100% cử tri trong xã tham gia bầu cử Quốc hội khóa X. Về Hội đồng nhân dân cấp xã, cử tri đã bầu được 15 đại biểu.

Ủy ban nhân dân đã xây dựng được cơ chế làm việc, phân định rõ ràng trách nhiệm và quyền hạn của từng bộ phận nhằm phục vụ công tác quản lý và điều hành.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng có nhiều

chương trình hoạt động thiết thực. Hội Phụ nữ xã đẩy mạnh thực hiện 5 chương trình trọng tâm của Trung ương Hội. Đoàn Thanh niên tổ chức giáo dục truyền thống cho đoàn viên, học sinh qua các ngày kỷ niệm lớn, tích cực huy động đoàn viên tham gia các phong trào tình nguyện, ủng hộ từ thiện và gây quỹ. Hội Cựu chiến binh phát huy phẩm chất của “Bộ đội cụ Hồ” tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, làm tốt công tác phát triển Đảng trong tổ chức Hội. Hội Nông dân vận động hội viên áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao. Những hoạt động sôi nổi của các đoàn thể đã góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và việc xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả.

Tổng kết nhiệm kỳ 1996-2000, Đảng bộ xã Vĩnh Tiến đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I đề ra. Sản xuất nông nghiệp có bước phát triển toàn diện, cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng, phục vụ tốt cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Công tác giáo dục, y tế, văn hóa được duy trì và phát triển, dân trí và môi trường sống được nâng lên. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Những kết quả đó là tiền đề và động lực để Đảng bộ và nhân dân xã Vĩnh Tiến vững tin tiến vào thế kỷ XXI, hoàn thành những nhiệm vụ do Đảng đề ra.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)

I. ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI (2000-2005)

Với mục tiêu tiếp tục đưa sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi vào chiều sâu trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, tháng 8/2000, Đảng bộ xã Vĩnh Tiến tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 2000-2005). Đại hội thông qua Báo cáo Chính trị, kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho những năm 2000-2005: Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nông - lâm nghiệp, tập trung vào một số cây trồng chính như cam, quýt, khai thác tốt tiềm năng đất đai, tăng cường đầu tư khoa học - kỹ thuật, giống mới, bảo đảm năng suất, chất lượng giá trị kinh tế, làm tốt công tác bảo vệ thực vật.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II gồm 7 đồng chí, trong đó đồng chí Triệu Thị Dung được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Triệu Tiến Hoàn - Phó Bí thư; đồng chí Triệu Văn Chải - Ủy viên Thường trực. Ủy

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Triệu Hồng San, Lý Viết Ninh, Triệu Văn Dâm, Triệu Mạnh Chải¹.

Với sự tập trung lãnh đạo của toàn Đảng bộ cùng vai trò của tập thể Đảng ủy - Ủy ban nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể và sự nỗ lực của nhân dân, Vĩnh Tiến đã từng bước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

Từ năm 2000-2005, xã đã đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Kết quả, bình quân lương thực đầu người đạt 317kg/người/năm. Lĩnh vực chăn nuôi của xã có nhiều chuyển biến rõ nét. Tổng đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, đàn trâu. Kinh tế lâm nghiệp có chuyển biến rõ rệt, mở rộng diện tích trồng cây ăn quả. Trong 5 năm (2000-2005), thực hiện chủ trương phủ xanh đất trống đồi trọc, xã đã trồng các cây lấy gỗ, chủ yếu là keo lai, bạch đàn, mỡ.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân có nhiều kết quả rõ rệt. Từ nguồn vốn của cấp trên và nhân dân đóng góp, xã đã hoàn thành đường nội thôn dài 245m, rộng 1,2m được nhà nước hỗ trợ 10 tấn xi măng; huy động nhân dân làm đường Phiêng Han - Khuổi Hai dài 3km, rộng 2m theo hình thức nhà nước hỗ trợ tiền và nhân dân đóng góp ngày công. Trong 5 năm đã huy động được 3.713 ngày công phát quang và tu sửa các tuyến đường liên thôn và đường trục chính. Hệ

1. Theo Nghị quyết số 82-NQ/HU ngày 25/9/2000 của Huyện ủy Trảng Định về việc công nhận cấp ủy cơ sở.

thông điện lưới được đầu tư, đến năm 2005 có 56,2% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia. Trạm y tế và các trường học được xây dựng kiên cố.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục được Đảng bộ quan tâm. Cơ sở vật chất được tăng cường, trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ trẻ em đến tuổi được huy động tới trường đạt 100%, hằng năm tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%, năm 2004, xã được công nhận phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Năm 2005, trường trung học cơ sở Vĩnh Tiến được thành lập, qua đó đáp ứng nhu cầu học tập của con em trong xã.

Công tác y tế được Đảng bộ thường xuyên quan tâm. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được nâng cấp và hoàn thiện hơn. Xã luôn bám sát thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, bảo đảm thực hiện tốt công tác y tế ở cơ sở, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được chu đáo hơn. Các loại bệnh xã hội, truyền nhiễm, tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em đã được ngăn chặn và đẩy lùi, không để phát sinh dịch bệnh trên địa bàn xã. Cả 9/9 thôn đều có y tế cộng đồng.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình và trẻ em được quan tâm. Các hoạt động tuyên truyền được lồng ghép vào các buổi sinh hoạt của Hội Phụ nữ ở các thôn bản góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của nhân dân, tuy nhiên tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên và tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên vẫn có xu hướng tăng do một bộ phận nhân dân có nhận thức không đầy đủ về pháp lệnh dân số.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Các hoạt động văn hóa - thông tin - thể thao có nhiều tiến bộ cả về quy mô và hình thức, bước đầu đã thu hút đông đảo mọi người tham gia, khơi dậy truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan trong các việc cưới, việc tang. Phong trào thể dục - thể thao được phát huy sâu rộng, hằng năm tổ chức giao lưu với với các xã bạn trong các ngày lễ tết. Thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, qua bình xét có 5 thôn đạt làng văn hóa và có 82 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa chiếm 73,8%.

Công tác thông tin tuyên truyền được coi trọng và đạt hiệu quả thông qua việc tuyên truyền miệng, qua hệ thống loa đài và qua các thiết bị nghe nhìn, góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Tiến tiếp tục quan tâm, chăm lo các gia đình chính sách, thăm hỏi, tặng quà nhân ngày thương binh, liệt sĩ, những ngày lễ lớn và tết Nguyên Đán. Thực hiện tốt chủ trương, chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước đối với các đối tượng.

Phong trào xóa đói, giảm nghèo được nhân dân tích cực hưởng ứng. Năm 2003, nhà nước hỗ trợ 4 triệu đồng và nhân dân đóng góp 119 ngày công lao động xây dựng nhà tình nghĩa cho một hộ nghèo, Nhà nước hỗ trợ 19 hộ nghèo mỗi hộ 3 triệu đồng theo chương trình hỗ trợ khai hoang. Các tổ chức, đoàn thể đứng ra tín chấp với ngân hàng chính sách xã hội cho các hội viên vay vốn sản xuất

kinh doanh. Với sự hỗ trợ kịp thời của các cấp, tỷ lệ hộ đói nghèo của xã giảm từ 46% năm 2000 xuống còn 23,3% năm 2005.

Công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh. Trong 5 năm (2000-2005), xã đã tổ chức đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các tệ nạn xã hội, không để xảy ra tà đạo đạo lạ hình thành trái phép trên địa bàn xã, các vụ việc nhỏ xảy ra tại các thôn đã kịp thời được hòa giải.

Xã làm tốt công tác quân sự địa phương, thường xuyên củng cố lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, tổ chức huấn luyện kiểm tra, sẵn sàng chiến đấu. Trong nhiệm kỳ, xã đã đôn đốc thanh niên khám tuyển và hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân.

Đề không ngừng nâng cao sức chiến đấu của Đảng, trong giáo dục chính trị - tư tưởng, Đảng ủy quán triệt thực hiện quan điểm “Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt” của Đảng. Trong 5 năm, toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân được học tập, nâng cao nhận thức về tư tưởng và chính trị, khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là kim chỉ nam cho mọi hành động, khẳng định con đường tất yếu đi lên chủ nghĩa xã hội và nâng cao tinh thần cảnh giác trước những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, số đảng viên tham gia học tập đạt 85-90%.

Trong công tác phát triển đảng viên, qua 5 năm, kết nạp được 17 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn

đảng bộ lên 54 đồng chí. Đến năm 2005, có 46 đảng viên được phát thẻ đảng.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh thường xuyên được quan tâm. Đảng bộ xã xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu phấn đấu trong các năm căn cứ vào 5 tiêu chuẩn quy định. Năm 2005, có 1 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh và 4 chi bộ khá.

Công tác kiểm tra Đảng tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, cấp ủy đã ra quy chế làm việc và tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy chế và sự lãnh đạo của cấp trên. Đảng bộ tiến hành xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra. Qua các cuộc kiểm tra, kịp thời phát hiện những sai phạm, khuyết điểm để kịp thời uốn nắn, giữ nghiêm minh kỷ luật trong Đảng.

Bộ máy chính quyền đã phát huy tính dân chủ, tăng cường pháp chế, kỷ cương xây dựng hệ thống chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Hội đồng nhân dân xã từng bước cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động, đổi mới về nội dung, tổ chức tốt việc tiếp xúc cử tri, thường trực tiếp dân, từng bước đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới.

Năm 2004, Đảng ủy lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009 diễn ra thành công tốt đẹp. Cử tri trong xã đã bầu được 15 đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Tại kỳ họp thứ nhất, các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã được bầu theo đúng cơ cấu thành phần.

Chính quyền xã thường xuyên quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng; chỉ thị, nghị quyết của cấp trên; đổi mới phương thức hoạt động, điều hành, công tác quản lý nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn có hiệu quả.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương để có những biện pháp tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

Mặt trận Tổ quốc đã tích cực tuyên truyền tới quần chúng nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương. Vận động nhân dân hưởng ứng cuộc vận động xây dựng cuộc sống văn hóa ở khu dân cư, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, đoàn kết xây dựng làng, xã, gia đình văn hóa và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Đoàn Thanh niên được củng cố về tổ chức, hướng về cơ sở, xây dựng tổ chức vững mạnh. Đoàn đã chủ động củng cố các tổ chức đoàn, tổ chức thanh niên ở thôn bản, tích cực phát triển đoàn viên, hội viên thanh niên, đồng thời tăng cường vận động xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm, xây dựng đời sống ổn định theo tinh thần “thanh niên lập nghiệp và tuổi trẻ giữ nước”.

Hoạt động của Hội Phụ nữ đạt được nhiều kết quả thiết thực cả chiều rộng lẫn chiều sâu về xây dựng tổ chức Hội, kết nạp hội viên, tập huấn chuyên giao kiến thức về phát triển kinh tế, sức khỏe cộng đồng... Những hoạt động của Hội đóng vai trò quan trọng trong công tác xóa đói giảm nghèo, vận động đóng góp ủng hộ bằng ngày công,

tiền và vật chất để xây dựng những công trình của địa phương cũng như giúp đỡ cộng đồng.

Hội Nông dân có vai trò tập hợp rộng rãi hội viên tích cực tham gia hoạt động và hăng hái thi đua sản xuất, tăng thu nhập, góp phần tham gia ổn định đời sống gia đình và xã hội. Hội đã hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua sản xuất, xóa đói giảm nghèo, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng.

Hội Cựu chiến binh thường xuyên chăm lo, củng cố và phát triển Hội, giữ vững nền nếp trong sinh hoạt và hoạt động ngày càng hiệu quả. Hội luôn tạo mọi điều kiện giúp đỡ, động viên tinh thần hội viên. Ngoài ra, Hội còn góp phần quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Như vậy, trải qua 5 năm (2000-2005), Đảng bộ và nhân dân xã Vĩnh Tiến đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành những nhiệm vụ Đại hội đã đề ra. Các mục tiêu kinh tế, các hoạt động văn hóa, xã hội đạt được nhiều kết quả rõ rệt. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Công tác quản lý và điều hành của chính quyền đã có nhiều tiến bộ. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được duy trì và phát huy. Mặc dù còn gặp một số khó khăn nhưng Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Tiến không ngừng vươn lên để xây dựng quê hương giàu mạnh.

Tiếp nối truyền thống của quê hương, phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm đổi mới, vận dụng những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương là nguồn lực to

lớn để Đảng bộ và nhân dân trong xã vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2005-2010.

II. ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2005-2010)

Vui mừng, phấn khởi trước sự thay đổi mạnh mẽ đang diễn ra trên quê hương, ngày 4/2005, Đại hội Đảng bộ xã Vĩnh Tiến lần thứ III (nhiệm kỳ 2005-2010) được tổ chức. Đại hội đã đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II trên tất cả các lĩnh vực. Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2005-2010 là: Tiếp tục duy trì, phấn đấu giữ nhịp độ tăng trưởng kinh tế, trên cơ sở phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn đầu tư phát triển toàn diện nông - lâm nghiệp, gắn với đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế thâm canh tăng vụ, thực hiện tốt xóa đói giảm nghèo, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; giải quyết có hiệu quả một số vấn đề xã hội; giữ vững an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; củng cố xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn cách mạng mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Triệu Tiến Hoàn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Hồng San được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, Triệu Mạnh Chài - Phó Bí thư Đảng ủy. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Triệu Thị Đào,

Triệu Văn Dâm, Lý Viết Ninh, Nguyễn Văn Đường, Triệu Văn Báo, Bàn Quốc Hợp¹.

Trong nông nghiệp, Đảng bộ xã chỉ đạo tận dụng khai thác hết diện tích, phân vùng định hướng đầu tư, chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng trong mùa vụ, mở nhiều lớp huấn luyện chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật cho nông dân thông qua chương trình khuyến nông, khuyến lâm; cung ứng đầy đủ, kịp thời giống, phân bón, vật tư kỹ thuật, chú trọng công tác thủy lợi. Vì vậy, kết quả sản xuất nông nghiệp năm sau cao hơn năm trước. Năm 2005 tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 159,89 tấn đến năm 2010 đạt 199 tấn (tăng 39,11 tấn so với đầu nhiệm kỳ). Bình quân lương thực đầu người tăng từ 289,13kg/người năm 2005 lên đạt 351kg/người năm 2010. Các loại cây có giá trị kinh tế cao được đưa vào gieo trồng với diện tích lớn, đến năm 2010, diện tích trồng cây thạch đen của xã 40ha.

Từ năm 2005-2010, tình hình chăn nuôi trên địa bàn xã có nhiều biến động do diện tích chăn thả bị thu hẹp, giá cả thị trường biến động thất thường, đầu tư không có hiệu quả nên số lượng đàn trâu giảm từ 417 con xuống còn 276 con, đàn lợn tăng từ 275 con lên 397 con.

Đối với công tác xây dựng cơ bản, các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế được tiến hành thực hiện và đưa vào sử dụng, đáp ứng nhu cầu phát triển ở địa phương. Từ nguồn vốn của cấp trên và sự đóng góp ngày công của nhân dân, xã đã xây dựng

1. Theo Quyết định số 587-QĐ/HU ngày 18/7/2005 của Huyện ủy Trảng Định về việc công nhận cấp ủy cơ sở xã Vĩnh Tiến.

được tuyến đường trụ sở Ủy ban nhân dân xã - Đông Sào, nhiều tuyến đường nội thôn được bê tông hóa. Hệ thống thủy lợi được đầu tư, năm 2005, Phòng kinh tế huyện cấp cho xã 18 tấn xi măng để kiên cố hóa mương phai, kết quả 1.253m mương và 1 phai nhỏ được kiên cố hóa đảm bảo nước tưới tiêu cho vụ mùa.

Công tác giáo dục được các cấp, các ngành quan tâm, có bước phát triển toàn diện cả về quy mô và chất lượng. Xã có 1 trường với 3 cấp học: trung học cơ sở, tiểu học và mầm non. Học sinh được học đúng ca, tỷ lệ học sinh khá giỏi ngày càng tăng. Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 99%, tỷ lệ duy động trẻ đến trường đạt 100%.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường. Mạng lưới y tế cơ sở được quan tâm củng cố, bám sát các chương trình mục tiêu quốc gia. Cùng với đó, công tác phòng trừ các loại dịch bệnh được tăng cường nên trong giai đoạn 2005-2010, xã không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 30% năm 2005 xuống còn 18,4% năm 2009.

Công tác kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được triển khai, xã phân công cán bộ tích cực tuyên truyền thực hiện các chính sách pháp luật của Nhà nước. Hoạt động tuyên truyền được lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi hội tại các thôn bản, góp phần tạo sự chuyển biến nhận thức trong nhân dân. Tỷ lệ sinh trung bình hằng năm là 1,08%.

Phong trào thể dục - thể thao ngày càng được phát triển sâu rộng ở mọi lứa tuổi, nổi bật là các môn bóng đá, bóng chuyền. Hàng năm, xã đều tham gia các hội thi, hội diễn và đều đạt kết quả cao.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được triển khai sâu rộng và được nhân dân đồng tình ủng hộ cũng như hưởng ứng thực hiện. Đến năm 2010, xã có 7/9 thôn đạt thôn văn hóa, 9/9 thôn có nhà họp thôn.

Công tác an sinh xã hội được chú trọng. Trong các dịp lễ, tết, Đảng ủy, chính quyền và các tổ chức đoàn thể thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà đối với các đối tượng có công với nước, gia đình chính sách, người già cô đơn, trẻ em tàn tật. Công tác xóa đói giảm nghèo được Đảng ủy chỉ đạo quyết liệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 23,3% năm 2005 xuống còn 19,8% năm 2009.

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và quân sự được giữ vững. Hàng năm, công tác quân sự đều hoàn thành chỉ tiêu khám tuyển, giao quân. Chính sách hậu phương quân đội được triển khai đúng quy định, bảo đảm kịp thời. Kết hợp tăng cường cải cách tư pháp, quản lý hộ tịch, hộ khẩu, chỉ đạo mô hình tự quản an ninh trật tự, bước đầu mang lại hiệu quả, góp phần kịp thời ngăn chặn các vụ việc xảy ra trên địa bàn.

Công tác Đảng luôn được chú trọng, thực hiện nghiêm túc trên các mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ không ngừng nâng cao kiến thức cho đảng viên. Hàng năm, xã đều cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ.

Xây dựng Đảng về tổ chức được xác định là nhiệm vụ then chốt nhằm xây dựng được tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao trước những đòi hỏi của tình hình, nhiệm vụ hiện nay. Với sự

phát triển ngày càng đông đảo của quần chúng ưu tú và sự phát triển của các Chi bộ nhỏ, trong 5 năm (2005-2010), kết nạp được 45 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 99 đồng chí.

Công tác kiểm tra Đảng được thực hiện thường xuyên, đúng theo Điều 30 - Điều lệ Đảng, góp phần nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và chất lượng đảng viên. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, cấp ủy đã đề ra Quy chế làm việc, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế và sự lãnh đạo của cấp trên, tiến hành xây dựng kế hoạch mới, nội dung hoạt động và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra.

Đảng bộ thường xuyên tăng cường sự lãnh đạo gắn với hiệu lực quản lý Nhà nước ở cơ sở của chính quyền, bảo đảm sự hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo đúng luật định và đúng với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng, nghị quyết của Đảng bộ. Trên cơ sở đó, Hội đồng nhân dân đã đề ra nghị quyết quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Đồng thời, nâng cao vai trò, chức năng giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết đã đề ra, nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân, của cử tri để phản ánh kịp thời với Đảng và Nhà nước.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, đổi mới hành động, chú trọng xây dựng tổ chức, phát động phong trào thi đua yêu nước. Mặt trận Tổ quốc đã tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với

nhân dân, tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện theo chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Đoàn Thanh niên đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện các phong trào của địa phương và đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ, chủ động củng cố các tổ chức đoàn ở thôn bản, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng, tăng cường công tác xóa đói giảm nghèo. Hội Phụ nữ đạt được nhiều kết quả thiết thực cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, về xây dựng tổ chức Hội. Hội đã tiến hành tập huấn chuyển giao kiến thức về phát triển kinh tế, sức khỏe cộng đồng... góp phần quan trọng trong công tác xóa đói giảm nghèo. Hội Nông dân đã tập trung rộng rãi hội viên tham gia các hoạt động đoàn thể và hăng hái thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế hộ gia đình nhằm xóa đói giảm nghèo, tăng thu nhập, ổn định đời sống. Hội Cựu chiến binh thường xuyên chăm lo xây dựng củng cố Hội và phát triển hội viên, kịp thời vận động hội viên tích cực lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo, tích cực vận động xây dựng quỹ Hội, hỗ trợ hội viên nghèo phát triển kinh tế.

Nhìn chung, Đảng bộ xã Vĩnh Tiến đã tích cực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III và đạt được nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực. Tình hình chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng khá, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống nhân dân được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng vững mạnh, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng.

Bên cạnh những thành tựu đạt được trong giai đoạn 2005-2010, xã Vĩnh Tiến vẫn còn tồn tại một số những hạn chế, khuyết điểm như sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, chưa xây dựng được mô hình kinh tế điển hình, chất lượng nông sản chưa cao; hoạt động của các đoàn thể chưa đồng đều, chất lượng còn hạn chế. Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân trong xã quyết tâm phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục những hạn chế, xây dựng quê hương Vĩnh Tiến ngày càng giàu mạnh và tiếp tục có những bước tiến mạnh mẽ về mọi mặt trong những năm tiếp theo.

III. ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010-2020)

Trong không khí cả nước sôi nổi thi đua lập thành tích kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời thực hiện chỉ thị của Đảng bộ cấp trên, năm 2010, Đảng bộ xã Vĩnh Tiến tiến hành Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 2010-2015). Đại hội đã khẳng định trong những năm 2005-2010, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, xã đã vượt qua nhiều khó khăn và đạt được những thành tựu quan trọng.

Trên cơ sở đánh giá những kết quả đạt được và những hạn chế nhất định, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 2010-2015: Tập trung thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội với nhịp độ tăng trưởng kinh tế cao hơn mức bình quân của nhiệm kỳ trước. Khắc phục những tồn

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

tại, yếu kém, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Tập trung mọi nguồn lực, tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng cơ sở, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao hiệu quả sản xuất, ứng dụng triệt để các tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Phát huy thế mạnh kinh tế cá thể, kinh tế hộ gia đình và các thành phần kinh tế khác, phát triển đúng hướng, hoạt động hợp pháp, cạnh tranh lành mạnh. Coi trọng đầu tư khoa học - kỹ thuật, bảo vệ môi trường sinh thái. Nâng cao chất lượng giáo dục, bồi dưỡng học tập, coi trọng phát huy nhân tố con người, quan tâm công tác xóa đói giảm nghèo, ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, cải thiện đời sống của nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, sẵn sàng kịp thời đối phó với mọi tình huống.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2010-2015 gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí trong đó: đồng chí Triệu Tiến Hoàn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Triệu Thị Đào được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Triệu Hồng San được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Các đồng chí Đảng ủy viên là: Triệu Thị Ta, Lý Văn Thành, Triệu Thị Say, Triệu Quang Trung, Triệu Thu Hà, Bàn Quốc Hợp, Triệu Quang Hoàn, Triệu Văn Sứ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền xã, công tác khuyến nông được chú trọng, tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa. Tổng sản lượng lương thực tăng từ 199 tấn năm 2010

lên 235,94 tấn năm 2014; bình quân lương thực tăng từ 351kg/người/năm (năm 2010) lên 415,8kg (năm 2014). Bên cạnh cây trồng chính là ngô, lúa thì nhân dân còn trồng được 45ha cây thạch đen, đem lại giá trị kinh tế cao. Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 8 triệu đồng năm 2009 lên 12 triệu đồng năm 2014.

Trong sản xuất lâm nghiệp, công tác quản lý, bảo vệ rừng được quan tâm. Trong 5 năm, Đảng bộ đã chỉ đạo nhân dân trồng mới được 160ha rừng, trong đó có 64ha rừng phòng hộ, 10ha cây ăn quả, độ che phủ đạt 70%. Kinh tế lâm nghiệp có sự chuyển biến rõ rệt góp phần nâng cao thu nhập từ kinh tế vườn rừng cho nhiều hộ dân trong xã.

Chăn nuôi tiếp tục được đầu tư phát triển, công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được quan tâm. Vì vậy, trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra. Do diện tích đất chăn thả bị thu hẹp nên tổng số đàn trâu giảm 38% so với năm 2009, đến năm 2014 còn có 202 con. Tổng đàn lợn có 502 con (đạt 110,6% kế hoạch), đàn gia cầm có 5.805 con (đạt 100% kế hoạch).

Kết cấu cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất được đầu tư, nhất là phong trào làm đường giao thông nông thôn phát triển rộng khắp trong cả xã. Với nguồn vốn từ chương trình 135 của Chính phủ và các nguồn vốn của tỉnh, huyện, xã đã làm mới được hai tuyến đường dài 1,9km từ trung tâm xã đến các thôn với tổng số tiền là 2 tỷ đồng, làm cầu Phiêng Han với số tiền 1,2 tỷ đồng; huy động được 2.708.5 ngày công tu sửa, phát quang các tuyến đường liên thôn, làm được 1km đường bê tông xi măng nội thôn.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Đặc biệt nhân dân tự bỏ vốn mở đường ô tô đến tận nhà với tổng chiều dài 1,7km, số tiền là 100 triệu đồng. Đến năm 2015, 9/9 thôn bản có đường ô tô đến trung tâm thôn, 100% số hộ có phương tiện xe máy đi được đến nhà.

Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, Nhà nước hỗ trợ xi măng, nhân dân đóng góp ngày công. Trong 5 năm, Nhà nước đã hỗ trợ 50 tấn xi măng, nhân dân đóng góp 1.150.5 ngày công nạo vét, bê tông hóa được 1.100m đường, xây được 18 phai đập nhỏ, đảm bảo nước tưới từ 1 vụ lên 2 vụ được trên 70% tổng diện tích đất nông nghiệp.

Bên cạnh hệ thống giao thông, thủy lợi, các cơ sở hạ tầng như điện, trường, trạm cũng được đầu tư nâng cấp. Trạm y tế được xây mới với số tiền là 946 triệu đồng. Điện lưới Quốc gia ngày càng được mở rộng, năm 2014, kéo dây hạ thế trạm 3 Khuổi Chang đến tận các hộ gia đình với chiều dài 3,33km, tổng vốn đầu tư là 1.731 triệu đồng, đến năm 2015, 94,6% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia. Để đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh trong xã, trong nhiệm kỳ xã đã xây được 2 phòng học trường mầm non, 4 phòng bán trú cho học sinh, 1 nhà bếp, xóa xong phòng học tranh tre nứa lá.

Công tác quản lý và điều hành ngân sách tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng ủy, chính quyền xã đã có nhiều cố gắng bảo đảm cân đối giữa thu và chi; khắc phục khó khăn, tập trung khai thác, bảo đảm nguồn thu, chi kịp thời cho các hoạt động thường xuyên của Đảng, chính quyền, đoàn thể và trả lương cho cán bộ chức danh,

cán bộ hưu trí và cán bộ không chuyên trách. Tổng thu nhiệm kỳ đạt 22.688.000 đồng, đạt 110% kế hoạch.

Công tác giáo dục luôn được Đảng bộ xã Vĩnh Tiến quan tâm. Cơ sở vật chất, trang thiết bị các trường học không ngừng được bổ sung, tăng cường bảo đảm đáp ứng cho việc dạy và học. Năm 2012, trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Tiến sáp nhập thành trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Tiến, toàn xã có tổng số học sinh là 84 em ở tất cả các cấp học. Cán bộ và giáo viên nhà trường có nhiều cố gắng trong công tác giảng dạy, tổ chức các đợt thi đua dạy tốt, học tốt và tham gia các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi các cấp đạt được một số thành tích đáng khích lệ. Tỷ lệ học sinh giỏi các bậc năm sau cao hơn năm trước, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 95%, tỷ lệ học sinh lớp 9 được xét tốt nghiệp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 100%, phổ cập mẫu giáo được công nhận và duy trì, phổ cập đúng độ tuổi đạt 100%, duy trì phổ cập trung học cơ sở đạt 87%. Chất lượng đội ngũ giáo viên được nâng lên, trong 5 năm đã có 31 lượt giáo viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, 6 giáo viên giỏi cấp huyện, đến năm 2015, đội ngũ giáo viên chuẩn hóa đạt 100%.

Công tác y tế được Đảng bộ quan tâm, chú trọng. Đội ngũ cán bộ trạm y tế xã gồm 5 người, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao. Xã luôn thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, ngăn chặn, phòng ngừa kịp thời không để xảy ra dịch bệnh. Duy trì chuẩn quốc gia về y tế theo tiêu chí mới. Tỷ lệ trẻ em dưới 5

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 18,4% năm 2009 xuống còn 16% năm 2014. 9/9 thôn bản có cán bộ y tế được đào sơ cấp. Công tác truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình được quan tâm, đội ngũ tuyên truyền viên được củng cố, 100% thôn bản có tuyên truyền viên dân số. Việc thực hiện chính sách kế hoạch hóa gia đình đạt được nhiều kết quả khả quan, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên giảm từ 1,08% năm 2009 xuống còn 1% năm 2014.

Công tác văn hóa - xã hội được quan tâm chỉ đạo, từng bước được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, thu hút đông đảo nhân dân tham gia đặc biệt trong các dịp lễ, Tết. Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đến năm 2015 9/9 thôn bản có nhà họp thôn, bình quân có 50 hộ được công nhận gia đình văn hóa đạt 38,5%, 2/9 thôn đạt làng văn hóa. Việc triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên về thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang đến từng thôn bản có nhiều chuyển biến tích cực, các hoạt động tín ngưỡng luôn đảm bảo diễn ra theo đúng quy định của pháp luật. 11/11 chi bộ trực thuộc Đảng ủy có sách báo đọc hàng ngày và các tổ chức đoàn thể có báo ngành, 94,6% số hộ được xem truyền hình.

Chính sách an sinh xã hội được xã thực hiện tốt. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc kết hợp với các ban, ngành đoàn thể tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân đóng góp quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ phòng chống thiên tai, quỹ vì người nghèo. Thực hiện các quyết định của Chính phủ hỗ trợ cho 112 học sinh thuộc hộ nghèo với số tiền là 29.750.000 đồng, thực hiện Nghị định số 49/2010/NĐ-CP

của Chính phủ ngày 14/5/2010 quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên là 26.600.000 đồng, thực hiện Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/8/2009 về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn với số tiền là 69,5 triệu đồng.

Thực hiện nghị quyết của Đảng về xóa đói giảm nghèo, xã chủ động phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội huyện cho người dân vay vốn để phát triển kinh tế, mở các lớp chuyển giao khoa học - kỹ thuật, kiến thức sản xuất và hướng dẫn cách làm ăn, giải quyết việc làm. Chương trình 135 hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo mua phân bón, giống cây con như mỡ, lát, quế và một số cây ăn quả. Sau một thời gian thực hiện, tỷ lệ hộ nghèo còn 38,46% (theo tiêu chí mới).

Nhiệm vụ quốc phòng - an ninh từng bước được củng cố, tăng cường. Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật có nhiều chuyển biến, các biện pháp phối hợp giữ vững an ninh trật tự được triển khai đồng bộ. Công tác quân sự được củng cố về tổ chức, nâng cao về chất lượng và quản lý tốt quân dự bị cũng như huấn luyện dân quân tự vệ. Hàng năm, xã hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân. Chính sách hậu phương quân đội được thực hiện tốt, hội đồng chính sách đã xét các hồ sơ được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTG ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ “về thực hiện chế độ đối với quân

nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương” và chi trả trợ cấp một lần cho 2/2 đối tượng, xét đề nghị hưởng trợ cấp 1 lần cho 9/11 hồ sơ có giấy tờ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTG ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ “về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc”.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong xã được giữ vững. Không có các tệ nạn như cờ bạc, nghiện hút. Đây mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới, phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Cấp ủy Đảng thường xuyên tuyên truyền giáo dục nhân dân chấp hành nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương. Quản lý tốt công tác nhân khẩu, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng. củng cố, xây dựng các tổ an ninh, tổ hòa giải thôn bản, chủ động phòng ngừa và đấu tranh chống các loại tội phạm, các biểu hiện tiêu cực nảy sinh, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn không để xảy ra tình trạng mất đoàn kết.

Từ năm 2010-2015, Đảng bộ đã triển khai học tập quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng, trong đó có nhiều chỉ thị, nghị quyết quan trọng như: Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí

Minh”; Nghị quyết Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI”... Thu hút trên 90% đảng viên và 80% đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia học tập. Tổ chức quán triệt và học tập thi hành Điều lệ Đảng (khóa XI), Quy định số 45-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương, Quyết định số 247-QĐ/TW và Quyết định số 248-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ, có trên 86% cán bộ đảng viên tham gia. Đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay” đã tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình 11 tập thể, 81 cá nhân, cán bộ lãnh đạo, đảng viên trong toàn Đảng bộ 100% đảng viên thuộc diện phải tiến hành kiểm điểm. Sau kết luận kiểm điểm tự phê bình và phê bình, Ban Chấp hành Đảng bộ, cá nhân cán bộ, đảng viên đã xây dựng kế hoạch khắc phục khuyết điểm, yếu kém còn tồn tại, đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách lề lối làm việc. Qua đó củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với chế độ xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp đổi mới đất nước.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh được quan tâm thường xuyên. Công tác phát triển Đảng tiếp tục đạt kết quả tốt, trong nhiệm kỳ đã bồi dưỡng, kết nạp được 35 quần chúng ưu tú vào Đảng. Qua đánh giá phân loại đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng năm 2014 có 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, có 8/11 chi bộ trong sạch vững mạnh, Đảng bộ được cấp trên công nhận trong sạch vững mạnh 4 năm liền (2011-2014). Công

tác tổ chức và cán bộ tiếp tục được đổi mới và đạt kết quả tốt. Đảng ủy cử 15 đồng chí đi học các lớp sơ cấp, trung cấp chính trị, chuyên môn nhiệm vụ và quản lý nhà nước tại huyện, tỉnh, ngoài ra còn cử cán bộ chủ chốt thôn bản đi bồi dưỡng kiến thức thuộc Chương trình 135 tại tỉnh, giới thiệu đi học lớp cảm tình Đảng 50 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát tiếp tục có sự đổi mới, bảo đảm nguyên tắc, kịp thời, chặt chẽ và nghiêm minh, chú trọng kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, nhất là đi sâu kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm như xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, quản lý ngân sách, thực hiện chính sách xã hội... Trong nhiệm kỳ đã tiến hành kiểm tra toàn diện được 6 cuộc, thông qua kiểm tra, giám sát phát hiện ưu điểm của các chi bộ để phát huy và làm rõ những sai phạm, khuyết điểm để kịp thời uốn nắn, khắc phục. Qua kiểm tra không phát hiện chi bộ và đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng.

Từ năm 2010-2015, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các tổ chức đoàn thể, xã đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, đáp ứng được những yêu cầu của công cuộc đổi mới. Căn cứ vào nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng chương trình kế hoạch, đề ra các nghị quyết chuyên đề phù hợp với tình hình địa phương, chỉ đạo, điều hành, động viên nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm của xã, tích cực đổi mới phương thức hoạt động, đoàn kết, tập hợp nhân dân phát huy quyền

làm chủ, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh; đẩy mạnh các phong trào thi đua tới các tầng lớp nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; phát động và triển khai các phong trào đền ơn đáp nghĩa, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

Đoàn Thanh niên trong 5 năm đã triển khai và thực hiện tốt các phong trào của địa phương. Tuyên truyền, vận động đoàn viên thanh niên chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong nhiệm kỳ Đoàn đã kết nạp được 7 đoàn viên mới, nâng tổng số đoàn viên lên 67 đồng chí. Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam làm theo lời Bác”, đẩy mạnh phong trào “Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, phong trào “đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, sôi nổi tham gia vào các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của địa phương, giới thiệu được 32 đoàn viên ưu tú đi học các lớp nhận thức về Đảng, có 15 đồng chí được kết nạp vào Đảng. Đoàn được cấp trên đánh giá xếp loại vững mạnh tiên tiến.

Hội Phụ nữ luôn bám sát Nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp. Tích cực thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm trong công tác hội, phong trào “phụ nữ giúp nhau xóa đói giảm nghèo”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với cuộc vận động “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Hội kết nạp được 22 hội viên mới nâng tổng số hội viên lên 134. Hằng năm hội được cấp trên đánh giá xếp loại vững mạnh.

Hội Nông dân đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, vận động nông dân thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết của Hội, Điều lệ Hội, tham gia xây dựng tổ chức Hội, hăng hái thi đua lao động sản xuất, tăng thu nhập để ổn định đời sống gia đình cũng như góp phần ổn định đời sống xã hội. Hội kết nạp được 10 hội viên mới, nâng tổng số hội viên lên 107 hội viên. Hằng năm hội được cấp trên đánh giá xếp loại vững mạnh.

Hội Cựu chiến binh thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức Hội và phát triển hội viên, kịp thời động viên tích cực lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo, tích cực vận động hội viên xây dựng quỹ hội, hỗ trợ hội viên nghèo phát triển kinh tế. Hội kết nạp được 4 hội viên mới, nâng tổng số hội viên lên 36 hội viên. Hằng năm hội được cấp trên đánh giá xếp loại vững mạnh.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2010-2015, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thử thách, song Đảng bộ xã đã vận dụng những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn để đề ra những chủ trương đúng đắn, kịp thời góp phần đẩy nhanh, đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên quê hương Vĩnh Tiến.

Năm 2015 là năm diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp, Đảng bộ Vĩnh Tiến tập trung lãnh đạo, tổ chức quán triệt học tập đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên. Tháng 4/2015, Đại hội Đảng bộ xã Vĩnh Tiến lần thứ V (nhiệm kỳ 2015-2020) được tổ chức. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm

kỳ 2010-2015, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 2015-2020.

Trong 5 năm (2015-2020), Đảng bộ và nhân dân trong xã phấn đấu: Tiếp tục đẩy mạnh nhịp độ tăng trưởng kinh tế hàng năm trên cơ sở nội lực của địa phương, xóa đói giảm nghèo, khai thác tốt mọi tiềm năng hiện có, không ngừng cải thiện đời sống nhân dân, tiếp nhận và triển khai có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, các chương trình, dự án của Nhà nước. Tiếp tục tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển toàn diện nông, lâm nghiệp, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, cây công nghiệp, cây lấy gỗ... chế biến theo hướng hàng hóa thị trường. Nâng cao chất lượng giáo dục từng bước nâng cao trình độ dân trí, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa thông tin, chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội nhân đạo từ thiện. Tăng cường bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, giảm tỷ lệ phát triển dân số, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới. Tăng cường công tác quốc phòng – an ninh, đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững an ninh trật tự an toàn xã hội. củng cố hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Triệu Hồng San được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Triệu Thị Hoa được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Lý Văn Thành được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Các đồng chí Ủy

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

viên Ban Chấp hành là: Triệu Thị Ta, Triệu Văn Hồng, Triệu Thị Thu, Triệu Văn Keo, Triệu Thị Say, Triệu Quang Trung, Triệu Thu Hà, Bàn Quốc Hợp.

Những kết quả đạt được trong năm 2015 đã tạo tiền đề cho quá trình thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ xã trong những năm tiếp theo. Trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Tiến nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy Trảng Định cùng với đó là những thời cơ của đất nước góp phần nhân lên những tiềm năng của địa phương để tiếp tục thực hiện sự nghiệp đổi mới.

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ V (nhiệm kỳ 2015-2020), Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Tiến đạt được những thành tựu nhất định trên tất cả các lĩnh vực.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, thu nhập bình quân đầu người đạt 17,4 triệu đồng/người/năm, lương thực bình quân đầu người đạt 403kg/người/năm. Trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi, Đảng bộ xã đã lãnh đạo đưa những cây, con có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, làm tốt các khâu dịch vụ về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, dịch vụ thủy nông dẫn nước, đảm bảo diện tích gieo trồng. Tổng sản lượng lương thực có hạt trung bình đạt 260 tấn. Bên cạnh các cây trồng chính như lúa, ngô nhân dân còn mở rộng các loại cây có giá trị kinh tế cao như thạch đen, quế để tăng thu nhập.

Trong lĩnh vực chăn nuôi do diện tích đồng cỏ bị thu hẹp, việc cơ giới hóa trong nông nghiệp ngày càng mạnh mẽ nên tổng đàn gia súc của xã có xu hướng giảm nhân

dân đã có ý thức trong việc phòng chống đói rét, tiêm phòng vắc-xin cho đàn gia súc, gia cầm. Tuy nhiên năm 2019, dịch tả lợn Châu phi xảy ra đã ảnh hưởng đến tình hình chăn nuôi của nhân dân trong xã, khiến tổng đàn lợn giảm từ 84,68% so với đầu nhiệm kỳ còn 72 con. Tổng đàn gia cầm có 3.650 con.

Tận dụng nguồn tài nguyên từ lâm nghiệp. Xã thực hiện có hiệu quả về phát triển rừng qua các năm, thực hiện tốt việc giao đất, giao rừng khoán khoán nuôi đến các hộ gia đình; Công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng, thường xuyên được các ban ngành đoàn thể tuyên truyền, học tập phổ biến Nghị quyết nhận thức của cán bộ và nhân dân được nâng cao ý thức về phát triển kinh tế - xã hội đặc biệt là phát triển lâm nghiệp trên địa bàn, công tác bảo vệ rừng được duy trì, độ che phủ rừng của xã đạt 71%.

Công tác quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường luôn là nhiệm vụ được Đảng ủy quan tâm chú trọng. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tranh chấp đất đai được kịp thời không có đơn thư tồn đọng. Công tác giao đất, giao rừng cơ bản đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, tổ chức để quản lý theo quy định. Tuy nhiên việc thu gom rác thải, xây dựng công trình vệ sinh môi trường ở các thôn còn nhiều khó khăn, hạn chế; bảo vệ tài nguyên - môi trường còn gặp nhiều khó khăn.

Công tác thu ngân sách trên địa bàn luôn được quan tâm chú trọng, do đó số thu năm sau luôn cao hơn năm trước. Thu ngân sách trong nhiệm kỳ đạt 176.559.000 đồng. Chi ngân sách trên địa bàn luôn thực hiện đúng, đủ

và theo dự toán, theo quy định bảo đảm chi tiết kiệm, thực hiện tốt việc chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, đáp ứng chi thường xuyên cho các hoạt động của cả hệ thống chính trị.

Đề thúc đẩy phát triển kinh tế cũng như nâng cao đời sống cho nhân dân, Đảng ủy xã Vĩnh Tiến luôn chú trọng tới công tác xây dựng cơ bản. Với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, công tác xây dựng kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư theo chương trình xây dựng nông thôn mới. Trong 5 năm (2015-2020), các công trình giao thông, tiếp tục được đầu tư hoàn thiện, xã có 45,5km đường giao thông nông thôn, trong đó cứng hóa được 0,5km đường liên thôn, 3,2km đường nội thôn ngõ xóm, bê tông hóa được 2,8km đường nông thôn. Hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư: kéo đường dây điện trạm 1,2; xây dựng công trình cầu Phiêng Han; công trình tường, rào trụ sở Ủy ban nhân dân xã... Các công trình được đầu tư xây dựng góp phần phục vụ nhu cầu thiết thực của cán bộ và nhân dân trong xã. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, cấp ủy Đảng, chính quyền đã tổ chức triển khai, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của xây dựng nông thôn mới. Trong 5 năm, huy động các nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới được 6.038.062.000 đồng, nhà nước hỗ trợ 143 tấn xi măng. Kết quả xây dựng được 5 nhà văn hóa thôn, làm mới được 0,45km mương, 03 phai thủy lợi. Năm 2019 xã thành lập được 01 tổ hợp tác xã sản xuất rượu men lá. Cùng với sự hỗ trợ của nhà nước và sự chung sức chung lòng của nhân dân trong xã, đến năm 2020, xã đạt 11/19 tiêu chí nông thôn mới.

Hoạt động giáo dục có nhiều tiến bộ. Cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học cơ bản được đáp ứng. Công tác giáo dục được quan tâm chỉ đạo, chất lượng dạy và học được nâng cao. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 100%, tỷ lệ học sinh khá giỏi hằng năm tăng, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100. Duy trì phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học và trung học cơ sở đạt mức độ 3, kết quả phổ cập giáo dục xóa mù chữ đạt mức độ 2. Đội ngũ giáo viên được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn 100%. Phát huy tốt chương trình xã hội hóa công tác giáo dục ở mọi cấp học, tỷ lệ hộ đạt gia đình học tập là 82,3%. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học, trong 5 năm được Nhà nước đầu tư xây dựng 01 nhà bếp ăn cho học sinh bán trú, huy động các nguồn lực xã hội hóa xây dựng cổng, tường rào, nhà vệ sinh cho học sinh các nhà trường, xây dựng thư viện ngoài trời, lợp mái hiên phòng học mầm non với tổng số tiền là 41.400.000 đồng.

Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ chỉ đạo sát sao. Đội ngũ cán bộ y tế đã được chuẩn hóa, luôn nêu cao tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân, đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Duy trì thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phụ nữ có thai, trẻ em trong độ tuổi đều được khám và tiêm theo quy định, trong 5 năm khám chữa bệnh được 4.501 lượt. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản được triển khai thực hiện lồng ghép với các chương trình mục tiêu khác trong tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp kế hoạch hóa gia

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

đình. Đội ngũ cộng tác viên y tế thôn bản hoạt động tuyên truyền khá tích cực, thực hiện các biện pháp tránh thai, chăm sóc sức khỏe sinh sản đầy đủ.

Hoạt động văn hóa - xã hội và thông tin tuyên truyền đạt được nhiều kết quả, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân tiếp tục được nâng lên. Đảng bộ và chính quyền tổ chức tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm của đất nước và của địa phương, tuyên truyền các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân và các dịp lễ lớn của đất nước. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh” đã phát triển sâu rộng, kết quả, năm 2015 có 56/132 hộ đạt gia đình văn hóa (chiếm 42,4%), Làng Văn hóa đạt 1/9 làng (chiếm 11,1%); Năm 2019 có 112/136 hộ đạt gia đình văn hóa (chiếm 82,6%), Làng Văn hóa đạt 6/6 làng (đạt 100%). Đặc biệt trong nhiệm kỳ xã đã phối hợp với Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Lạng Sơn mở được 01 lớp truyền dạy hát Páo Dung tại xã với 39 học viên tham gia, nhằm góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Dao đỏ trên địa bàn xã. Tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, 4/6 xóm đã xây dựng được nhà văn hóa đạt chuẩn nông thôn mới, tỷ lệ người dân được tiếp cận các thông tin đại chúng đạt 93,3%

Công tác chính sách xã hội và giảm nghèo được Đảng bộ xã hết sức quan tâm. Hàng năm, việc thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện tốt. Xã đã tiếp nhận và phát gạo trong các dịp tết, giáp hạt là 5.790kg gạo, phát 112 suất quà cho các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn;

hỗ trợ đột xuất cho 5 hộ với tổng số tiền là 41.100.000 đồng; chi trả tiền điện cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách với tổng số tiền là 153.025.000 đồng; hỗ trợ cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở là 02 hộ với tổng số tiền là 40 triệu đồng. Với nguồn vốn từ chương trình 135 xã hỗ trợ hộ nghèo mua cây quế giống với tổng số tiền là 54.583.000 đồng, mua 13.080kg giống thạch đen với số tiền là 349 triệu đồng, thực hiện Quyết định số 06-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về hỗ trợ hộ nghèo, mua 31.968.7kg phân bón cho hộ nghèo với tổng số tiền là 216 triệu đồng. Với những biện pháp thiết thực, tỷ lệ hộ nghèo của xã đã giảm đáng kể còn 24,6%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 18%.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản được ổn định và giữ vững. Hằng năm Ban Công an xã tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng Nghị quyết chuyên đề về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã để lãnh đạo, chỉ đạo. Trong nhiệm kỳ đã phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, các vụ việc xảy ra đều được giải quyết dứt điểm. Với sự quyết tâm của lực lượng Công an và quần chúng nhân dân trong đấu tranh tố giác các loại tội phạm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn luôn được giữ vững.

Công tác quốc phòng quân sự địa phương 5 năm (2015-2020) đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo lực lượng quân sự địa phương xây dựng phương án tác chiến trị an bảo vệ các ngày lễ, tết cổ truyền, đại hội các cấp, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp,

đại hội Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội. Hằng năm thường xuyên tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ đảm bảo quân số và chất lượng, tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã năm 2018 đạt loại khá; thường xuyên giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu cho lực lượng dân quân tự vệ. Hoàn thành các chỉ tiêu về khám tuyển nghĩa vụ quân sự cả số lượng và chất lượng, quan tâm thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Ban Chỉ huy quân sự xã lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên thường xuyên được củng cố và kiện toàn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật được tổ chức thường xuyên thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp thôn bản và các hội nghị, trong 5 năm đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành đoàn thể xã tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật đến cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn được 171 cuộc với 2.770 lượt người tham gia. Qua đó trình độ nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về pháp luật được nâng lên. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được kịp thời.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục đóng vai trò trung tâm trong mọi hoạt động của Đảng bộ xã Vĩnh Tiến. Từ năm 2015-2020, tình hình chính trị thế giới và trong khu vực tiếp tục có những biến động hết sức phức tạp. Lợi dụng các vấn đề về biển Đông, vấn đề tôn giáo, các thế lực thù địch với chiêu bài dân chủ đã ra sức xuyên tạc, tìm cách chống phá chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Đảng bộ đã tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ kịp thời

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức cho đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, hướng họ vào việc thực hiện những việc làm thiết thực hơn. Kết quả, đối với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ có 90% cán bộ, đảng viên tham gia học tập; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có 92% cán bộ, đảng viên tham gia học tập và viết bản cam kết theo chuyên đề từng năm.

Công tác tổ chức và quản lý cán bộ, đảng viên luôn được Đảng ủy chú trọng, trên cơ sở đánh giá xếp loại cán bộ, đảng viên hàng năm, Đảng ủy đã hoàn thành rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015-2020 và nhiệm kỳ 2020-2025. Chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, các ngành, đoàn thể tổ chức sơ tổng kết, đánh giá phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và Đảng viên hàng năm. Đầu nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ xã có 10 chi bộ trực thuộc, đầu năm 2020 thực hiện công tác sáp nhập xóm, Đảng bộ xã còn 07 chi bộ. Các chi bộ thực hiện tốt Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên. Chất lượng đội ngũ đảng viên được chú trọng, phần lớn đảng viên vững về tư tưởng chính trị, có phẩm

chất đạo đức, lối sống lành mạnh, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả phân tích chất lượng đảng viên hằng năm có 95% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên; đối với các chi bộ trực thuộc hằng năm có 90% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên; Đảng bộ 4 năm liền được công nhận trong sạch vững mạnh và 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ, kết nạp được 29 đảng viên mới. Đảng ủy cũng phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng lý luận chính trị huyện, cử đi đào tạo trung cấp lý luận được 07 đồng chí, 12 lượt cán bộ đi học chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước, đến nay cơ bản đội ngũ cán bộ đã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện tốt quy chế làm việc, hằng năm Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra, tổ chức thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra các chi bộ và đảng viên kể cả cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm, cụ thể: thực hiện kiểm tra, giám sát theo Điều 30 của Điều lệ Đảng được 10 cuộc và 07 lượt đảng viên; thực hiện Điều 32 được 12 cuộc. Qua các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, cơ bản các chi bộ tổ chức thực hiện tốt, chưa phát hiện dấu hiệu vi phạm cần phải xử lý, tuy nhiên đối với cá nhân đảng viên đã thi hành kỷ luật với hình thức khiển trách 02 đảng viên vi phạm những điều đảng viên không được làm. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”, công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được thực hiện ngày càng nghiêm túc. Thông qua các kết luận kiểm tra, Đảng ủy nắm chắc hơn tình hình Chi bộ, đảng viên để kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại thiếu sót đối

với tổ chức Đảng và cá nhân đảng viên. Góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Công tác dân vận ở Vĩnh Tiến được cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thường xuyên quan tâm lãnh đạo, trọng tâm là xây dựng củng cố tổ chức, phát triển hội viên, đoàn viên, tổ chức tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách người có công; phát động phong trào thi đua yêu nước và phong trào “Dân vận khéo”, xây dựng “Nông thôn mới, đô thị văn minh”, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nhờ có sự lãnh đạo của Đảng bộ và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nên đoàn kết dân tộc trong xã được giữ vững, hầu hết nhân dân các dân tộc luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước.

Hội đồng nhân dân đã chú trọng đổi mới nội dung chương trình kỳ họp, nâng cao chất lượng thẩm định các văn bản và ban hành nghị quyết sát với nhiệm vụ chính trị địa phương. Từ đầu nhiệm kỳ Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức tiếp xúc cử tri được 136 cuộc, tiến hành 04 cuộc giám sát chuyên đề. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu quốc hội khóa XIV và bầu cử địa biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, Hội đồng nhân dân xã bầu được 15 đại biểu Hội đồng nhân dân. Tại kỳ họp thứ nhất, đồng chí Triệu Hồng San được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân

xã, đồng chí Lý Văn Thành được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân xã triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân và sự lãnh đạo của Ủy ban nhân dân huyện, hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, tăng cường công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã phát huy được vai trò, tích cực đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, thường xuyên phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Lãnh đạo thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” một cách sâu rộng, bền vững, duy trì thường xuyên thiết thực, hiệu quả. Tuyên truyền vận động nhân dân ủng hộ đóng góp các phong trào được 4.480.000 đồng.

Các đoàn thể quần chúng phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ của từng ngành, củng cố xây dựng hội, phát triển hội viên. Hội nông dân đã thu hút và tập hợp được nhiều hộ gia đình, nhiều hội viên tham gia tổ chức hội, vận động thu hội phí được 7.442.000 đồng, hội kết nạp được 20 hội viên mới, nâng tổng số hội viên lên 132 hội viên; Hội phụ nữ có những hoạt động tích cực thu hút chị em tham gia vào các hoạt động của hội, công tác hội, vai trò phụ nữ ngày càng được nâng cao, xây dựng được 02 câu lạc bộ về xây dựng gia đình hạnh phúc với 55 thành

viên, giúp đỡ được 23 trẻ em nghèo bằng nhiều hình thức, kết nạp được 8 hội viên mới, vận động thu hội phí được 6.474.000 đồng; Đoàn thanh niên làm tốt công tác tập hợp đoàn viên thanh niên tham gia vào tổ chức đoàn, đồng thời nêu cao trách nhiệm của tuổi trẻ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Triển khai các văn bản hướng dẫn của cấp trên đến đoàn viên, hội viên. Tổ chức được 9 cuộc ra quân thanh niên tình nguyện với 327 lượt người tham gia, kết nạp được 17 đoàn viên mới, giới thiệu 41 đoàn viên ưu tú cho Đảng trong đó xem xét và kết nạp 23 đồng chí. Kết nạp được 32 đoàn viên mới, nâng tổng số đoàn viên lên 45; Hội Cựu chiến binh tiếp tục phát huy bản sắc “Bộ đội cụ Hồ”, tuyên truyền giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, tham gia các hoạt động bảo vệ Đảng, bảo vệ Chính quyền xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức kết nạp được 7 hội viên nâng tổng số hội viên lên 39 hội viên. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các tổ chức xã hội như Hội Người cao tuổi, Hội Khuyến học, Hội Chữ Thập đỏ đã bám sát nhiệm vụ của cấp trên, tham mưu cho Đảng ủy thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức hội.

Vui mừng, phấn khởi trước những thành quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ và nhân dân xã Vĩnh Tiến vững bước sang giai đoạn 2020-2025 với đầy khó khăn và thử thách. Tháng 5/2020, Đại hội Đảng bộ xã Vĩnh Tiến lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 được long trọng tổ chức. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt trong nhiệm kỳ 2015-2020. Trên cơ sở đó, Đại hội thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2020-2025. Mục tiêu tổng quát được Đại hội thông qua là: Tăng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

cường xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ các hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể; phát huy tốt tiềm năng, lợi thế hiện có; tăng cường phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa; nâng cao chất lượng giáo dục, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội; đẩy mạnh thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới; củng cố quốc phòng, an ninh đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó: đồng chí Lý Văn Thành được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Triệu Thị Hoa - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Triệu Thu Hà - Phó Bí thư Đảng ủy. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Triệu Minh Tuyền, Triệu Văn Hồng, Triệu Thị Thu, Triệu Văn Keo, Triệu Hoài Nam, Triệu Thị Kiên.

Thành công của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Vĩnh Tiến. Bước vào giai đoạn mới, Đảng bộ và nhân dân trong xã phát huy truyền thống cách mạng, tập trung sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc; phát huy các tiềm năng, lợi thế của địa phương; với tinh thần chủ động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm cùng nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ VI đã đề ra, quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng phát triển giàu mạnh.

KẾT LUẬN

Phát huy truyền thống hàng nghìn năm lịch sử, dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sau hơn 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới, nhân dân các dân tộc xã Vĩnh Tiến với truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, với lòng thiết tha yêu quê hương đất nước đã không ngừng phấn đấu vươn lên đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương.

Lịch sử cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Vĩnh Tiến là sự nối tiếp truyền thống của biết bao thế hệ cha anh đi trước. Dưới ách thống trị của thực dân phong kiến, người dân Vĩnh Tiến phải chịu trăm bề khổ cực. Nhưng từ ngày có ánh sáng của Đảng rơi tới, nhân dân đã một lòng đi theo Đảng, cùng nhau xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, vùng lên đập tan chính quyền phong kiến, giành thắng lợi mùa thu năm 1945.

Trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954), nhân dân trong xã đã cùng lực lượng du kích gan góc bám đất, bám làng, kiên cường chiến đấu chống giặc. Nhiều tấm gương đã anh dũng hy sinh để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.

Hòa bình lập lại, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cùng với nhân dân miền Bắc, nhân dân Vĩnh Tiến bắt tay vào hàn gắn vết thương chiến tranh, bước vào con đường làm ăn tập thể, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu cho chủ nghĩa xã

hội, củng cố chính quyền nhân dân, hăng hái thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, góp phần đưa miền Bắc trở thành hậu phương vững chắc cho sự nghiệp cách mạng của cả nước.

Trong kháng chiến chống Mỹ, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với nhân dân miền Bắc, nhân dân Vĩnh Tiến đã đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ. Với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, nhân dân Vĩnh Tiến đã đoàn kết, đồng lòng, dốc sức chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, thống nhất đất nước.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc ở Vĩnh Tiến đã vận dụng linh hoạt đường lối đổi mới của Đảng vào địa phương, phát huy truyền thống quê hương, vượt qua khó khăn, thử thách, đoàn kết ra sức phấn đấu xây dựng và phát triển quê hương theo con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Sau hơn 30 năm thực hiện đổi mới (từ năm 1986 đến nay), Vĩnh Tiến ngày càng có nhiều thay đổi và khởi sắc. Nhân dân có cuộc sống ổn định và ấm no, các công trình điện, đường, trường, trạm đều được nâng cấp, tu sửa để đáp ứng nhu cầu của người dân.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Đảng bộ xã Vĩnh Tiến luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên tiến hành tự đổi mới và chỉnh đốn về mọi mặt để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu.

Chính vì vậy, Đảng bộ xã Vĩnh Tiến nhiều năm đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Tuy nhiên, kiểm điểm lại Đảng bộ thấy được một số thiếu sót trong việc tổ chức thực hiện, hiệu quả lãnh đạo có mặt chưa cao. Nhưng những kết quả đạt được trong thời gian qua là cơ bản.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng phong trào cách mạng, Đảng bộ xã đã rút ra được nhiều kinh nghiệm quý báu như sau:

Một là, quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo đường lối cách mạng của Đảng và các chủ trương, chính sách của Nhà nước trong từng giai đoạn, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Những thắng lợi đạt được trong hơn 90 năm tính từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời luôn gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng. Vai trò lãnh đạo của Đảng được đề cao, hiệu quả quản lý của chính quyền được phát huy, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân được tăng cường. Thông qua các nhiệm kỳ, cấp ủy Đảng đã tập trung tổ chức, quán triệt và thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ Vĩnh Tiến luôn bám sát, nắm bắt tình hình địa phương, đồng thời quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết của huyện và tỉnh, từ đó đề ra những biện pháp cụ thể, lãnh đạo nhân dân toàn xã thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng bộ.

Hai là, phải dựa vào dân, tin tưởng vào sức mạnh của dân, luôn luôn giữ chặt mối liên kết trong dân, kiên trì giáo dục, thuyết phục và phát huy những mặt tích cực trong nhân dân.

Dưới ngọn cờ cách mạng của Đảng, của Bác Hồ cùng với truyền thống yêu quê hương đất nước, cần cù trong lao động thì sức mạnh đó như được nhân lên. Vì vậy, Đảng bộ Vĩnh Tiến đã biết dựa vào dân, tin dân, liên kết nhân dân các dân tộc bằng những hành động thiết thực. Trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cũng như trong thời bình, Chi bộ, Đảng bộ luôn làm tốt công tác dân vận, bám đất, bám dân, cùng nhân dân chiến đấu, đó là sức mạnh vô địch làm nên mọi thắng lợi. Ngày nay, trong giai đoạn mới, đảng viên phụ trách các ban, ngành, đoàn thể phải gắn bó với dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Có như vậy mới thấy được những mặt tích cực trong dân, mọi phong trào mới đi đến thắng lợi bởi “Dễ mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong”.

Ba là, xây dựng tổ chức Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, đảng viên gương mẫu, đoàn kết, nhất trí trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Muốn lãnh đạo được nhân dân, mỗi đảng viên phải là một đảng viên tốt. Chính vì vậy, điều quan trọng nhất của việc xây dựng cơ sở Đảng ở địa phương là xây dựng đội ngũ đảng viên có chất lượng, đủ đức, đủ tài. Như Chủ tịch

Hồ Chí Minh đã từng nói “Cán bộ là gốc mọi công việc”, chính vì vậy xây dựng đội ngũ đảng viên trong sạch và có năng lực, trung thành với lợi ích của nhân dân là một công việc vô cùng quan trọng. Trong kháng chiến chống Pháp, số lượng đảng viên trong xã còn hạn chế, lại thiếu thốn mọi bề nhưng những đảng viên kiên trung vẫn quyết tâm bám trụ với nhân dân, vận động nhân dân đứng lên đấu tranh. Trong thời kỳ miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất, số lượng đảng viên đông hơn nhưng nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng lại đa dạng và phức tạp hơn. Song đảng viên vẫn luôn đoàn kết, không ngại hy sinh, vất vả, sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Ngày nay, trong giai đoạn mới, đội ngũ đảng viên cần trau dồi kiến thức, phẩm chất, đạo đức cách mạng sao cho xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Do vậy, cùng với việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, cần phải coi trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ thôn, xã, cán bộ phụ trách các đoàn thể tận tụy với phong trào.

Bốn là, chú trọng tìm tòi các hình thức, phương pháp phù hợp để phát huy nội lực, khai thác mọi tiềm năng và lợi thế của địa phương, tranh thủ ngoại lực, cùng sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, tạo tiền đề cơ bản để phát triển kinh tế - văn hóa.

Thực tế đã chứng minh, không ít các địa phương có nhiều tiềm năng nhưng lại không phát huy hết được những tiềm năng vốn có. Vì vậy, muốn biến tiềm năng thành hiện thực thì vấn đề cốt yếu là trong lãnh đạo, chỉ đạo phải phát hiện đúng từng khâu, từng dạng, từng lĩnh vực và tìm ra

phương pháp phù hợp. Đảng bộ xã Vĩnh Tiến trong những hoàn cảnh khó khăn nhất vẫn biết lựa chọn những hướng đi thích hợp để đưa quê hương từng bước đi lên.

Nhận thức rõ nguồn lực địa phương chỉ là hữu hạn nên Đảng bộ Vĩnh Tiến đã tìm mọi cách để tổ chức sản xuất cho phù hợp, tạo ra các giá trị sản phẩm đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Phát huy được nhân tố con người đã tạo ra các động lực nội sinh để đưa xã vượt qua những khó khăn của thời kỳ bao cấp, tạo nên bước đột phá mạnh mẽ trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

Với mỗi chặng đường đã qua, nhân dân các dân tộc Vĩnh Tiến có thể tự hào với những gì đạt được trên quê hương mình. Đó là một quá khứ hào hùng, truyền thống cách mạng vẻ vang của cha ông trong đấu tranh, xây dựng và bảo vệ quê hương. Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Tiến tự tin bước vào thời kỳ mới, đoàn kết xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Những trang lịch sử là dấu mốc ghi lại các thời kỳ đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Tiến, mọi người dân Vĩnh Tiến có quyền tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương mình. Những gì đã làm được trong quá khứ và hiện tại sẽ là hành trang để Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Tiến bước vào thập kỷ thứ hai của thế kỷ XXI trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

PHỤ LỤC

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
VĨNH TIẾN NHIỆM KỲ 2000-2005**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Triệu Thị Dung	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Tiến Hoàn	Phó Bí thư
3	Triệu Văn Chài	Ủy viên Thường trực
4	Triệu Hồng San	Đảng ủy viên
5	Lý Viết Ninh	Đảng ủy viên
6	Triệu Văn Dâm	Đảng ủy viên
7	Triệu Mạnh Chài	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
VĨNH TIẾN NHIỆM KỲ 2005-2010**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Triệu Tiến Hoàn	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Hồng San	Phó Bí thư Thường trực
3	Triệu Mạnh Chài	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Triệu Thị Đào	Đảng ủy viên
5	Triệu Văn Dâm	Đảng ủy viên
6	Lý Viết Ninh	Đảng ủy viên
7	Nguyễn Văn Đường	Đảng ủy viên
8	Triệu Văn Báo	Đảng ủy viên
9	Bàn Quốc Hợp	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
VĨNH TIẾN NHIỆM KỲ 2010-2015**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Triệu Tiến Hoàn	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Thị Đào	Phó Bí thư Thường trực
3	Triệu Hồng San	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Triệu Thị Ta	Đảng ủy viên
5	Lý Văn Thành	Đảng ủy viên
6	Triệu Thị Say	Đảng ủy viên
7	Triệu Quang Trung	Đảng ủy viên
8	Triệu Thu Hà	Đảng ủy viên
9	Bàn Quốc Hợp	Đảng ủy viên
10	Triệu Quang Hoàn	Đảng ủy viên
11	Triệu Văn Sứ	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
VĨNH TIẾN NHIỆM KỲ 2015-2020**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Triệu Hồng San	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Thị Hoa	Phó Bí thư Thường trực
3	Lý Văn Thành	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Triệu Thị Ta	Đảng ủy viên
5	Triệu Văn Hồng	Đảng ủy viên
6	Triệu Thị Thu	Đảng ủy viên
7	Triệu Văn Keo	Đảng ủy viên
8	Triệu Thị Say	Đảng ủy viên

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

9	Triệu Quang Trung	Đảng ủy viên
10	Triệu Thu Hà	Đảng ủy viên
11	Bàn Quốc Hợp	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
VĨNH TIẾN NHIỆM KỲ 2020-2025**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lý Văn Thành	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Thị Hoa	Phó Bí thư Thường trực
3	Triệu Thu Hà	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Triệu Minh Tuyền	Đảng ủy viên
5	Triệu Văn Hồng	Đảng ủy viên
6	Triệu Thị Thu	Đảng ủy viên
7	Triệu Văn Keo	Đảng ủy viên
8	Triệu Hoài Nam	Đảng ủy viên
9	Triệu Thị Kiên	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
ĐẢNG ỦY XÃ VĨNH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
Bí thư Chi bộ xã Vĩnh Tiến		
1	Triệu Nam Tấn	1961-1968
2	Triệu Đức Minh	1968-1974
3	Triệu Chương Vinh	1974-1976
4	Triệu Đức Minh	1976-1985
5	Triệu Văn Sần	1985-1988
6	Triệu Văn Slam	1988-1992
7	Triệu Thị Dung	1992-1998
Bí thư Đảng ủy xã Vĩnh Tiến		
1	Triệu Thị Dung	1998-2004
2	Triệu Tiên Hoàn	2005-2015
3	Triệu Hồng San	2015-2020
4	Lý Văn Thành	2020-nay ¹

1. Danh sách các đồng chí trong phần Phụ lục được cập nhật đến nay là tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách. ...

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC,
UBND XÃ VĨNH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
Thời kỳ xã Khánh Long		
1	Lâm Khi Thành	1945-1957
Sau khi chia tách		
1	Lý Văn Vân	1957-1959
2	Triệu Đức Minh	1959-1965
3	Triệu Chương Vinh	1965-1973
4	Triệu Văn Luồng	1973-1986
5	Triệu Văn Đôn	1986-1987
6	Triệu Văn Dâm	1987-1989
7	Triệu Tiến Hoàn	1990-2005
8	Triệu Mạnh Chài	2005-2007
9	Triệu Hồng San	2007-2015
10	Lý Văn Thành	2015-nay

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ VĨNH TIẾN

STT	Họ và tên	Quê quán
1	Triệu Văn Lưu	
2	Triệu Văn Hò	

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng
Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng			
1	Triệu Thị Ninh	1936	1961
2	Triệu Văn Sam	1937	1963
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng			
1	Triệu Khèn Lùng	1923	1961
2	Triệu Tiến Trình	1936	1964
3	Triệu Văn Sần	1936	1966
4	Triệu Tiến Sơn	1946	1968
5	Triệu Văn Sam	1940	1970
Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng			
1	Triệu Thị Hoa	1950	1972
2	Triệu Văn Dừng	1937	1972
3	Triệu Văn Đôn	1937	1973
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng			
1	Triệu Đình Phấn	1946	1979
2	Triệu Thị Khé	1958	1979

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Tiến

Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng			
1	Triệu Tiến Hoàn	1957	1984
2	Triệu Văn So	1955	1984
3	Triệu Văn Dâm	1956	1984

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ xã Vĩnh Tiến lần thứ III (nhiệm kỳ 2005-2010), lần thứ IV (nhiệm kỳ 2010-2015), lần thứ V (nhiệm kỳ 2015-2020), lần thứ VI (nhiệm kỳ 2020-2025).
2. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn 1930-1954.
3. Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định 1986-2010.
4. Tài liệu phỏng vấn tại địa phương.
5. Lịch sử Đảng bộ xã Tân Tiến (1930-2020), xuất bản năm 2022.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 37 (năm 1976), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 2004.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 42 (năm 1982), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 2005.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 1996.
9. Hồ Chí Minh tuyển tập, tập 1, Nxb. Sự Thật, Hà Nội. 1980.
10. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4. Nxb. Chính trị quốc gia. Hà Nội. 1995.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
--------------------	----------

MỞ ĐẦU

**VĨNH TIẾN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ
TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA - LỊCH SỬ**

I. Khát quát chung về vùng đất Vĩnh Tiến	9
II. Quá trình hình thành thôn bản và truyền thống văn hóa - lịch sử ở Vĩnh Tiến	13

Chương I

**NHÂN DÂN XÃ KHÁNH LONG THAM GIA
ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN VÀ
KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
(1930-1957)**

I. Nhân dân dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến	23
II. Quá trình hình thành phong trào cách mạng và cuộc nổi dậy giành chính quyền của nhân dân xã Khánh Long trong Cách mạng tháng Tám năm 1945	26
III. Xây dựng, bảo vệ chính quyền và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)	30
IV. Đẩy mạnh khôi phục kinh tế, ổn định đời sống (1954-1957)	40

Chương II

XÃ VĨNH TIẾN VÀ CHI BỘ ĐẢNG ĐƯỢC THÀNH LẬP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHỐNG HAI CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA MỸ, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1957-1975)

I. Xã Vĩnh Tiến và Chi bộ Đảng được thành lập
lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội
chủ nghĩa và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 45
(1957-1965)

II. Chi bộ xã Vĩnh Tiến, lãnh đạo nhân dân vừa sản
xuất, vừa chiến đấu, chung sức cùng nhân dân cả
nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược (1965-1975) 49

Chương III

CHI BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CÙNG VỚI CẢ NƯỚC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

I. Thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ hai
(1976-1980) 61

II. Vĩnh Tiến thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW, bước
đầu thực hiện đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp
(1981-1985) 69

Chương IV

**CHI BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN
DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI
CỦA ĐẢNG VÀ ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP
CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1986-
2000)**

- I. Chi bộ xã Vĩnh Tiến lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995) 77
- II. Chi bộ, Đảng bộ xã Vĩnh Tiến lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2000) 91

Chương V

**ĐẢNG BỘ XÃ VĨNH TIẾN LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ
HỘI, ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG
NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY
DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)**

- I. Đảng bộ xã Vĩnh Tiến lãnh đạo nhân dân trong những năm đầu thế kỷ XXI (2000-2005) 99
- II. Đảng bộ xã Vĩnh Tiến lãnh đạo nhân dân tiếp tục đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội (2005-2010) 107
- III. Đảng bộ xã Vĩnh Tiến lãnh đạo nhân dân tiếp tục sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2010-2020) 113

KẾT LUẬN	139
PHỤ LỤC	145
TÀI LIỆU THAM KHẢO	153

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Lý Văn Thành

Bí thư Đảng ủy - Trưởng ban

Triệu Thị Hoa

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó ban thường trực

Triệu Thu Hà

Phó Bí thư, Chủ tịch UBMTTQ xã - Phó ban

Triệu Minh Tuyên

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên

Triệu Văn Hồng

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên

Triệu Ngọc Linh

Bí thư Đoàn thanh niên - Thành viên

Triệu Thị Thu

Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ xã - Thành viên

Lý Văn Chung

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Thành viên

Triệu Thị Ta

Chủ tịch Hội Nông dân xã - Thành viên

Triệu Hoài Nam

Trưởng Công an xã - Thành viên

Triệu Văn Keo

Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã - Thành viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Lý Văn Thành

Bí thư Đảng ủy - Trưởng ban

Triệu Thị Hoa

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Thư ký

Triệu Thu Hà

Phó Bí thư, Chủ tịch UBMTTQ xã - Phó ban

Triệu Minh Tuyên

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên

Triệu Văn Hồng

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên

Triệu Ngọc Linh

Bí thư Đoàn thanh niên - Thành viên

Triệu Thị Thu

Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ xã - Thành viên

Lý Văn Chung

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Thành viên

Triệu Thị Ta

Chủ tịch Hội Nông dân xã - Thành viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sĩ Lịch sử: Lâm Thị Huệ

Cử nhân Lịch sử: Hà Thị Kiều

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
XÃ VĨNH TIẾN (1930-2020)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 175 Giảng Võ, Hà Nội

ĐT: 024 3851 5380; Fax: 024 3851 5381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 CMT8, Q1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 08 38390970; Fax: 08 39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Mai Thị Thanh Hằng

Trình bày sách: Đình Dương

Thiết kế bìa: Tiến Linh

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Trung tâm Nghiên cứu - Biên soạn và Xuất bản Lịch sử
Công ty Trách nhiệm hữu hạn Truyền thông Văn hóa Thủ đô
Trụ sở: Số 50, Tổ 2, Phường Phú Đô - Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội
Điện thoại: 0913.188.286

In: 200 cuốn, khổ 14,5 cm × 20,5 cm tại Công ty TNHH Văn hóa phẩm PG Tân Viên.

Địa chỉ nơi in: Thôn Tây Ninh, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: **4416-2023/CXBIPH/04-275/LĐ**

Số quyết định xuất bản: **1696/QĐ-NXBLĐ** ngày 15/12/2023

Mã ISBN: **978-604-9943-55-3**

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.